

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
G. NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Những bài học đích đáng tại Genève !!!

Khi quyết định thành lập Hội đồng Nhân quyền vào năm 2006, Đại Hội đồng Liên Hiệp quốc cũng đồng thời thiết lập một cơ chế mang tên Kiểm điểm Định kỳ Phổ cập (Universal Periodic Review, gọi tắt là UPR), để duyệt xét việc thực hiện nhân quyền của toàn bộ các nước thành viên 4 năm một lần. Cuộc kiểm điểm tiên khởi đã bắt đầu từ tháng 04-2008 và theo lịch trình VN sẽ trình bày báo cáo của mình vào ngày 8-5-2009 tại trụ sở Hội đồng Nhân quyền ở Genève, Thụy Sĩ.

1- Ngay trước ngày Việt Nam phải trình bày tình hình nhân quyền trong nước với Hội đồng này thì nhiều "tin dũ" ập tới dồn dập. Chẳng hạn hôm 30-4, Ủy ban Bảo vệ các Nhà báo (CPJ) đã công bố danh sách 10 quốc gia mà tổ chức này cho là "khó khăn nhất đối với các blogger", trong đó có Việt Nam. Hồi tháng 3, Tổ chức Phóng viên không Biên giới (RSF) cũng đã đưa ra danh sách 12 quốc gia "thù nghịch với internet", VN có trong đó. Đến ngày 01-05, Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa Kỳ tái đề nghị đưa VN trở lại danh sách các nước cần quan tâm đặc biệt (CPC) về vi phạm tự do tôn giáo. Đến ngày 04-05, trong bản phúc trình tựa đề "Vấn chưa phải là thiên đường cho công nhân", Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW) đã nêu ra những vụ đàn áp của nhà cầm quyền VN đối với các công đoàn độc lập cũng các chiến sĩ hoạt động cho quyền lợi của công nhân.

Những lời cảnh báo đó của thế giới đã vạch trần bộ mặt gian trá của "Báo cáo Quốc gia Kiểm điểm Định kỳ việc Thực hiện Quyền Con người ở VN" (một bản văn dài 22 trang, phân thành 89 số, được Bộ Ngoại giao soạn thảo với sự tham gia của nhiều cơ quan nhà nước và công bố hôm 23 tháng 3). Nó nhanh chóng gặp phải sự chỉ trích của đồng bào khắp nơi lẫn thân hữu quốc tế vì chứa vô số điều xuyên tạc sự thật và phản ánh những cách suy nghĩ lẫn hành động lỗi thời, không phù hợp với những nguyên tắc nhân quyền phổ quát của thế giới văn minh dân chủ hiện đại.

Trước hết, tất cả những gì gọi là các Quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa (các số 17-38) -trình bày qua hàng loạt con số thống kê mà không ai có thể truy nguyên kiểm chứng và qua vô số bộ luật mà không ai có thể xác minh hiện thực- đều bị thể chế độc đảng toàn trị biến thành bánh vẽ hoàn toàn. Bánh vẽ này lại càng to hơn khi nhắc vào miệng các "nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em, phụ nữ, dân tộc thiểu số, người khuyết tật", x. các số 39-56). Ai chẳng biết đó là những thành phần tiếp tục bị thiệt thòi nhất, tổn thương nhất do lỗi quản lý xã hội kiểu tham lam, ngu dốt và coi khinh con người của CS. Tiếp đến, báo cáo của Hà Nội -với giọng lưỡi gổ như mọi lần- kết nối nhân quyền với việc giành độc lập cho đất nước, còn gọi đó là "những thành tựu dân chủ, nhân quyền cơ bản nhất mà nhân dân VN đã giành được" (số 60). Thật ra, đây là hai vấn đề riêng biệt, và không nhất thiết là nhân quyền của người dân sẽ được bảo vệ sau khi đất nước giành được độc lập. Lỗi lặp luận thứ hai thường thấy là Hà Nội tiếp tục cho rằng "việc thực hiện quyền con người luôn luôn gắn với lịch sử, truyền thống và trình độ phát triển kinh tế, xã hội của đất nước.... với các giá trị văn hoá, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục tập quán của mỗi quốc gia và khu vực" (x. số 61). Kiểu "nhân quyền bản địa" này chỉ là lối ngụy biện nhằm bênh vực cho thói hành xử độc tài đảng trị và triệt tiêu tự do dân chủ lâu nay tại VN.

Tiếp đến, như Giáo sư Võ Văn Ái nhận xét: "Báo cáo này cho một danh sách rất nhiều về vấn đề luật pháp và xem như rằng khi có càng nhiều luật chừng nào thì việc tôn trọng nhân quyền càng nhiều chừng đó. Tuy nhiên Hà Nội không hề cho người đọc thấy cụ thể những luật pháp đó đã được áp dụng như thế nào trong việc bảo vệ quyền của công dân tại VN; và xem như nhà nước VN tôn trọng nhân quyền vì đã có những cuộc đối thoại với Hoa Kỳ, với Liên hiệp châu Âu". Giáo sư Đoàn Viết Hoạt, Giám đốc Viện Quốc tế cho VN ở Virginia, Hoa Kỳ, thì cho rằng "Bản kiểm điểm này lẫn lộn giữa thành tích phát triển với thành tích nhân quyền và dân quyền. Hà Nội kể ra thành tích về giáo dục, y tế, phụ nữ v.v... nhưng đó là những thành tích về phát triển. Thành tích phát triển không nhất thiết bảo đảm sự tôn trọng nhân quyền và dân quyền". Ngoài ra, "Báo cáo của VN cho biết họ muốn thay đổi rất nhiều luật pháp nhưng thay đổi luật pháp không có nghĩa luật pháp được nhà cầm quyền tôn trọng. Tức là nhà cầm quyền có thể sử dụng luật pháp để vi phạm nhân quyền... dùng luật pháp để cai trị bạo ngược. Cái đó gọi là pháp quyền (rule by law). Một chế độ pháp trị (rule of law) thì hoàn toàn khác! ... Luật pháp phải cai trị cả nhà cầm quyền thì lúc đó mới thật sự tôn trọng luật pháp và mới có căn bản để nhân quyền được tôn trọng. Ở VN chưa có pháp trị (rule of law), mà chỉ có pháp quyền (rule by law) thôi. Thực chất vấn đề VN hiện nay là nhà cầm quyền không thật sự do nhân dân cử ra và phục vụ cho nhân dân mà là do Đảng Cộng Sản cử ra và phục vụ cho quyền lợi của những kẻ cầm quyền". (x. Đài Tiếng nói Hoa Kỳ, 04-05-2009)

2- Đến ngày 08-05-2009, phái đoàn Hà Nội gồm 29 người đã đến phúc trình trước Hội đồng Nhân quyền LHQ tại Genève về tình trạng nhân quyền VN cùng sự tuân thủ các Công ước quốc tế LHQ về nhân quyền mà VN đã ký kết. Dàn chào họ trước hết tại quảng trường trước tòa nhà là gần 2000 đồng bào VN từ khắp nơi trên thế giới (trong đó có 400 đồng bào Khmer Krom) với cả rừng cờ vàng biểu ngữ, với nhiều nghi thức cầu nguyện tưởng niệm, với những khẩu hiệu tung hô đã đảo, những ca khúc cổ xúy nhân quyền. Tiếp đến, báo chí quốc tế cũng dàn chào CSVN với những hàng tit lớn đầy màu sắc cáo trạng: Anh tắn xã Reuters viết "VN bị tố cáo đàn áp nhân quyền trước khi đến phúc trình ở LHQ", Pháp tắn xã AFP viết "Nhân quyền : VN bị tố cáo trước LHQ dù được các nước liên minh hậu thuẫn", Nhật báo Phố Wall của Hoa Kỳ (2 triệu số mỗi ngày) viết bài xã luận "Những sai lầm về Nhân quyền của Hà Nội". Trước đó không lâu là bản Phúc trình "Nhân quyền tại CHXHCNVN" do Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người VN đệ nạp chung với Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền từ tháng→

**GIẢI NHÃN
QUYỀN VN
2008**



TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ► **Những bài học đích đáng tại Genève !**
- Trg 03 ► **Phát biểu Ngày Nhân quyền Việt Nam 11-05-2009...
-Khôi 8406**
- Trg 04 ► **Lời Kêu gọi chống khai thác bauxite ở Tây Nguyên.
-Đàng Vi Dân**
- Trg 05 ► **Thư ngỏ 2 gửi Lãnh đạo Nhà nước về vụ Bauxite...
-Ng. Huệ Chi+Phạm Toàn**
- Trg 08 ► **HT Thiện Hạnh báo động chur Tăng và Phật tử Huế...
-Phong Thông tin PGQT**
- Trg 11 ► **Hãy cứu lấy Tây Nguyên khỏi thảm họa đỏ bauxite
-Lm Lê Quang Uy**
- Trg 13 ► **Hà Nội bị tố cáo trước Hội đồng Nhân quyền LHQ
-Quê Mẹ**
- Trg 17 ► **Tài nguyên Đất nước: của cải dành cho con cháu...
-Nhu Hà**
- Trg 19 ► **Vì sao họ lại nói dối? (thơ)
-Hoàng Kim**
- Trg 20 ► **Bauxite Tây Nguyên, phép th phân xạ tự vệ của quốc gia
-La Thành**
- Trg 23 ► **Thời sự đất nước: Cuộc đột phá có ý nghĩa lịch sử
-Bùi Tín**
- Trg 25 ► **Bản chất những chế độ CS
-Chu Chi Nam**
- Trg 27 ► **Tôi đã tỉnh thức
-Lê Nguyễn Huy Trần**
- Trg 29 ► **Đàn áp luật sư, cái hèn của sự bất chính
-Phan Văn Dũng**
- Trg 30 ► **Bauxite Tân Rai: Tô giới Tàu tên Cao nguyên Việt
-CLB Nhà báo Tự do**
- Trg 32 ► **Tôi đã ký như là tôi thờ (thơ)
-Bùi Minh Quốc**

**KHÔNG TÔN
TRỌNG NHÂN
QUYỀN ĐỒNG BÀO
SẼ MẤT LUÔN CHỦ
QUYỀN QUỐC GIA**

...11-2008 theo thủ tục. Phúc trình này đã được Hội đồng NQ đưa lên Trang nhà LHQ và làm tài liệu cơ bản cho cuộc chất vấn về những vi phạm nhân quyền nghiêm trọng của VN. Đồng thời còn có những Phúc trình tố cáo Hà Nội của 12 tổ chức Phi chính phủ quốc tế lớn như Ân xá Quốc tế, Theo dõi Nhân quyền, Liên đới Toàn cầu Kitô hữu v.v... nhất là Phúc trình của Cao ủy NQ LHQ thu thập các tài liệu tố cáo VNCS. Đặc biệt dàn chào phái đoàn Hà Nội trong chính hội trường là 75 quốc gia ghi danh phát biểu mà đa phần thuộc thế giới dân chủ văn minh.

Thoạt tiên, các quốc gia gọi là "Trục Cực Quyền" (Axis of Sovereignty), gồm khoảng 19 nước độc tài (mà VN đã xin xô đăng ký sớm), ra sức bao che, hỗ trợ cho Hà Nội. Nhóm "ngưu tầm ngưu mã tầm mã" này đã lên tiếng khen tặng VN qua phát biểu của Miến Điện, Ai Cập, Nga, Lào, Cuba, Sudan, Syria, Lybia. Một số nước khác như Ấn Độ, Sri Lanka, Algérie thì khen quan điểm nhân quyền của VN thể hiện qua cuộc tranh đấu giành độc lập dân tộc, tức quan điểm phản động về nhân quyền không có con người.

Trái lại các quốc gia dân chủ thì quan ngại về vấn đề thiếu vắng nhân quyền và tự do tại VN, nên đã chất vấn hoặc khuyến cáo trên các lĩnh vực sau. **Trên lĩnh vực tự do tôn giáo**, có phái đoàn Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đức, Ba Lan, Hungary, Liban, Anh Quốc v.v... Ý và Tân Tây Lan đề xuất Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do tôn giáo phải đi VN điều tra sự việc. Cộng hòa Liên bang Đức nêu cao vai trò trọng yếu của các tôn giáo tại VN. Hoa Kỳ yêu cầu đẩy nhanh tiến trình đăng ký của các Giáo hội, yêu cầu phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý cho PGVNTN cũng như cho các giáo phái Hòa Hảo và Cao Đài. **Trên lĩnh vực tự do báo chí** thì có sự quan tâm của Na Uy, Thụy Sĩ, Phần Lan, Thụy Điển, Canada, Hòa Lan, Úc Đại Lợi, Anh Quốc, Đức, Hoa Kỳ v.v... Các khuyến cáo đưa ra là : yêu cầu luật báo chí VN phải được xét lại cho tương hợp với Công ước quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị của LHQ, yêu cầu công nhận tự do ngôn luận và bãi bỏ những hạn chế tự do báo chí. Phần Lan đề nghị gửi Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do ngôn luận đến VN điều tra. **Trên lĩnh vực tự do chính trị**, các quốc gia quan ngại lo âu về những điều khoản "an ninh quốc gia" trong bộ Luật Hình sự. Phái đoàn Canada tuyên bố : "Nhiều khi luật pháp tại VN dùng để kết tội những ai biểu tỏ ôn hòa các quan điểm chính trị, đồng thời hạn chế tự do lập hội." Phái đoàn Hoa Kỳ yêu cầu VN hủy bỏ các điều khoản mơ hồ về "an ninh quốc gia" như điều 88 về "tội tuyên truyền chống Nhà nước", điều 258 về "tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích Nhà nước". Hoa Kỳ còn nêu đích danh và đòi hỏi trả tự do cho các tù nhân lương tâm như Lm Nguyễn Văn Lý, hai Ls Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công Nhân. Phái đoàn Ba Lan khuyến cáo VN hủy bỏ Pháp lệnh 44 về quản chế hành chính cho phép giam giữ 2 năm tại các trại tạm giam, quản thúc tại gia, hay đưa vào nhà thương điên mà không thông qua sự xét xử của tòa án.

Nói tóm lại, trong lần xuất hiện đầu tiên trước Diễn đàn Nhân quyền vĩ đại này, CSVN quả đã học được nhiều bài học trong cay đắng và tủi nhục. Cay đắng và tủi nhục vì đã bị hầu như cả thế giới vạch trần những dối trá trong thông tin, những ngụy biện trong lý luận, những lỗi thời trong quan niệm và những ngu xuẩn trong mưu đồ lường gạt quốc dân và thế giới. **Và phải nói sự ngu xuẩn lớn nhất chính là CS quên rằng không tôn trọng nhân quyền sẽ mất luôn chủ quyền quốc gia dân tộc.** Thực tế cho thấy: do quyết tâm duy trì chế độ độc tài đảng trị, tiêu diệt nhân quyền, CSVN không có dân để dựa vào không thể dựa vào dân, nên chỉ biết dựa vào các thế lực quốc tế để tồn tại. Trước đây, nó đã ngoan ngoãn nằm trong hệ thống cộng sản của đàn anh Liên xô, nay thì bị Đế quốc Đại Hán khống chế triệt để. Bài học này, liệu CSVN có chịu thuộc không? **BAN BIÊN TẬP**



Nhân quyền cho Việt Nam (Babui - DCVonline.com)



KHỐI 8406 PHÁT BIỂU

NGÀY NHÂN QUYỀN VN 11-05-09 tại trụ sở Quốc hội Hoa Kỳ

Đại diện: Gs Nguyễn Chính Kết

Washington DC (11-5-2009) □
Ngày Nhân quyền cho Việt Nam lần thứ 15 vừa được cử hành trọng thể hôm 11-5-2009 tại trụ sở Quốc Hội Hoa Kỳ với sự tham dự đông đảo của những nhà lập pháp Mỹ và đại diện các cộng đồng Việt Nam cùng những tổ chức vận động cho các quyền tự do cơ bản của người dân tại VN. Gs Nguyễn Chính Kết, một thành viên của Ban Đại Diện Lâm Thời của Khối 8406 cũng được ban tổ chức mời tham dự và phát biểu trong 3 phút. Dưới đây là bài phát biểu của ông về tình trạng nhân quyền tại VN. Trong bài phát biểu, ông đặc biệt nhấn mạnh đến việc **vi phạm nhân quyền trầm trọng của nhà cầm quyền CSVN là điều kiện để Trung Cộng xâm chiếm VN cách hợp pháp...**

Bài phát biểu bằng tiếng Anh được dịch sang tiếng Việt như sau:

Việc vi phạm nhân quyền của CSVN nhiều vô kể, như đàn áp tôn giáo, bỏ tù đối kháng, đánh đập biểu tình, đàn áp dân oan khiếu kiện, cướp đất đai tài sản của dân, kiểm tra điện thoại, internet, đánh đập người dân vô cố, toà án xét xử bất công, bắt công nhân đập, đau khổ lan tràn... Tất cả những hình thức vi phạm nhân quyền đủ loại đủ kiểu và vô cùng đa dạng ấy chỉ là cái ngọn xuất phát từ một nguyên nhân duy nhất. Đó là: đảng CSVN đang cầm quyền hiện nay bản chất là một đảng cướp. Sau khi cướp được chính quyền, họ cương quyết nắm giữ nó với bất cứ giá nào, dù phải độc ác hay hèn hạ nhất.

Muốn thế, họ phải tước đoạt tất cả mọi quyền làm người của người dân, vì nếu còn để cho người dân

hành xử một quyền tự do nào, thì họ sẽ dùng ngay quyền ấy để phản đối đảng CS, vì người dân hiện nay đã hết sức bất mãn, tràn đầy uất ức, do đảng này đã tạo ra biết bao bất công, gây nên biết bao đau khổ, làm đất nước ngày càng tụt hậu so với thế giới, đạo đức ngày càng sa sút. Đồng thời, họ phải đàn áp tất cả mọi hình thức đấu tranh, không cho phép tồn tại bất kỳ hình thức đấu tranh nào, cho dù ôn hoà hay bất bạo động tuyệt đối, cho dù hợp lý hay hợp hiến hợp pháp nhất...

Hiện nay, trước sự bất mãn hết sức lớn lao của người dân, trước sự bùng nổ thông tin khiến họ không thể bưng bít được, trước sự lớn mạnh của phong trào dân chủ trong nước, đảng CSVN thấy trước nguy cơ bị dân chúng lật đổ, họ đã cầu cứu sự bảo trợ của Trung Cộng chỉ để được tiếp tục nắm quyền cai trị bất chấp sự nổi dậy của quần chúng. Để nhận được sự bảo trợ ấy, họ đã chấp nhận:

□ nhượng cho Trung Cộng quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cùng hàng chục ngàn km vuông đất và hàng trăm ngàn km vuông biển,

□ mở những đường xe lửa từ Trung Cộng vào Việt Nam đồng thời cho phép Trung Cộng tự do đưa dân của họ qua Việt Nam định cư, làm ăn không cần visa,

□ nguy hiểm nhất là cho Trung Cộng đem hàng chục ngàn công nhân □ có thể là quân nhân trá hình □ vào Tây Nguyên với danh nghĩa khai thác bauxite, bất chấp việc này hết sức nguy hiểm cho nền an ninh quốc gia trước tham vọng bành trướng của Trung Cộng, bất chấp gây tai hại vô cùng lớn lao không

thể sửa chữa cho môi trường sinh thái tại Việt Nam...

Qua những sự việc trên, ta có thể nghĩ rằng CSVN đã bí mật bán đứng tổ quốc Việt Nam cho Trung Cộng chỉ để giữ vững được quyền cai trị độc tài và bóc lột của mình trên dân tộc Việt Nam. Việc còn lại chỉ là tạo điều kiện để Trung Cộng xâm chiếm Việt Nam cách hợp pháp và dần dần hợp thức hoá chủ quyền của Trung Cộng trên quê hương Việt Nam. Tất cả những việc hỏi ý dân do đảng CSVN tổ chức chỉ là những màn kịch nhằm lừa dối và xoa dịu sự bất mãn của người dân trước một thực tế hết sức phũ phàng là “nước đã chính thức mất vào tay Trung Cộng”. Đây là sự **vi phạm nhân quyền lớn lao nhất của CSVN đối với cả dân tộc Việt Nam**. Đảng CSVN không chỉ bán công nhân ra nước ngoài làm nô lệ lao động, bán phụ nữ cho ngoại bang làm nô lệ tình dục, v.v... mà còn cả gan bán toàn đất nước và dân tộc Việt Nam cho Trung Quốc.

Trước thực trạng vô cùng bi đát và khẩn cấp trên, người dân Việt Nam chỉ còn một cách duy nhất là:

□ người dân trong nước phải nổi dậy, phải đình công và xuống đường trên toàn quốc, phải triệu tập một hội nghị Diên Hồng để nói lên sự phản kháng của toàn dân;

□ người Việt quốc gia hải ngoại phải thật sự đoàn kết, cùng nhau biểu tình, vận động kêu gọi sự ủng hộ và tiếp tay về chính trị, ngoại giao và tài chính của toàn thế giới cho cuộc nổi dậy này của người dân trong nước...

□ và các nhà đấu tranh dân chủ Việt Nam trong và ngoài nước phải ngồi lại với nhau làm việc, lập thành một ban chiến lược cùng bàn thảo những kế sách cứu đất nước.

Đã tới lúc mọi người VN phải ra tay hành động, không thể chần chừ được nữa. Đây là thời cơ vàng để dân Việt dành lại chủ quyền đã bị đảng CSVN cướp đoạt hàng chục thập niên qua. Khối 8406 rất mong sự ủng hộ bằng hành động, bằng hy sinh thật sự của đồng bào trong và ngoài nước, của thế giới tự do cho cuộc đấu tranh quyết liệt này./.

Nguyễn Chính Kết

ĐẢNG VÌ DÂN LỜI KÊU GỌI

hãy chống khai thác bauxite ở VN bằng mọi cách, mọi giá

.....04-05-2009.....

Qua sự trình bày và đề nghị của nhiều chuyên gia, trí thức, đoàn thể và cá nhân có quan tâm đến hiện tình quốc gia ở trong và ngoài nước, ý kiến chung cho thấy: **Chương trình khai thác bô-xít ở vùng Tây Nguyên hoàn toàn không có lợi cho đất nước và nhân dân Việt Nam.**

Không những thế, hậu quả được tiên liệu bởi nhiều chuyên gia cho thấy rằng: **Việt Nam đang bị đe dọa một cách nghiêm trọng trong nhiều mặt, đặc biệt là lãnh vực an ninh, quốc phòng, kinh tế, dân sinh, môi sinh và văn hoá.**

Với nhận định nêu trên, Đảng Vì Dân chính thức kêu gọi Nhà Nước Việt Nam hãy:

1- **Tạm ngưng tức khắc kế hoạch khai thác bô-xít của công ty Trung Quốc;**

2- **Mở một cuộc hội thảo rộng rãi, công khai và tự do để đánh giá tính chất lợi, hại của công việc khai thác;**

3- **Chính thức giải thích về sự nhập cảnh và sinh hoạt bất thường của hàng ngàn người từ Trung Quốc trong nhiều khu vực từ Bắc chí Nam;**

4- **Tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý người Việt ở trong và ngoài nước để lấy ý kiến chung về các vấn đề liên hệ.**

Mặt khác, nhằm hậu thuẫn cho các nỗ lực, ý kiến đầy ý nghĩa và giá trị của nhiều chuyên gia, trí thức, đoàn thể và cá nhân có quan tâm đến hiện tình quốc gia ở trong và ngoài nước, kể cả những người đảng viên tiến bộ trong đảng

CSVN, Đảng Vì Dân thành khẩn kêu gọi:

1- **Đồng bào Việt Nam ở trong nước hãy bằng mọi phương tiện khả dụng và phương cách khả thi, đồng loạt tổ thái độ và có hành động phản đối một cách quyết liệt đối với vấn đề Trung Cộng khai thác bô-xít và bành trướng sự hiện diện bất thường ở Việt Nam.**

Đồng hương Việt Nam ở hải ngoại có thể bày tỏ thái độ và nguyện vọng qua điện thoại, điện thư theo địa chỉ sau đây:

- Embassy of the People's Republic of China in Washington DC., USA. Phone: (202) 328-2500. Email: chinaembassy_us@fmprc.gov.cn

- Embassy of the Social Republic of Vietnam in Washington DC., USA. Phone: (202) 861-0737. Fax: (202) 861-0917. Email: vietnamembassy@msn.com; consular@vietnamembassy-usa.org

2- **Quý vị chuyên gia, trí thức, đoàn thể và người Việt ở trong và ngoài nước hãy tiếp tục báo động dư luận để tạo áp lực buộc NNVN phải lắng nghe ý kiến của nhân dân một cách nghiêm chỉnh.**

3- **Những người tiến bộ có lương tâm và trách nhiệm trong bộ máy nhà nước, kể cả quân đội và công an, hãy ủng hộ một cách tích cực sự lên tiếng của nhân dân; và trong bất cứ hoàn cảnh nào, vẫn tuyệt đối không dùng vũ lực để đàn áp nhân dân.**

4- **Hoa Kỳ và các quốc gia tự do có thái độ thích hợp để góp phần ngăn chặn sự bành trướng của Trung Cộng ở Việt Nam,**

nhằm bảo đảm sự ổn định, hoà bình và phát triển của khu vực Đông Nam Á.

Đảng Vì Dân ủng hộ tinh thần giao hảo thân thiện, hoà bình với nhân dân Trung Hoa, và khẳng định không gây hấn vô cớ với chính quyền nước Trung Hoa thuộc mọi thể chế. Tuy nhiên, Đảng Vì Dân chủ trương đấu tranh quyết liệt để bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ và quyền lợi của đất nước cũng như dân tộc Việt Nam.

Trong tinh thần nêu trên, Đảng Vì Dân rất mong được kết nối, phối hợp đấu tranh với các cá nhân, đoàn thể có cùng chung quyết tâm đấu tranh quyết liệt để bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia Việt Nam. Mọi trao đổi xin liên lạc qua địa chỉ email: lienlac@dvdvn.org.

Trân trọng và khẩn thiết kêu gọi.

Ngày 04 tháng 05 năm 2009

TM. Đảng Vì Dân

Nguyễn Công Bằng

Tổng Thư Ký

www.dangvidan.net

TỰ DO NGÔN LUẬN

**Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng**

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

witness2005@gmail.com

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchuvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

**Xin vui lòng góp tay
phổ biến rộng rãi bán
nguyệt san này cho
Đồng bào quốc nội**

THƯ NGỎ SỐ 2

gửi

QUÝ VỊ LÃNH ĐẠO

Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa VN

.....Việt Nam * 07-05-2009.....

Kính gửi:
- Ông **Nguyễn Minh Triết**, Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam;
- Ông **Nguyễn Phú Trọng**, Chủ tịch Quốc hội và toàn thể thành viên Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Ông **Nguyễn Tấn Dũng**, Thủ tướng và toàn thể thành viên Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam

Kính thưa quý vị Lãnh đạo,
Tiếp theo **Thư ngỏ** (số 1) gửi các đại biểu Quốc hội khóa 12, nay chúng tôi gửi **Thư ngỏ** này (đánh số 2 để tiện theo dõi) nhằm mục đích *phân tích những sai trái trong Thông cáo của Bộ Công thương* để ngày 28-04-2009, trong đó đã sai về nội dung khi *phản bác lại các luận điểm của bản Kiến Nghị* đối với chủ trương khai thác bauxite Tây Nguyên, lại còn sai cả về thái độ khi quy chụp những trí thức đã ký tên vào kiến nghị là “kém xây dựng, hoàn toàn dựa trên những thông tin sai lệch, dựng chuyện, [...] thậm chí mang tính kích động và bị các tổ chức phản động lợi dụng”.

Sở dĩ chúng tôi phải dùng hình thức thư ngỏ, vì kinh nghiệm cho thấy quý vị rất hiếm khi – thậm chí không bao giờ – đối thoại với những người gửi thư tới quý vị, ngay cả những công dân có công lớn với đất nước như Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cựu Thủ tướng Võ Văn Kiệt, cựu Đại sứ Nguyễn Trọng Vĩnh,... thì thư gửi tới quý vị đều không được phản hồi, vậy nên, việc viết thư ngỏ là biện pháp bắt buộc để chúng tôi phải lựa chọn để công khai cho đồng bào nhân dân xem và phán xét lập luận cùng thái độ của chúng tôi đúng hay sai.

Sở dĩ bài Thông cáo báo chí của Bộ Công thương được tung ra từ ngày 28-04-2009, nhưng mãi đến hôm nay chúng tôi mới có thư ngỏ này, đó là vì Ban Khởi thảo **Kiến nghị** không muốn tự tiện, còn phải chờ ý kiến số đông, đặc biệt ý kiến từ các chữ ký tiêu biểu chủ chốt, xem có cần phải trả lời hay không, và nếu có thì nên trả lời thế nào. Vì chúng tôi biết rằng, sai lầm từ một người như ông Thứ trưởng Bộ Công thương thì có

thể được làm ngược, ngược lại những phản hồi này chỉ sai sót chút ít là đủ để nhận những đáp trả không xứng đáng với tư cách chúng tôi.

Kính thưa quý vị,
Ngày 28-04 vừa qua, đại diện Bộ Công thương phân phát một Thông cáo báo chí trong buổi họp giao ban tại Hà Nội, được cho là đến tay 300 nhà báo, nhưng không có công khai công bố trên bất cứ một tờ báo nào trong nước. Chúng tôi đã may mắn được đọc, và nhận thấy, nội dung của T. cáo đó có nhiều điều sai, chúng tôi sẽ trình bày qua thư ngỏ này.

Trước hết, đề cập chung đến bản **Kiến nghị** ngày 12-04-2009 về chủ trương khai thác Bauxite Tây Nguyên, một văn bản đầu tiên gồm 135 chữ ký tự nguyện của giới trí thức Việt Nam trong và ngoài nước, tập hợp đủ các ngành nghề, kể cả những người có chuyên môn liên quan đến các lĩnh vực tài nguyên, môi trường, kỹ thuật khai thác, v.v... và hiện đang được sự ủng hộ ngày càng tích cực của mọi người, chỉ ít là chưa thấy một lời lẽ phê phán nào, càng không thấy có ai chống lại. Chưa bao giờ thấy hiện tượng cả ngàn người nhất trí ký tên vào bản **Kiến nghị** trong đó rất nhiều người không quen biết nhau mà mới chỉ “đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu”, thế mà bản T. cáo báo chí của Bộ Công thương lại nói về những chữ ký đó một cách hàm hồ và chụp mũ trắng trợn như sau: “[...] *bên cạnh những ý kiến đúng đắn đó, có nhiều ý kiến rất kém xây dựng, hoàn toàn dựa trên những thông tin sai lệch, dựng chuyện, trảm trọng hóa, thậm chí mang tính kích động và bị các tổ chức phản động lợi dụng. Thế hiện rõ nhất là nội dung bản kiến nghị với nhiều thông tin không chính xác.*”

Chúng tôi tạm bỏ qua chưa phân tích “kết luận” trên của Bộ Công thương, bỏ qua cả những kiểu cách quy chụp rất trịch thượng trong ngôn từ mà Bộ Công thương sử dụng, chỉ xin đi vào những lý lẽ cụ thể đã được Bộ Công thương phân bác.

Kính thưa quý vị,

Ý kiến thứ nhất của chúng tôi được Bộ Công thương trích dẫn như sau: “**Chủ trương lập dự án được công khai hóa vào cuối năm 2008 sang đầu năm 2009, song thực ra nó đã được “ký tắt” với người TQ từ nhiều năm về trước mà không hề xin ý kiến nhân dân thông qua Quốc hội do dân bầu ra; toàn bộ báo cáo tiền khả thi chưa bao giờ được trình ra trước nhân dân và đại diện của nhân dân tức QH.**”

Giải trình của Bộ Công thương: “**Đây là nội dung hoàn toàn sai trái: Các dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin đã được nghiên cứu từ rất lâu, trong giai đoạn hợp tác với các nước khối SEV. Chủ trương phát triển ngành công nghiệp này đã được nêu trong văn kiện của hai Đại hội Đảng IX, và X. Bộ Chính trị đã xem xét và có nhiều chỉ đạo về vấn đề này, giao cho Chính phủ lập quy hoạch. Dự án Quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng quặng bauxite giai đoạn 2007-2015, có xét đến 2025 được xây dựng từ những năm 2005, trong quá trình xây dựng có nhiều cuộc hội thảo, lấy ý kiến rộng rãi các nhà khoa học, doanh nghiệp trong và ngoài nước v.v. Dự án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 167/2007/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2007.**”

Chúng tôi xin phản hồi như sau:

– Đầu thập niên 1980, Việt Nam yêu cầu khối SEV (Hội đồng Tương trợ Kinh tế hay COMECON) nghiên cứu dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin của Việt Nam. Mặc dù Liên Xô đang phải nhập khẩu 50% bauxite, chuyên gia Liên Xô, thông qua khối SEV, vẫn khuyến cáo Việt Nam “**không nên khai thác bauxite trên Tây Nguyên do những nguy cơ gây tác hại sinh thái lâu dài rất nghiêm trọng, không thể khắc phục được đối với dân cư chằng những tại chỗ mà còn cả dân cư và vùng đồng bằng Nam Trung Bộ.** Chính phủ khi đó đã quyết định không khai thác bauxite mà gìn giữ thâm rừng và phát triển cây công nghiệp (cao su, cà phê, chè...) trên Tây Nguyên”⁽¹⁾. Lúc ấy Tổng Bí thư là Lê Duẩn và Thủ tướng là Phạm Văn Đồng.

– Tháng 12 năm 2001, sau Đại hội Đảng IX, tân Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh viếng thăm Trung Quốc và ký tuyên bố chung giữa hai nước, trong đó có đề cập: “[...] **nhất trí sẽ tích cực thúc đẩy các doanh nghiệp hợp tác lâu dài trên dự án bauxite nhóm Đắc Nông**”⁽²⁾.

– Tháng 5 năm 2002, báo chí Trung Quốc đưa tin: Năm 2001, Việt

Nam và Trung Quốc đã ký bản ghi nhớ cho dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin trị giá 800 triệu đô la Mỹ ở Tây Nguyên; Trung Quốc đã hoàn tất báo cáo tiền khả thi sơ khởi về khả năng sản xuất hàng năm 1 triệu tấn alumin ở Đắk Nông⁽³⁾.

– Tháng 12 năm 2003, báo chí Trung Quốc đưa tin: Aluminium Corp of China Ltd (Chalco) tham gia dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin ở Tây Nguyên; Việt Nam và Trung Quốc đã ký bản ghi nhớ cho dự án trị giá 1.35 tỷ đô la Mỹ và hai bên sẽ hoàn chỉnh báo cáo tiền khả thi cho dự án⁽⁴⁾.

– Tháng 12 năm 2005, báo chí Trung Quốc đưa tin: Chalco đã ký một thỏa thuận ban đầu với Tập đoàn nhà nước Tổng công ty Than và Khoáng sản Việt Nam (TKV) để cùng hợp tác trong dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin ở Tây Nguyên⁽⁵⁾.

Tất cả những dữ kiện nêu trên **đều xảy ra trước Đại hội Đảng X tổ chức vào tháng 4 năm 2006** khi vấn đề khai thác bauxite, sản xuất alumin mới lại được đề cập đến. Tuy nhiên, ngay cả khi “có chủ trương” rồi, thì **tuyệt đại bộ phận nhân dân Việt Nam vẫn không được thông báo** về chủ trương và dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin cho đến khi tin tức về dự án và phân biện được công khai hóa trên phương tiện truyền thông đại chúng bắt đầu từ cuối năm 2008.

Như vậy, giải trình của Bộ Công Thương là hoàn toàn không trung thực chứ không phải nội dung bản **Kiến nghị** của chúng tôi là sai trái, theo Thông cáo báo chí của họ.

Kính thưa quý vị,

Ý kiến thứ hai được Bộ Công Thương trích dẫn (bản **Kiến nghị** nói rằng): **“Người Trung Quốc đóng cửa các mỏ khai thác bauxite của họ để chuyển sang khai thác ở Việt Nam, định trút gánh nặng ô nhiễm môi trường cho các thế hệ Việt Nam hôm nay và nhiều đời mai sau – những hành động y hệt như họ đã và đang làm ở châu Phi với sự giúp sức của những chế độ cai trị tham nhũng tại châu lục này, và đang bị dư luận thế giới theo dõi chặt chẽ và hết sức công kích”**.

Ý kiến thứ ba được Bộ Công Thương trích dẫn (bản **Kiến nghị** nói rằng): **“Kỹ thuật, công nghệ và nhân công khai thác dự định du nhập chủ yếu từ Trung Quốc, một cường quốc mới nổi dậy với nền kinh tế đang giàu lên nhưng bên trong vẫn chưa được không ít thực trạng bất khả tín, trong đó liên quan đến vấn đề khai thác bauxite**

là sự “nổi tiếng” của Trung Quốc trên toàn thế giới hiện đại như là một quốc gia gây ô nhiễm môi trường vào bậc nhất, chưa kể những “vấn nạn” khác (chỉ mới trong tháng Ba vừa rồi Chính phủ nước Úc đã phải hủy bỏ một dự án khai thác khoáng sản ở Nam Úc ký với TQ vì lý do quốc phòng)”.

Giải trình của Bộ Công Thương: *“Như trên đã nêu, hiện nay ở Tây Nguyên chỉ có 2 dự án Tân Rai và Nhân Cơ là do ta tự đầu tư (chủ đầu tư là Tập đoàn nhà nước TKV) mà không phải là dự án liên doanh với nước ngoài. Nội dung bản kiến nghị có tính xuyên tạc sự thật, mang tính kích động làm ảnh hưởng đến mối quan hệ tốt đẹp giữa Đảng và Nhân dân hai nước....*

“Đến thời điểm hiện nay, chưa có bất kỳ một dự án nước ngoài nào hoặc liên doanh nào về khai thác bauxite, sản xuất alumin tại Việt Nam được thỏa thuận. Việc dự kiến hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài như Alcoa (Mỹ), Chalco (Trung Quốc), Uc-Russal (Nga) vẫn đang được các doanh nghiệp Việt Nam đàm phán và chưa có kết quả. Như vậy thông tin về việc Trung Quốc đóng cửa các mỏ bauxite và chuyển sang khai thác bauxite ở Việt Nam là không có tính hiện thực và không đúng với tình hình thực tế.

“Về vấn đề “Kỹ thuật, công nghệ và nhân công khai thác dự định du nhập chủ yếu từ Trung Quốc...”: “Đối với dự án nhà máy alumin Tân Rai và Nhân Cơ, Tổng thầu gói thầu EPC là Công ty Chalieco, Trung Quốc (Công ty con của Chalco). Trong quá trình xét thầu, hồ sơ dự thầu của Công ty này đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu; Chalieco cam kết chuyển giao công nghệ sản xuất alumin tiên tiến. Thực tế sản phẩm alumin của Chalco đạt tiêu chuẩn để sản xuất nhôm và có tính cạnh tranh trên thế giới. Tại cuộc Hội thảo khoa học ngày 9 tháng 4 năm 2009, Phó Thủ tướng Chính phủ Hoàng Trung Hải đã giao nhiệm vụ cho Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra việc chuyển giao công nghệ sản xuất alumin, đảm bảo công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường”.

Chúng tôi xin phản hồi như sau:

– Theo các báo quốc tế cũng như theo báo chí Trung Quốc, trong vòng hơn 5 năm nay, hàng ngàn doanh nghiệp khai thác quặng mỏ (bauxite, than, v.v...) của Trung Quốc phải đóng cửa do những quy định mới về bảo vệ môi trường hay đòi hỏi canh tân kỹ thuật. Trong cùng thời gian,

doanh nghiệp lớn như Chinalco không ngừng mở rộng thị trường khai thác bauxite, sản xuất alumin ra nước ngoài như Brazil, Australia, Guinea hay Việt Nam⁽⁶⁾.

– Tháng 11 năm 2006, hãng thông tấn Reuters đưa tin trong thời gian Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào tham dự Hội nghị APEC ở Hà Nội, Chalco và TKV đã ký hiệp nghị khung cùng hợp tác trong dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin trị giá 1.6 tỷ đô la Mỹ⁽⁷⁾.

– Tháng 5 năm 2007, báo chí Việt Nam (bản tiếng Anh) đưa tin Chalco và TKV đã thỏa thuận cùng hợp tác trong dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin. TKV và Chalco sẽ thành lập liên doanh bauxite trong đó TKV nắm 51% vốn và thành lập liên doanh alumin trong đó Chalco nắm 60% cổ phần⁽⁸⁾.

– Tháng 5 năm 2008, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh viếng thăm Trung Quốc và ký tuyên bố chung giữa hai nước, trong đó có đề cập: “[...] Hai bên tích cực ủng hộ và thúc đẩy các doanh nghiệp của hai nước hợp tác lâu dài cùng có lợi trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, công nghiệp chế tạo, phát triển nguồn nhân lực, năng lượng, chế biến khoáng sản và các lĩnh vực quan trọng khác. Hai bên tăng cường hợp tác trong các dự án như: Bô-xít Đắk Nông, các dự án trong khuôn khổ “Hai hành lang, một vành đai kinh tế” và các dự án lớn khác”.

– Tháng 7 năm 2008, báo chí Việt Nam (bản tiếng Anh) đưa tin Chalieco và TKV đã ký thỏa thuận tổng thầu gói thầu EPC xây dựng nhà máy sản xuất hàng năm 0.6 triệu tấn alumin tại Bảo Lâm, Lâm Đồng⁽⁹⁾.

– Tháng 9 năm 2008, báo chí Việt Nam (bản tiếng Anh) đưa tin dự án khai thác bauxite giữa Chalco và TKV ngưng trệ do bất đồng trong vấn đề xây dựng hạ tầng cơ sở⁽¹⁰⁾.

Tất cả những dữ kiện nêu trên nhân mạnh hai điểm chính:

– Việc các doanh nghiệp Trung Quốc khai thác quặng mỏ ảnh hưởng nguy hại đến môi trường và việc họ mở rộng lãnh vực khai thác quặng mỏ ngoài Trung Quốc là **một thực tế không thể chối cãi**.

– Các doanh nghiệp Trung Quốc coi trọng dự án khai thác bauxite, sản xuất alumin ở Tây Nguyên và đang ráo riết thúc đẩy Việt Nam trong quá trình thi công. Mọi chậm trễ, nếu có, chỉ là yếu tố nhất thời.

Kính thưa quý vị,

Trong phần kết lá thư gửi Hội thảo về bauxite ngày 09-4-2009 tại Khách sạn Melia, Đại tướng V. N. Giáp đã

có lời khuyên hết sức thẳng thắn là: "...không nên khai thác. Vì đứng về lợi ích toàn cục và sự phát triển bền vững lâu dài của đất nước, khai thác sẽ gây hậu quả cực kỳ nghiêm trọng về môi trường, về xã hội, về an ninh quốc phòng."

Những điều được viết trong bản **Kiến nghị** của cả ngàn chữ ký chúng tôi chỉ là biểu hiện lý trí và tình cảm đã được Đại tướng bộc bạch. Qua văn bản kết luận gần đây của Đảng và Thủ tướng Chính phủ, nhân dân Việt Nam nhận thấy có nét tư duy tích cực, đã đặt ra yêu cầu thận trọng khi xử lý vấn đề bauxite Tây Nguyên⁽¹¹⁾. Song, chúng tôi vẫn thấy cần vạch ra mấy xu thế sau đây:

Có ý kiến cho rằng, do cam kết quốc tế, VN không thể ngưng dự án khai thác bauxite, sản xuất alumina

Tình hình cụ thể cho thấy: **nhân dân Việt Nam thông qua Quốc Hội, cơ quan quyền lực tối cao của mình, chưa hề có dịp biểu quyết về chủ trương làm bauxite ở Tây Nguyên.** Nếu bên "cam kết quốc tế" thực sự tôn trọng quyết định của cả dân tộc Việt Nam, thì đó là điều tốt cho họ. Còn không, nhân dân Việt Nam đã biết dựng nước thì cũng biết giữ nước. Nhân dân Việt Nam từng trải nhiều ách nô lệ, chắc chắn không một ai vì quyền lợi riêng mà bênh "bên đối tác" và phản bội lại dân tộc mình.

Có ý kiến cho rằng phát triển kinh tế khu vực cho Tây Nguyên là một nhu cầu cấp bách, trong đó trữ lượng bauxite của Việt Nam lớn hàng thứ ba trên thế giới, nên cần cần tận dụng nguồn tài nguyên này vào phát triển kinh tế!

Tình hình cụ thể cho thấy: **Dân tộc ta vừa ra khỏi chiến tranh, kinh nghiệm xây dựng đất nước vẫn còn non nớt. Tình trạng đó thể hiện ở năng lực yếu khi quản lý những hạng mục lớn mà thực tế làm ăn thất bát trong việc nhập hàng loạt các nhà máy mica đường, vụ ô nhiễm kéo dài cả chục năm do nhà máy bột ngọt Vedan gây ra, vụ "quy hoạch" ở các sân golf... chỉ là mấy thí dụ quá nhỏ. Việc học tập xây dựng một đất nước PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG không dễ dàng gì khi còn có đầu óc quản lý lối tiểu nông, khi còn có tệ nạn tham nhũng, và khi bắt đầu hình thành những tập đoàn lợi ích rất khó kiểm soát.**

Nếu có ai đó đã nói "không khai thác bauxite bằng mọi giá", thì mong rằng đó là lời nói chân thành. Người biết nghĩ như thế hãy đấu tranh chống lại lối suy nghĩ

kiểu cò bạc, đem dân tộc ra đặt 50/50 vào một canh bạc chắc gì đã năm ăn năm thua?

Cũng đấu tranh cả với thói vô trách nhiệm, thể hiện trong những cách phát ngôn thiếu suy nghĩ, thiếu tâm vóc của người có trách nhiệm xây dựng Nhà nước Pháp quyền.

Kính thưa quý vị,

Vì hoàn toàn tin cậy vào quý vị, lại hy vọng rằng quý vị cũng cùng tâm tư với chúng tôi, nghĩa là cùng đặt quyền lợi Tổ quốc trên hết, chúng tôi trông đợi những quyết định đầy bản lĩnh và đầy trách nhiệm của quý vị. Khó khăn nào hơn khi Đại tướng thân yêu của chúng ta quyết định kéo pháo ra, chậm cuộc tổng tiến công lại, song Ngài đã làm được điều đó, và tên tuổi Ngài sẽ sống mãi cùng non sông đất nước!

Xin cảm ơn quý vị Lãnh đạo đã lắng nghe lá **Thư ngỏ** số 2 này, trong đó chứa đựng những lời tâm huyết của những con người chỉ muốn rảnh rang làm công việc sáng tạo âm thầm của mình, không một mảy may thu vén cho riêng mình trong vụ việc liên quan đến dự án khai thác bauxite, sản xuất alumina.

Xin chân thành cảm ơn quý vị,

*Thay mặt các chữ ký **Kiến nghị Bauxite Tây Nguyên***

GS Nguyễn Huệ Chi, NV Phạm Toàn, GS TS Nguyễn Thế Hùng
<http://www.bauxitevietnam.info/>

Phụ chú:

(1). Thư Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ngày 14-01-2009. (2). <http://viet.vietnamembaassy.us/tintuc/story.php?d=20011203000335>. (3). http://www.chinadaily.com.cn/en/doc/2002-05/09/content_118721.htm (4). http://www.chinadaily.com.cn/en/doc/2003-12/05/content_287458.htm. (5). http://www.chinadaily.com.cn/english/doc/2005-12/20/content_504770.htm. (6). "Refined Brown Aluminum Oxide from China", U.S. International Trade Commission, March 2009; "Bauxite and Alumina [Advanced Release]", U.S. Department of Interior, U.S. Geological Survey, November 2008; Thailand Office of Industrial Economics Report, April 2005. (7). <http://www.reuters.com/article/companyNewsAndPR/idUSHAN21294820061117>. (8). <http://english.vietnamnet.vn/biz/2007/05/698557/>. (9). <http://www.thanhniennews.com/business/?catid=2&newsid=40298>. (10). <http://www.thanhniennews.com/business/?catid=2&newsid=41689>. (11). <http://vietnamnet.vn/chinhtri/2009/04/844142/> <http://vietnamnet.vn/chinhtri/2009/05/846241/> <http://vietnamnet.vn/xahoi/2008/10/810281/>

Đại sứ Hoa Kỳ thăm Bác sĩ Nguyễn Đan Quế

(Bản tin TCQTYTCTNB)

Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam Michael Michalak và Ông Douglas Sonnek viên chức kinh tế Toà Tổng Lãnh Sự Mỹ ở Sài Gòn, đã đến thăm Bác sĩ Nguyễn Đan Quế tại tư gia ở đường Nguyễn Trãi, Sài Gòn. Cuộc gặp gỡ đã diễn ra vào hồi 16:30 ngày 4-5-2009, sau khi ông Đại sứ có cuộc họp với giới doanh gia Hoa Kỳ tại công ty Intel.

Đầu tiên, Ông Đại sứ thông báo cho Bs Quế biết những công việc Ông đã và đang làm tại Việt Nam trong hai năm qua, trên cương vị là Đại sứ Hoa Kỳ. Sau đó, hai bên đã trao đổi về: - Đầu tư, buôn bán giữa hai quốc gia trong thời gian qua; - Tình trạng lạm phát, vật giá tăng, thất nghiệp, tham nhũng... - Nhất là việc chính phủ Mỹ giúp đỡ VN cải thiện hệ thống giáo dục qua các chương trình hợp tác trao đổi song phương giữa các đại học, gia tăng số sinh viên du học tại Mỹ và khuyến khích các nhà đầu tư Mỹ tham gia giúp đỡ lãnh vực giáo dục...

Hai bên cũng duyệt xét tình trạng nhân quyền yếu kém, những bức xúc của dân oan, việc thiếu sót quyền đình công của người lao động, vấn đề tự do tôn giáo... Bác sĩ Quế đặc biệt bày tỏ niềm ưu tư về việc nhà cầm quyền CSVN vẫn tiếp tục sách nhiễu, đàn áp, giam cầm các nhân vật đối lập dám lên tiếng bày tỏ ý kiến của mình một cách ôn hòa. Ông Đại sứ cho biết đã nhiều lần ông nêu lên với nhà cầm quyền CS v/d quyền tự do báo chí, tự do sử dụng internet, và đòi hỏi nhà cầm quyền CS phải thả các tù nhân chính trị, tôn giáo. Ông cho Bs Quế biết là ông sẽ tiếp tục lên tiếng mạnh mẽ và ủng hộ cho quyền tự do thông tin và tự do phát biểu ý kiến. Điển hình là dự án đưa internet bằng tần rộng về nông thôn với thí điểm Lao Cai rất thành công, và kế hoạch của Intel trợ giúp 1 triệu máy tính cho vùng thôn quê của hơn 60 tỉnh ở VN.

Tiếp theo, Bs Quế nhận định rằng VN bắt buộc phải thay đổi chính trị một khi việc phát triển kinh tế giáo dục và giao tiếp với thế giới bên ngoài đã làm thay đổi hạ tầng cơ sở xã hội VN. Ông Đại sứ đồng ý rằng thay đổi là chắc chắn, nhưng nhấn mạnh mọi thay đổi phải phân ánh nguyện vọng của nhân dân VN và phải do nhân dân VN chủ động, còn HK lúc nào cũng mong muốn có quan hệ tốt đẹp, tin cậy, hợp tác hữu hiệu với dân tộc VN.

Sau hết, Bs Quế nhắc lại: ông luôn luôn chủ trương dùng viện trợ, đầu tư, phát triển kinh tế, gia tăng mậu dịch, và nhất là dùng cái cách giáo dục, trao đổi văn hoá để thúc đẩy Hà nội tồn

| trọng nhân quyền, và chấp nhận thay | Trung Quốc mà nguy hiểm nhất là

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Hòa thượng Thiện Hạnh báo động Chư Tăng và Phật tử tại Thừa Thiên - Huế bị sách nhiễu

❀ ❀ ❀ ❀ ❀ Paris 06-05-2009 ❀ ❀ ❀ ❀ ❀

đổi chính trị.

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VN TN
BAN ĐẠI DIỆN GIÁO HỘI TỈNH
THỪA THIÊN HUẾ**

VP : Chùa Phước Thành – 360 Phan
Chu Trinh – Thành Phố Huế
Phật Lịch 2552
Số 003/BDD/TTH/TB

**THÔNG BẠCH KHẨN
BAN ĐẠI DIỆN GIÁO HỘI PHẬT
GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Kính gửi :

Chư tôn Hoà thượng, Thượng toạ,
Đại đức, Tăng ni
và Đồng bào Phật tử trong toàn tỉnh
Thừa Thiên và thành phố Huế.

Đồng kính gửi :

Đồng bào Phật Tử trong và ngoài
nước “để biết”

**Trích yếu v/v lên án những hành
động phá hoại Đại Lễ Phật Đản PL
2553 và việc thực hiện Lời Kêu Gọi
Một Tháng Bất Tuân Dân Sự
của Hội Đồng Lương Viện
GHPGVNTN.**

Kính bạch Chư Tôn Đức,
Kính thưa Đồng bào Phật tử các giới.
Năm nay Mùa Phật Đản lại về
trong hoàn cảnh nhiều nhượng của
đất nước:

Hoàng Sa Trường Sa đã mất về
tay Trung Cộng qua công hàm bán
nước của ông Phạm Văn Đồng năm
1958. Tiếp nối Nam Quan, Bản Giốc
đã bị các triều đại Cộng sản kế tiếp
dâng cho kẻ thù Phương Bắc, giờ
đây qua kế hoạch khai thác bôxít Tây
Nguyên, Đảng Cộng sản đã rước
Trung Cộng vào cát cứ trên nóc nhà
của Dân Tộc Việt Nam.

Trước hiểm họa nước mất nhà
tan, ngàn năm Bắc thuộc, Đại Lão
Hoà thượng Xử lý Thường vụ Viện
Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện
Hoá đạo GHPGVNTN đã ban hành
Lời Kêu gọi tháng 5 Bất tuân Dân sự
và Biểu tình tại gia nhằm 2 mục đích:

- Cảnh tỉnh Nhà nước VN trước
hiểm họa xâm lược, bành trướng của

việc khai thác bôxít Tây Nguyên, nơi
mà tập đoàn công nhân TQ đến cư
ngụ cả hàng chục ngàn người không
qua kiểm soát của chính quyền VN

- Cảnh báo cho toàn dân nguy cơ
mất nước, mỗi người dân biểu thị
quyền công dân hợp pháp của mình
để buộc nhà nước phải ngưng ngay
các hành động thiếu cảnh giác nếu
không muốn nói là bán đứng Tổ
Quốc, bán đứng Dân Tộc cho kẻ thù
truyền kiếp.

Phụng hành Lời Kêu Gọi ấy, ngày
20-4-2009 Ban Đại diện GHPGVNTN
tỉnh Thừa Thiên Huế đã ra Thông
bạch gửi đến các cấp Chính quyền,
gửi đến Chư tôn Hoà thượng,
Thượng toạ, Đại đức, Tăng ni, Chư vị
Trụ trì các Tổ đình, các Chùa, các Tự
Viện và Toàn thể Đồng bào Phật tử
các giới. Thông Bạch đã công khai
minh định chương trình hành động
của Ban Đại diện GHPGVNTN/TTH
trong đó **trọng tâm là 3 đêm: 14,
rằm và 16-04 năm Kỷ Sửu, tức là
ngày 8,9,10 tháng 5-2009, từ 19 g
đến 21g, Chư Tăng và Phật Tử sẽ
thấp nền tinh tọa, vấn tâm cầu
nguyện Tổ quốc vẹn toàn.**

**Đây là một hành động “bất tuân
dân sự” hợp pháp trong tinh thần
bất bạo động của Phật Giáo** mà
chúng tôi nghĩ rằng bất cứ ai cũng có
thể tham gia để góp phần vào công
cuộc cứu nguy đất nước kể cả cán bộ
công nhân viên nhà nước Việt Nam.

Thế nhưng từ khi Thông bạch
Phật Đản được phổ biến, chúng tôi
đã nhận được những hành động phá
hại, đi ngược với tinh thần dân tộc,
phá hoại công cuộc đấu tranh giữ gìn
toàn vẹn lãnh thổ, cụ thể như sau:

1/. Những bức thư nặc danh có
nội dung bôi nhọ các cấp Lãnh đạo
GHPGVNTN, xuyên tạc đường
hướng đấu tranh của Giáo Hội, khủng
bố tinh thần Phật tử. Những bức thư
này đã được phổ biến rộng rãi có thể
nói là hàng chục nghìn bản đưa đến
tận các tư gia trong thành phố Huế và
phụ cận nhằm ngăn cản đồng bào
tham dự 3 đêm cầu nguyện nêu trên

được tổ chức tại Tổ Đình Quốc Ân -
143 Đặng Huy Trứ - thành phố Huế.

Một trong những bức thư nặc
danh mang tính hăm dọa và khủng bố
là bức thư **Bộ mặt của kẻ ăn theo
nói leo** (chúng tôi xin đính kèm) của
người ký tên là Tâm Khai mà câu cuối
cùng người này viết: **“Với tâm
nguyện của một người con Phật tôi
xin cảnh báo cho quý vị được rõ:
tham gia cầu nguyện theo kiểu Ông
Thiện Hạnh tức là tham gia hoạt
động chống chính quyền đó”**. Đây
là sự vu khống và hăm dọa trắng trợn
để ngăn chặn đồng bào Phật Tử tham
gia cầu nguyện. Đây cũng không phải
là việc làm của một cá nhân hay một
tổ chức chống đối GHPGVNTN mà
chúng tôi khẳng định đây là một việc
làm do chính quyền chỉ đạo, nhằm
đánh phá những tổ chức hưởng ứng
lời kêu gọi “bất tuân dân sự” bảo vệ
Tổ Quốc của HT Thích Quảng Độ.

2/. Cùng với những bức thư nặc
danh đó, ngày 4 tháng 5 năm 2009
Ủy ban Nhân dân phường Phước
Vĩnh thành phố Huế đã gửi giấy mời
Hoà thượng Trú trì Tổ đình Quốc Ân
đến Ủy ban Nhân dân phường làm
việc gọi là “vi an ninh trật tự”. Qua
giấy mời này; chúng tôi nhận thấy:

- Hành động của Ủy ban Nhân
dân phường là vô lễ, hống hách, vì
Hoà Thượng đã trên 80 tuổi, lại trú trì
một ngôi Tổ đình danh tiếng có bề
dày lịch sử tại Cố Đô. Nên nhớ rằng
cứ mỗi lần bầu cử, chính quyền phải
bung thúng phiếu đến tận nhà các cụ
già trên 80 tuổi để các cụ làm nghĩa
vụ công dân, trong đó có Hoà
thượng. Vậy tại sao hôm nay phường
không cử nhân viên an ninh đến chùa
làm việc mà buộc một Ông Thầy tu
trên 80 tuổi đến hầu chính quyền?

- Hành động của Ủy ban Nhân
dân phường có tính khiêu khích, hỗn
xược, thiếu văn hoá vì trong giấy mời,
ông Chủ tịch phường Nguyễn Tuyết
Tùng đã gọi ngay tên tục của Hoà
thượng là “kính mời Ông Trần Văn
Hội (thầy Thích Diệu Tánh)”. Cách gọi
này không những biểu lộ tính cách
quan liêu, hách dịch của ông Chủ tịch
phường mà đây còn là một hành
động vi phạm pháp luật vì Ông
Nguyễn Tuyết Tùng đã ngang nhiên
tước đoạt tư cách tu sĩ của Hoà
thượng Trú trì Tổ đình Quốc Ân đã
được luật pháp công nhận.

Do những hành động nêu trên của
Ủy ban Nhân dân phường Phước
Vĩnh nên Chư tăng đã nhất trí yêu
cầu Hoà thượng ở nhà và cử Đại đức
Thích Minh Liễu đến làm việc với
Chính quyền.

3/. Chúng tôi được biết rằng: các
cán bộ khu vực Trường An, phường

Phước Vĩnh đã họp các tổ dân phố để tuyên truyền với nhân dân rằng : Chùa Quốc Ân hoạt động chính trị. Do đó nhân dân, những người không thông thạo tin tức, hết sức sợ hãi, không dám đến chùa Quốc Ân. Đây cũng là một thủ đoạn hết sức nham hiểm của chính quyền địa phương.

4/. Ngoài ra chúng tôi cũng đã nhận được rất nhiều tin tức là Chính quyền sẽ tìm mọi cách ngăn chặn các ngã đường về Tổ đình Quốc Ân để đồng bào Phật Tử không thể đến tham gia thấp nên cầu nguyện cho Đất Nước Vẹn Toàn trong 3 đêm 14, rằm và 16 tháng 4 Âm Lịch.

Ban Đại diện GHPGVNTN tỉnh Thừa Thiên Huế cực lực lên án những hành động hăm dọa và khủng bố nêu trên, đồng thời kính gửi Thông bạch khẩn này đến Chư tôn Hoà thượng, Thượng toạ Đại đức Tăng ni và Đồng bào Phật tử các giới bình tỉnh và nêu cao tinh thần vô úy trong cơn Quốc nạn và Pháp nạn hiện nay.

NAM MÔ THƯỜNG TÍNH TÂN BỒ TÁT MA HA TÁT

PL 2553, Tổ đình Quốc Ân ngày 10 tháng 4 năm Kỷ Sửu
(04 tháng 5 năm 2009)

Tỳ Kheo THÍCH THIÊN HẠNH

+++++

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN
BAN ĐẠI DIỆN GIÁO HỘI PHẬT
GIÁO THỪA THIÊN HUẾ
VP: Chùa Phước Thành.
Phật Lịch: 2553
Số 002/BDD/TTH/TB

**Thông Bạch Phật Đản PL 2553
và Hưởng ứng Lời Kêu gọi của HT
Thích Quảng Độ Xử lý Thường vụ
VTT kiêm Viện trưởng VHĐ -
GHPGVNTN: Tháng 5/2009, Biểu
tình tại gia - Bất tuân dân sự. Phân
đi khai thác bô-xít Tây Nguyên, ô
nhiễm sinh thái và an ninh quốc
phòng.**

Kính gửi:

- Chư tôn Hoà thượng, chư Thượng toạ, Đại đức, Tăng ni.

- Đồng bào Phật tử các giới tại Thừa Thiên Huế, không phân biệt chính kiến Tôn giáo, Giáo hội, Môn phái, Hệ phái Phật giáo tại trú xứ T.Thiên Huế.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư Tôn đức,
Thưa toàn thể quý vị.

Năm nay mùa Phật Đản lại trở về trên mảnh đất quê hương Việt Nam, gặp thời điểm mà Quốc gia Dân tộc đang có nguy cơ gặp bất hạnh; nên chúng ta cũng không thể có niềm vui,

nếu để đánh mất cảnh giác về một thảm họa mất nước gần kề.

Hội Đồng Lương Viện GHPGVN TN đã công bố quyết định số 05/VHĐ/TB/VT, ngày 05-4-2009. Phật Đản năm nay không thiết lập Lễ Đài như mọi năm, chỉ treo một giáo kỳ trước hiên chùa và tư gia. Dành trọn sự thanh tịnh trong sáng thân tâm và trí tuệ; ở nhà hoặc đến chùa tụng kinh bái sám cầu nguyện Sơn Hà Xả Tắc được vẹn toàn, nhân dân có niềm vui của một chúng sanh có đôi chân biết đi thẳng đứng.

Đây chính là sự thể hiện chân chính tinh thần Đạo pháp và Dân tộc, trong mùa Phật Đản năm nay; để soi sáng lối đi, niềm suy tư của nhân dân, trước thảm họa mất nước.

Chúng tôi sẽ công bố khoá trình tụng kinh bái sám trong tháng 05-2009 cuối bản Thông bạch này.

Kính thưa quý vị,

- Ngày 14-09-1958, Thủ tướng Bắc Việt Phạm Văn Đồng, chính thức gửi Công hàm cho Thủ tướng Bắc Kinh Chu Ân Lai, xác minh chủ quyền của Trung Cộng trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của VN.

- Do hệ lụy của Công hàm 1958, dẫn tới ngày 11-01-1974, Trung cộng tuyên bố chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Rồi bắt đầu, ngày 14-01-1974, Hải quân Trung cộng tấn công đảo Hoàng Sa của Việt Nam Cộng Hoà, gây nên một cuộc hải chiến quyết liệt, tuy ngắn ngủi nhưng đẫm máu. Trong cuộc chiến ngắn ngủi này, chiến hạm hải quân Bắc Việt đứng nhìn, Hạm đội hải quân Hoa Kỳ án binh bất động, nhìn chiếc chiến hạm hải quân Việt Nam Cộng Hoà trúng hoả lực của hải quân Trung cộng lặn lẽ chìm dần xuống lòng đại dương, mang theo đoàn thủy thủ và những người con yêu quý của Tổ quốc, hy sinh vì sự vẹn toàn lãnh hải Việt Nam.

- Cuộc chiến tranh chớp nhoáng ở 6 tỉnh miền Bắc năm 1979, mà Trung cộng ngạo nghễ gọi là “Dạy cho Việt Nam một bài học”. Sau khi rút về, quân Trung cộng đã dời các cột mốc biên giới vào sâu trong nội địa Việt Nam, chiếm đoạt Ải Nam Quan, Thác Bản Giốc và Bãi Tục Lãm của Việt Nam. Sau đó, Trung cộng, Việt Nam họp bàn ký hiệp ước biên giới Bắc bộ. Lê Công Phụng đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ, trả lời câu hỏi của phóng viên, ông Phụng bảo: “Ải Nam Quan chưa từng là của Việt Nam”. Ôi! “Vua Hùng dựng nước, Bác cháu ta có công giữ nước” là vậy sao?

- Năm 1988, hải Quân Trung Cộng đánh chiếm Trường Sa. Chính quyền Cộng sản Việt Nam cũng im lặng.

- Các hiệp ước phân định biên giới, Việt Nam ký kết với Trung Cộng, ngày 30-12-1999, và ngày 25-12-2000... xem ra chỉ là những động thái hợp thức hoá ý đồ xâm lăng lấn chiếm thô bạo của đảng đàn anh kẻ cả. Thật sự lãnh địa lãnh hải của tổ quốc VN đã và đang bị rỉ máu lần hồi bởi kẻ thù phương Bắc láng giềng.

- Hiệp ước ký kết về vùng đánh cá chung giữa Việt Nam và Trung Cộng các năm 2005-2006, nhưng ngư dân Thanh Hoá, Nghệ An đánh bắt trong vùng này, đã nhiều lần bị bộ đội Trung Cộng bắn chết, bắt người bị thương, cướp ghe thuyền của Việt Nam đem về giam giữ ở đảo Hải Nam Trung cộng. Việt Nam chỉ lên tiếng lấy lệ, không hề có động thái tích cực, đủ mạnh, để bênh vực quyền lợi đúng đắn cho nhân dân và Tổ quốc, trước hành động thô lậu của Trung Cộng. Điều này chứng tỏ Việt Nam hèn yếu, đã đánh mất uy quyền bảo vệ dân, giữ vẹn lãnh thổ, không còn tư cách làm chủ đất nước nữa!

- Ngày 11-12-2007, Trung Cộng huênh hoang tuyên bố thành lập huyện Tam Sa bao gồm Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Việt Nam im lặng và vẫn im lặng không phản ứng. Lòng yêu Tổ quốc của tuổi trẻ, thanh niên căng đầy nhiệt huyết, bị thách thức. Ngày 16-12-2007, Thanh niên sinh viên học sinh, nhân sĩ trí thức, nhà văn, nhà báo... đứng lên biểu tình ôn hoà trước các đại sứ và lãnh sự quán Trung Cộng tại Hà Nội, Sài Gòn... chống Trung Cộng xâm lược, thì lại bị Chính quyền, Công an Việt Nam đàn áp, dùng đũa cùi và nước... giải tán, bắt lên xe, chở về đồn bót, điều tra, đánh đập, ra toà, lãnh án; là nghĩa thế nào? Làm thui chột lòng yêu nước, bảo vệ Tổ quốc! Vua Lê Thái Tông của 600 năm trước, có lần nhắc nhở Quân thần: “Chúng ta phải giữ cho cân thận, đừng để ai lấy một phân đất, một tấc biển của vua Thái Tổ để lại”.

Kính thưa quý vị,

Đó là những sự kiện bất an đến tởm máu của Tổ quốc, vết hằn năm tháng của Dân tộc từ hơn nửa thế kỷ qua. “Đời đoạn khúc nối”!

Nhưng chưa hết. Hiện nay, nguy cơ mất nước vào tay kẻ thù truyền kiếp của dân tộc, đang ngày một hiện rõ. Hoàng Sa, Trường Sa, Ải Nam Quan, Thác Bản Giốc, Bãi Tục Lãm... rõ ràng đã rơi vào tay Trung Cộng. Các hiệp ước phân định biên giới, lãnh thổ lãnh hải ký kết với TC, dư luận từ báo, đài, mạng, chỉ là động

thái hợp thức hoá cho ý đồ xâm lăng táo bạo của Đảng đàn anh kẻ cả.

Gần đây, vào những tháng đầu của năm 2009, nhà cầm quyền Hà Nội, bất chấp dư luận cảnh báo về mối nguy cơ mất nước, đã chấp nhận để cho hàng chục ngàn công nhân Trung Cộng ồ ạt kéo đến sinh cơ lập nghiệp tại vùng Tây Nguyên Việt Nam. Họ mang theo thiết bị, cơ khí; xây nhà máy, dựng lều lán cho công nhân Trung Cộng ăn ở khai thác quặng Bô-xít. Công nhân Trung Cộng đến Tây Nguyên có hai nhiệm vụ. Lúc bình, mặc áo công nhân khai quặng Bô-xít, và khi cần lột xác thay quân phục làm bộ đội Trung Cộng hùng cứ vùng Tây Nguyên chiến lược của VN.

Việc khai thác quặng Bô-xít vùng Tây Nguyên, theo các nguồn thông tin từ báo, đài, mạng cho biết:

- Hiệu quả kinh tế không cao bằng trồng cây lâu năm. Ở nhiệm mỗi trường sinh thái trầm trọng, làm thay đổi khí hậu, tạo nhiều mưa to bão lớn, lũ lụt, sạt lở, đất chuối bùn đỏ... là những thảm họa không lường được cho các sắc dân bản địa và dân cư các vùng thấp lân cận. Huỷ hoại nền văn hoá cổ đại, rừng xanh Tây Nguyên phủ kín và che chở cho hàng trăm sắc dân cư ngụ, vốn đã có cuộc sống tuy nghèo nàn nhưng yên lành trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc.

Vì những bất trắc khó khắc phục, có lẽ vì những lý do đó mà ở Trung Cộng đã cho ngưng khai thác Bô-xít trên đất họ hàng trăm nhà máy. Ấn Độ dân chúng biểu tình chống khai thác Bô-xít. Khối kinh tế Cộng sản từng khuyến nghị VN chớ nên khai thác Bô-xít ở vùng Tây Nguyên. Đại tướng Võ Nguyên Giáp cũng gửi thư cảnh báo các nhà lãnh đạo Việt Nam về mối nguy cơ gây tai họa lớn cho dân tộc và Tổ quốc Việt Nam, không nên khai thác Bô-xít tại Tây Nguyên. Tại sao lãnh đạo Việt Nam cứ bo bo giữ chặt tư kiến? Có hậu ý gì chăng?

Tây Nguyên là vùng đất chiến lược, là yết hầu quân sự, phòng ngự VN, trên ngã ba Việt-Miền-Lào. Nay VN không biết vô tình hay hữu ý, để cho kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc đến hùng cứ tại địa điểm vô cùng hệ trọng này. Ai chiếm được Tây Nguyên là làm chủ cả vùng Đông Nam Á!

Việc để cho hàng chục ngàn công nhân TQ đến khai thác Bô-xít Tây Nguyên, trong khi nhân dân ta còn quá nhiều người thất nghiệp nghèo khó. Sao không tạo cho dân mình có công ăn việc làm đỡ thất nghiệp; mà lại để cho công nhân Trung cộng đến làm ăn sinh sống, dầm nát quê hương mình? Đây là "chủ trương lớn của Đảng". Vậy ý dân thì sao đây?

Liệu "của dân, do dân, vì dân", "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" còn có ý nghĩa gì nữa không? Và đây cũng là chủ trương lớn của Đảng? Thực tế sao quá phũ phàng!

Nhiều chuyên gia, chiến lược gia, khoa khọc gia, trí thức, nhà văn nhà báo... trong nước ngoài nước đã lên tiếng báo động. Nếu không có cảnh giác cao, nguy cơ Dân tộc Việt Nam có bốn ngàn năm văn hiến, bị Hán hoá, Tổ quốc Việt Nam bị chiếm cứ làm thuộc địa, chỉ còn là thời gian!

"Quốc gia hưng vong, thất phu hữu trách."

Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đã bị Cộng sản Việt Nam cướp mất pháp lý sinh hoạt, nhân sự và tài sản. Chỉ còn lại "Tiếng nói", tiếng nói của toàn dân trước thảm họa mất nước, may ra mới cứu vãn!

Hôm 29-3-2009 Hoà thượng Thích Quảng Độ XLTV-VTT kiêm VT-VHĐ thay mặt Hội đồng Lương viện GHPG VNTN đã phát đi lời kêu gọi "Tháng 5 Bất tuân dân sự-Biểu tình tại gia", chống khai thác Bô-xít Tây Nguyên, bảo vệ lãnh thổ lãnh hải Tổ quốc.

Lời kêu gọi, đòi hỏi 3 yêu sách:

1. Yêu cầu Nhà cầm quyền VN cấp tức nộp hồ sơ xác nhận thêm lục địa của mình theo Công ước Liên Hiệp Quốc về Luật Biển cho Ủy ban Ranh giới Thềm Lục địa (UNCLOS) trước ngày quy định của LHQ, là ngày 13 tháng 5 năm 2009, để bảo vệ quyền lợi và lãnh hải Tổ quốc.

Nếu Đảng và Nhà nước vẫn làm ngơ trước quyền lợi của Tổ quốc, thì xin các Cộng đồng Người Việt hải ngoại cấp tốc thành lập Ủy ban Bảo vệ Lãnh hải Việt Nam, thu tập hồ sơ, vận động quốc tế và can thiệp trực tiếp đến Ủy ban Ranh giới Thềm Lục địa (UNCLOS) để bảo vệ quê hương.

2. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam công bố toàn bộ nội dung hai bản Hiệp ước Biên giới trên đất liền và trên biển ký kết giữa Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa năm 1999 và 2000, kèm theo các bản đồ là bộ phận cấu thành không thể tách rời của Hiệp ước, để toàn dân được biết sự toàn vẹn lãnh thổ mà tiền nhân đã đem xương máu gầy dựng.

3. Yêu cầu Nhà cầm quyền Việt Nam khẩn cấp triệu tập một Đại hội đại biểu toàn dân bao gồm các nhà khoa học, các chuyên gia kinh tế, kỹ thuật cơ khí luyện kim, các chiến lược gia quân sự cùng đại biểu các thành phần dân tộc bất phân chính kiến, tôn giáo trong và ngoài nước để cùng nhau thống nhất ý kiến chặn đứng việc khai thác quặng bô-xít ở Tây Nguyên.

Kính bạch chư Tôn Đức,
Kính thưa quý liệt vị.

Để hưởng ứng lời kêu gọi thống thiết trước cảnh "Quốc phá gia vong" nguy cơ mất nước cận kề, của Hoà thượng Thích Quảng Độ, Xử lý thường vụ Viện Tăng thống, kiêm Viện trưởng Viện Hoá đạo GHPG VNTN, chúng tôi xin thông tri khoá trình thời gian địa điểm tụng kinh sám, "Tháng 5 bất tuân dân sự - Biểu tình tại gia" chống khai thác Bô-xít Tây Nguyên, bảo vệ vẹn toàn lãnh thổ lãnh hải của Tổ quốc, như dưới đây; để kính mời chư tôn đức Hoà thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng ni và toàn thể quý vị hưởng ứng.

Chúng tôi cũng xin gửi trình bản thông bạch này đến chư tôn Hoà thượng, Thượng tọa, Đại đức Tăng ni và đồng bào Phật tử các giới, không phân biệt chính kiến tôn giáo, giáo hội, môn phái, hệ phái Phật giáo, mà chỉ trên tư cách là con dân Việt Nam, là hậu duệ các vua Hùng, đã dày công dựng nước và giữ nước, chống ngoại xâm. Đây là cơ hội tốt, có khả năng mang chúng ta ngồi lại bên nhau, hàn gắn vết thương cho Tổ quốc, Đạo pháp và Dân tộc Việt Nam yêu mến.

Hiện tình đau thương của PGVN ngày nay, không phải tại Quý Ông quý thầy, không phải tại chúng tôi và cũng không phải tại cả hai chúng ta mà bởi chế độ Cộng sản vô thần, cai trị Việt Nam hiện nay.

Chúng tôi cũng xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung bản thông bạch này và hoan hỷ nhận lãnh bất cứ hình phạt nào dành cho chúng tôi.

Sau đây là khoá trình thời gian và địa điểm tụng kinh sám hưởng ứng lời kêu gọi "Tháng 5 Bất tuân dân sự-Biểu tình tại gia".

Tịnh hoá thân tâm:

Suốt tháng 5, hưởng ứng lời kêu gọi của HT Thích Quảng Độ Xử lý Thường vụ VTT kiêm Viện trưởng VHĐ GHPGVNTN, Biểu Tình Tại Gia-Bất Tuân Dân Sự, Tăng ni Phật tử chúng ta cố gắng thực hiện các điều tâm niệm sau đây:

- Đối với chư Tôn đức Tăng ni, nỗ lực trau dồi Giới-Định-Tuệ, để tăng trưởng phước đức tự thân - trang nghiêm Đạo pháp.

- Đối với hàng Phật tử tại gia cư sĩ trẻ, kể cả cán bộ, công nhân viên chức nhà nước. Nên hạn chế dùng bia rượu, hút thuốc lá, ngồi quán, đi lại; không tham gia các cuộc vui chơi không cần thiết. Nên chay tịnh nhiều ngày trong tháng 5-2009. Để cầu nguyện và chia sẻ cùng ba mươi sắc tộc Tây Nguyên, đừng phải đối mặt với nguy cơ văn hoá Tây Nguyên bị

huỷ diệt, môi trường sinh thái Tây Nguyên bị tàn phá trầm trọng.

- Phóng sanh, giúp người nghèo khó, thiếu may mắn.

B- Tụng kinh cầu nguyện: Thể hiện tinh thần lời kêu gọi Biểu Tình Tại gia-Bất tuân Dân sự, chúng ta ở tại nhà, hoặc vào chùa tụng kinh cầu nguyện, để yêu sách bãi bỏ khai thác quặng Bô-xít Tây Nguyên, gây đại nạn sinh thái và an ninh Quốc phòng. Theo thời biểu dưới đây:

I- Tại Tổ đình Quốc Ân: 143 Đặng Huy Trứ - Thành Phố Huế.

- 14 giờ 00 ngày 08-4 đến 14-4 Kỷ Sửu (02/5-08/5/2009): Khai kinh - Tụng kinh Pháp Hoa. (cuốn 1-7)

- 19 giờ 00 đến 21 giờ 00 các ngày: Tối 14/4/Kỷ Sửu (08-5-2009). Tối Rằm 4 Kỷ Sửu (09-5-2009). Tối 16-4 Kỷ Sửu (10-5-2009)

Ba đêm thấp nền tĩnh toạ trường tâm, cảnh báo các vị lãnh đạo Hà Nội trước nguy cơ mất nước, Dân tộc Việt Nam bị Hán hoá gần kề. (Nền sẽ được tôn trí, thấp sáng trên hình bản đồ Việt Nam)

II- Tại các Chùa, các Tư gia:

- Từ ngày 17-4 đến 26-4 Kỷ Sửu. (11-5-2009 đến 20-5-2009)

10 ngày hưởng ứng lời kêu gọi giai đoạn 2, dành cho miền Trung. Thể hiện tinh thần lời kêu gọi Biểu Tình Tại Gia-BTDS. Ở tại nhà hoặc tại chùa tụng kinh, bái sám cầu nguyện lãnh thổ lãnh hải vẹn toàn. (kết thúc 10 ngày hưởng ứng lời kêu gọi giai đoạn 2 dành cho miền Trung).

III- Tại Chùa Long Quang: Thị trấn Tứ Hạ, huyện Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- 08 giờ 00 sáng, ngày 31-5-2009 (8-5 Kỷ Sửu): Kính mời tham dự Lễ Cầu an tại chùa Long Quang.

Lễ Cầu an

Cầu nguyện Tổ quốc vẹn toàn hưng thịnh. Đạo pháp được thể hiện trong sáng. Nhân dân an cư lạc nghiệp. Cầu nguyện đồng bào, nhân dân, Tăng ni Phật tử, tham gia hưởng ứng lời kêu gọi Biểu tình tại gia-BTDS không bị trả thù, gây khó dễ...

Tổng kết tháng 5, hưởng ứng lời kêu gọi của Hoà Thượng Thích Quảng Độ, Xử lý thường vụ Viện Tăng thống kiêm Viện trưởng Viện Hoá đạo GHPGVNTN.

Trong tinh thần bảo vệ vẹn toàn Tổ quốc không bị kẻ thù xâm lược. Chúng tôi rất mong được sự hưởng ứng cùng chúng tôi. Trân trọng kính chúc chư Tôn đức và toàn thể quý vị tháng 5 trọn niềm an lạc thanh thoi.

Huế, ngày 20 tháng 4 năm 2009.

TM Ban Đại Diện GHPGVNTN Thừa Thiên-Huế

Chánh Đại Diện (ấn ký)

Tỳ Kheo Thích Thiện Hạnh

đang trở thành một... trái đắng !
Hành tinh xanh của chúng ta đang bị đổi thành hành tinh xám !
Môi trường sinh thái thân thiện của chúng ta đang biến thành một môi

Một Linh mục Công giáo kêu gọi HÃY CỨU LẤY TÂY NGUYÊN KHỎI THẢM HỌA BAUXITE ĐỎ

.....Lm Lê Quang Uy 25-04-2009.....



Sách Công Vụ Tông Đồ, bài đọc thứ nhất Chúa Nhật thứ 3 Mùa Phục Sinh năm B này có một đoạn làm chúng tôi bàng hoàng. Ông Phêrô một hôm đang ở giữa đám đông đồng bào Do Thái của mình, đã lên tiếng rất mạnh, lật lại vụ án Chúa Giêsu, cất vấn dân Do Thái: "...Anh em đã chối bỏ Đấng Thánh và Đấng Công Chính, mà lại xin ân xá cho một tên sát nhân. Anh em đã giết chính Đấng khơi nguồn Sự Sống..." (x. Cv 3, 15).

Không phải đay nghiến chì chiết, nhưng xét ra, lại là một lời da diết với mọi người, với cả chính Phêrô, như thể bản thân Phêrô cũng đã gián tiếp đồng lõa trong cái chết oan ức bi thảm của Chúa Giêsu. Mà như thế, Phêrô đâu chỉ nói với dân Do Thái ngày xưa cách đây gần hai ngàn năm, nói với cả chúng ta hôm nay nữa đấy chứ !

Chúng tôi đặc biệt thấm thía cái cách ông Phêrô nói về Chúa Giêsu: "Đấng khơi nguồn Sự Sống". Và chúng tôi xin vận dụng luôn cụm từ này để đặt vấn đề nóng hổi ngày hôm nay, ngay trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta, liên quan đến "Bauxite Đỏ".

Không lúc nào thế giới nói nhiều đến môi trường như lúc này. Chẳng phải chuyện đùa hay xa vời viên vông nữa rồi: Trái đất của chúng ta

trường gây tử vong. Hội Thánh Công Giáo sau nhiều năm thận trọng cũng đã lên tiếng chỉ rõ việc phá hoại môi trường chính là một tội trọng.

Trước vấn nạn "Bauxite đỏ", chúng tôi đọc được trong Học Thuyết Xã Hội của Hội Thánh Công Giáo, một công trình có rất nhiều tâm huyết của Đức cố Hồng Y PX. Nguyễn Văn Thuận, rằng:

"...Con người không được sử dụng trái đất cách tùy tiện, bắt nó tùng phục ý muốn của mình một cách không giới hạn, như thể nó không có những yêu cầu riêng và không có một mục tiêu mà Chúa đã ban cho từ trước, một mục tiêu mà con người thật sự có thể triển khai ra nhưng không được phép phản bội. Khi hành động như thế, con người thay vì thi hành vai trò của người cộng tác với Chúa trong công trình sáng tạo, sẽ tự đặt mình thay thế Chúa và rút cuộc làm cho thiên nhiên phản lại, vì đã hành hạ hơn là cai trị thiên nhiên" (trang 319).

Quả như thế, phá huỷ môi trường, đối với cộng đồng thế giới là một tội ác, đối với người Công Giáo là một tội trọng. Mà tội trọng chính là tội chống lại Thiên Chúa, chống lại Sự Sống, tội giết chính "Đấng đã khơi nguồn Sự Sống".

Ở Việt Nam, bao nhiêu năm nay người ta cứ lải nhải tuyên truyền, ấn vào đầu óc mấy thế hệ liên tiếp thời hậu chiến cái luận điệu rằng thì là: đất nước mình còn nghèo, còn đang phải ra sức và từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh.

Thế là người ta “tranh thủ” bóc lột đất đai với những kiểu xen canh, thâm canh tăng vụ hết năm này đến năm khác, làm bạc màu, làm kiệt sức biết bao nhiêu ruộng đất tự bao đời vẫn hào phóng dâng hiến cho chúng ta những hạt ngọc, những hoa trái quý giá.

Người ta biến hàng vạn mẫu thổ canh đang nuôi sống người nông dân nghèo thành những sân golf khổng lồ, rồi rào lưới B40 lại, chỉ dành riêng cho khách ngoại quốc và giới quan chức giàu có đến mà chơi trò học làm sang.

Người ta khuyến khích phá đê ngăn mặn để lấy nước vào hồ nuôi tôm tăng lãi suất để rồi tôm thì chết mà cả một vùng đồng bằng bao la ngày xưa phải khắc phục “ngọt hoá” 50 năm nữa mới ra mới trồng lại được cây lúa.

Người ta cho các đội tàu thuyền lớn nhỏ của quốc doanh tung hoành khắp các vùng lãnh hải gần bờ xa khơi, đánh bắt các loại cá vô tội và bằng đủ thứ phương tiện, đủ thứ phương cách đến nỗi biển... cạn, biển... khóc, cá thì tuyệt chủng !

Người ta mở ra những xa lộ hiện đại dọc theo chiều dài đất nước bằng một đầu óc duy ý chí, đã tốn kém tỷ tỷ, không ngừng còn phá huỷ vành đai rừng phòng hộ đầu nguồn, khiến những vùng đất bên dưới vốn đã cần cỗi nay lại phải chịu thêm hết lũ đá lại đến hạn hán kinh hoàng.

Người ta nhắm mắt làm ngơ cho những Công ty nước ngoài tha hồ xả nước thải khí độc, gây ô nhiễm những con sông dài đang là cơ may mưu sinh cho người dân nghèo, gây bụi mù xám xịt cả một vùng trời, chết chim, héo cây và ngộ độc phổi cấp cho trẻ em và người già.

Và hai năm nay thì người ta đã ngang nhiên háo hức, hồ hởi bán đứng Tây Nguyên – nóc nhà Đông Dương – cho việc khai thác Bauxite Đỏ. Người dân tộc thiểu số khôn khổ đã phải ngơ ngác thiên di đi nơi khác, nhường chỗ cho hàng ngàn công nhân Trung Quốc được nhập khẩu ồ ạt. Đất Tây Nguyên đang chảy những dòng nước lầy nhầy đất đỏ, mà dân Việt cũng bắt đầu chảy

máu đỏ sau những cuộc xô xát với kẻ cướp đoạt lột anh em láng giềng.

Nhiều bài viết đã phân tích những thâm kịch về khoa học, về đời sống, về văn hoá, cả về chủ quyền lãnh thổ... Chúng tôi không dám lạm bàn thêm, nhưng xin được đứng ở góc độ một người Công Giáo, lấy ánh sáng Tin Mừng rọi vào, làm bật lên những lời cảnh báo.

Vâng, chúng tôi xin được lặp lại điều đã nêu từ đầu, đây là một lời cảnh báo, bây giờ và nơi đây (now and here) cho chính Hội Thánh Công Giáo Việt Nam chúng ta, chính là: “Người ta đang giết Đấng đã khơi nguồn Sự Sống”.

Tại sao chúng tôi lại dám nói như thế ? Thưa, vì khi người ta vô thần, không chịu tin vào Thiên Chúa thì người ta có thể làm đủ thứ chuyện bậy bạ tồi tệ. Người ta đâu còn tiêu chuẩn nào để lượng định thiện – ác, tốt – xấu. Lương tâm trở thành từ ngữ xa lạ. Lòng thương xót trở thành điều hiếm hoi, thậm chí... có điên mới nói chuyện thật thà lương thiện vào thời buổi này !

Khi lo Mục Vụ Bảo Vệ Sự Sống, chúng tôi từng nhận ra: khi người ta chủ trương hợp pháp hoá phá thai thì không còn gì để nói nữa, đã thần nhiên giết chết các bé thai nhi thì người ta cũng có thể phạm bất cứ tội ác kinh hoàng nào trên đời.

Thì ở đây cũng vậy, một khi người ta đã không chấp nhận tự do tín ngưỡng, tìm mọi cách trừ giập các tôn giáo tử tế, thì làm gì còn có chỗ cho Lòng Tin vào một Thượng Đế, một Thiên Chúa, Đấng khơi nguồn Sự Sống cho chính bản thân họ đang được sống, đang sử dụng chính Sự Sống ấy mà chống lại Thiên Chúa. Và từ đó, mọi quyết định vận hành kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục của đất nước này dần dần trở nên hỗn loạn, vô đạo đức, mất tích lương tri !

DCCT Thái Hà mấy ngày nay xôn xao chuyện Hồ Ba Giang lại đang bị ngang nhiên xâm phạm. Vẫn chẳng phải chuyện giành lại sở hữu một cái ao, một vuông đất, mà chính yếu vẫn là đòi Công Lý và Sự Thật phải sáng tỏ cho bằng được, đừng có ai tham lam mờ mắt mà đại dốt thò tay vào xà xẻo, chia chác, tư

túi, cho dù hậu thuẫn phía sau là đủ loại binh chủng khủng bố và vũ khí bạo lực. Và, may quá, nhạy cảm quá, người Công Giáo Hà Nội cũng đã thức tỉnh trong cả chuyện “Bauxite Đỏ”, lời ca Kinh Hoà Bình của họ cũng đang đòi “đem an hoà vào nơi tranh chấp”.ngọn nến nhỏ xíu trên tay họ không chỉ rọi vào khu Hồ Ba Giang mà còn trở thành những ngọn đuốc rực sáng cả vùng Tây Nguyên đang mịt mù tối tăm vì bụi đỏ cuồng quyền.

Lúc này đây, tuy đã chậm trễ lắm rồi, chúng tôi vẫn muốn kêu to lên với phía Công Giáo chúng ta, với các vị Giám Mục, các Linh Mục, các Tu Sĩ các Dòng và nhất là với tất cả anh chị em Giáo Dân thân yêu của mọi miền đất nước. Chúng ta là người Công Giáo, chúng ta không thể cứ mãi ở bên lề cuộc sống quê hương trong sự e ngại, do dự. Chúng ta không thể cứ mãi chờ đợi lẫn nhau mà không ai dám quyết định một việc gì thiết thực và can đảm. Chẳng lẽ chỉ vì sợ bóng sợ vía một cái gì đấy mà chúng ta lại không sợ điều đáng phải sợ hơn cả, đó là tiếng lương tâm, tiếng nói của Chúa Thánh Thần.

Chúng ta biết nhiều tội ác đã và đang hoành hành trên quê hương chúng ta. Phái thai mấy triệu ca một năm suốt nhiều năm qua. Chúng ta đã im lặng. Nay Bauxite Đỏ có tác hại đến Sự Sống con người ra sao, chúng ta đọc và nghe hết, hiểu hết. Chúng ta lại vẫn im lặng. Và như thế chúng ta cũng sẽ rơi vào bị kịch đồng lõa với thế gian độc ác, với những kẻ muốn giết chính “Đấng đã khơi nguồn Sự Sống” !

Chúng tôi thấy các nhà trí thức, đa số ở Hà Nội, đã cùng với giáo sư Nguyễn Huệ Chi, viết một kiến nghị, lấy chữ ký mấy trăm kỹ sư, bác sĩ, giáo sư, nhà văn, nhà thơ, nhà báo để gửi cho nhà cầm quyền, đòi ngưng lại mọi sự đang diễn ra ở hai tỉnh Đăknông và Lâm Đồng.

Phải có một kiến nghị của phía Hội Thánh Công Giáo nữa chứ, mặc dù chúng ta dư biết có “kiến” cách mấy thì người ta cũng chẳng thèm “nghĩ” đâu, nhưng ít ra đây sẽ là tiếng nói của chính lương tâm chúng ta, những người đang tin vào

“Đảng đã khơi nguồn Sự Sống” để Sự Sống thiêng liêng ấy không bị làm cho tổn thương trên quê hương Việt Nam thân yêu của chúng ta. Nó cho thấy người Công Giáo Việt Nam cùng trần trở xót xa với vận mệnh của quê hương và dân tộc.

Chúng tôi kính mong, tiếng kêu này của chúng tôi được mọi người mạnh dạn hưởng ứng. Xin quý Đức Cha, quý Cha, quý nam nữ Tu Sĩ và anh chị em Giáo Dân gần xa, đừng vì chúng tôi chỉ là một Linh Mục quèn của một Hội Dòng thường bị cho là cấp tiến, mà đành bỏ qua không muốn nghe tiếng kêu của chúng tôi.

Chúng tôi chọn cách nói: “HÃY CỨU LẤY TÂY NGUYÊN KHỎI THẨM HOẠ BAUXITE ĐỎ”. Xin quý vị mau ghi danh vắn tắt như sau: Tên Thánh, họ tên, chức vụ, Dòng Tu hay Giáo Phận, thành phố đang sống. Ví dụ: Giuse Lê Quang Uy, Linh Mục DCCT, Sài Gòn.

Xin gửi ngay về địa chỉ Mail: ttmvcssr@gmail.com chúng tôi sẽ cập nhật liên tục trên các websites của chúng tôi như www.trungtam mucvudcct.com và www.dcctvn.net và mời gọi các websites khác có thể đăng tải lại cho rộng đường dư luận.

Lm. QUANG UY, DCCT,

Cho tới ngày 14-05-2009, đã có 17 đợt danh sách với 4900 chữ ký

tuân thủ các Công ước quốc tế LHQ về nhân quyền mà Hà Nội đã ký kết. Thành quả ra sao ? Chỉ cần đọc hàng tit lớn do các hãng thông tấn quốc tế loan tin là hiểu ngay sự trạng : Anh tấn xã Reuters viết “**Việt Nam bị tố cáo đàn áp nhân quyền trước khi đến phúc trình ở LHQ**”, Pháp tấn xã AFP viết “**Nhân quyền : Việt Nam bị tố cáo trước LHQ dù được các nước liên minh hậu thuẫn**”, nhật báo Phố Wall của Hoa Kỳ (The Wall Street Journal) có ấn bản 2 triệu số mỗi ngày viết bài x luận “**Hà Nội bất nhân với Nhân quyền**” (*Hanoi's Wrongs on Human Rights*).

Cuộc phúc trình dự trù kéo dài 3 giờ, từ 14g30 đến 17g30 chiều ngày 8-5. Nhưng do số lượng các quốc gia ghi danh phát biểu quá đông (75 quốc gia), nên ông Chủ tịch Hội đồng Nhân quyền LHQ phải lấy hai biện pháp tăng giờ lên đến gần 4 giờ đồng hồ, cũng như hạn chế thời gian phát biểu.

Bên trong kiểm điểm, bên ngoài biểu tình, và cuộc vận động của Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người VN.

Vào lúc có trên 500 người Việt đến từ Úc châu, Hoa Kỳ, Bắc Âu và Tây Âu tràn ngập Công trường LHQ trước lối vào Điện Quốc Liên từ 8g sáng với những hàng cờ Vàng ba sọc đỏ phấp phới cùng cờ Phật giáo, và các tiếng hô lớn “Nhân quyền cho Việt Nam !”, “Dân chủ cho Việt Nam !”, “Tự do tôn giáo cho Việt Nam !”, thì trong Điện Quốc Liên, ông Phạm Bình Minh, đệ nhất Thứ trưởng Ngoại giao, trình bày bằng tiếng Anh bản Phúc trình rút ngắn từ bản viết hơn 100 trang trước Hội đồng Nhân quyền LHQ trong một giờ đồng hồ. Chúng

lời chất vấn và khuyến cáo của nhiều quốc gia dân chủ.

“**Nhân quyền tại Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam**” là bản Phúc trình của UBBVQLNVN, đệ nạp chung với Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền từ tháng 11-2008 theo thủ tục, đã được Hội đồng Nhân quyền LHQ đưa lên Trang nhà LHQ, và làm tài liệu cơ bản cho cuộc chất vấn về những chứng liệu Hà Nội vi phạm nhân quyền nghiêm trọng. Đồng thời còn có những Phúc trình tố cáo Hà Nội của 12 tổ chức Phi chính phủ quốc tế lớn như Ân Xá Quốc tế, Human Rights Watch, Christian Solidarity Worldwide, v.v... Đặc biệt có thêm Phúc trình của Cao ủy Nhân quyền LHQ thu tập các tài liệu tố cáo Hà Nội phát biểu tại LHQ.

Hầu hết các sự trạng chất vấn Hà Nội của các quốc gia đều rút từ bản Phúc trình của UBBVQLNVN. Chẳng hạn những điều báo động chi tiết trong bản Phúc trình của UBBVQLNVN được các nước sử dụng trong buổi kiểm điểm :

- UBBVQLNVN báo động các điều khoản “an ninh quốc gia” trong bộ luật hình sự mà 7 điều đưa tới án tử hình. Đặc biệt điều 88 và 258 mơ hồ trong việc kết án bừa bãi, chẳng phân biệt các hành động bạo lực với phi bạo lực, như sự biểu tỏ quyền tự do ngôn luận, đã được Hoa Kỳ, Canada và nhiều nước khác dùng để chất vấn;

- UBBVQLNVN báo động sự kiện “Báo chí Việt Nam ngày nay là cơ quan ngôn luận của Đảng và Nhà nước chứ không phải của toàn dân” và yêu cầu sửa đổi Luật Báo chí. Canada và nhiều nước cất vấn Việt Nam trên lĩnh vực này;

- UBBVQLNVN đề nghị phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Đề nghị đã được Hoa Kỳ khuyến cáo;

- UBBVQLNVN lưu ý văn kiện quan trọng nhưng lâu nay ít ai lưu tâm, là “**Tuyên ngôn Quốc tế Bảo vệ những Người đấu tranh cho Nhân quyền**” được LHQ thông qua năm 1998, thì Na Uy đã sử dụng để chất vấn và khuyến cáo Việt Nam. (Bạn đọc có thể tìm xem bản dịch văn kiện này trên Trang nhà Quê Mẹ : <http://www.queme.net>;

- UBBVQLNVN nhấn mạnh đến Quyền Phụ nữ, vấn đề mà ông Võ Văn Ái đã phản bác phúc trình về Quyền Phụ nữ của Hà Nội tại LHQ New York năm 2007 nhân khóa họp CEDAW. Đặc biệt là hệ thống bán dâm và truat quyền phụ nữ sử dụng đất đai. Nhật Bản, Đức, Thổ Nhĩ Kỳ đã chất vấn việc này;

HÀ NỘI bị tố cáo trước Hội đồng Nhân quyền LHQ

.....**Quê Mẹ * Thông cáo báo chí * 13-05-2009**.....

**Người Việt khắp năm châu
liên kết biểu tình trước Điện
Quốc Liên ở Genève đòi hỏi
cho Nhân quyền, Dân chủ và
Tự do tôn giáo**

Phái đoàn Hà Nội gồm 29 người đã đến phúc trình trước Hội đồng Nhân quyền LHQ hôm thứ sáu 8-5 tại Điện Quốc Liên ở Genève về tình trạng nhân quyền Việt Nam cùng sự

tôi sẽ tường thuật cuộc biểu tình của Người Việt Năm châu cuối bản Thông cáo báo chí hôm nay.

Cuộc vận động quốc tế của cơ sở Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ Việt Nam và Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam (UBBVQLNVN) suốt 8 tháng qua đã đưa tới thành quả Hà Nội bị kết án thông qua các

- UBBVQLNVN tố cáo việc tạm giam trong bộ Luật Tố tụng Hình sự quy định 16 tháng tối đa. Nhưng trường hợp vi phạm “an ninh quốc gia”, Viện Kiểm sát Nhân dân “có quyền gia hạn”. Nghĩa là tạm giam vô thời hạn trong thực tế, và trong điều kiện giam cầm tối tệ. Trường hợp đang xảy ra với ông Vũ Hùng và Phạm Thanh nghiêm. Đề tài được Áo nêu lên và chất vấn Hà Nội có chịu sửa chữa hay không.

Diễn tiến cuộc phúc trình của Hà Nội và các lời chất vấn cùng khuyến cáo đã xảy ra như thế nào ? Chúng tôi xin tường trình sau đây để đồng bào trong và ngoài nước theo dõi :

Mở đầu cuộc phúc trình, ông Phạm Bình Minh, đệ nhất Thứ trưởng Ngoại giao, cho biết đã nhận được trước những câu hỏi viết của Argentina, Canada, Đan Mạch, Hungary, Hòa Lan, Na Uy, Thụy Điển và Anh Quốc về các vấn đề tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do lập hội, tự do tín ngưỡng và tôn giáo, vấn đề sắc tộc và sự tham gia của các tổ chức quần chúng. Nhưng ông Minh phân nản rằng qua các câu hỏi, tiếc thay lại có những bản phúc trình vô căn cứ, nên ông bác bỏ những luận điệu ác ý khi đề cập nhân quyền và dân chủ Việt Nam.

Qua bản phúc trình, ông Thứ trưởng ngoại giao đề cập mọi khía cạnh trong xã hội Việt Nam, từ nhân quyền, tôn giáo, báo chí, xã hội, kinh tế, giáo dục, y tế, v.v... xem như mọi việc đều “hoàn hảo”, “tuyệt vời”. Tuy nhiên ông Minh công nhận còn tồn đọng những “thiếu sót” và “việc làm sai trái”. Ví dụ như, ông nói : *“Hệ thống pháp luật của Việt Nam chưa rõ ràng, có nhiều điều chồng chéo, hoặc một số mâu thuẫn trong vài lĩnh vực (...). Sự am hiểu hạn chế về nhân quyền của một số người điều hành ở một số địa phương, hoặc chưa quen thuộc với các điều luật trong các Công ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, cũng như thiếu hiểu biết về chính sách, luật pháp của nhà nước đưa tới việc làm sai trái, khiến người dân không hưởng được các quyền. Thiếu kỹ luật cũng là một vấn đề khác cần khắc phục.”*

Ông Minh cho biết Việt Nam đã ban hành 13.000 luật mới từ năm 1986 đến nay. Nhưng không đề xuất các ví dụ cho biết cụ thể các luật ấy thể hiện trên thực tế như thế nào trong việc bảo vệ người công dân.

Sau bản phúc trình dài một giờ, là phần phát biểu hay chất vấn của các quốc gia thành viên. Cuộc kiểm điểm kéo dài gần bốn giờ đồng hồ.

Nhóm Cục quyền

Cuối thế kỷ XX khi thế giới còn phân đôi lưỡng cực, thì Ủy hội Nhân quyền LHQ chia làm hai phe rõ rệt, phe Liên Xô cộng sản và phe Tự do Âu Mỹ. Nhưng kể từ ngày bức tường Bá Linh sụp đổ kéo theo sự tan rã của khối Cộng sản quốc tế, thì làn ranh lưỡng cực tại Ủy hội Nhân quyền LHQ bị xóa. Thế nhưng cũng từ đó, phân cực mới trong Ủy hội xảy ra qua sự kết hợp của các nước độc tài, độc đoán, quân phiệt, từ tả sang hữu, để chặn đứng sự thăng tiến nhân quyền và hạn chế tiếng nói của các tổ chức Phi chính phủ thường năm đến LHQ tố cáo các quốc gia vi phạm nhân quyền.

Hiện nay, tại Hội đồng Nhân quyền LHQ (ra đời năm 2006 thay thế cho Ủy hội Nhân quyền) có một nhóm quốc gia bao che, hỗ trợ nhau. Trước kia gọi là “Nhóm Cùng Quan Điểm” (Like Minded Group mà chúng tôi dịch là Nhóm Ngưu tầm ngưu), nay gọi là “Trục Cực Quyền” (Axis of Sovereignty) gồm có 19 nước chiếm 10% các thành viên quốc gia. Tuy chỉ 10% song ảnh hưởng ly gián của họ khá nguy hiểm, do nhóm này kích động các nhóm trung lập, nhóm Ả Rập và Phi châu... khiến các nước này thụ động nếu không nói là phản chống việc tố cáo vi phạm nhân quyền.

Tại hội trường hôm 8-5, nhóm “Trục Cực quyền” đã lên tiếng khen tặng Việt Nam qua phát biểu của Miến Điện, Ai Cập, Nga, Lào, Cuba, Sudan, Syria, Lybia. Tuy nhiên, cũng thuộc nhóm này thì Trung Quốc ngoài khen tặng lại có lời lên lớp VN nên *“cố gắng san bằng hồ giàu nghèo”*, cũng thế, Iran khuyến Việt Nam *“phải có những biện pháp mạnh mẽ cải tiến hệ thống luật pháp, và chống tham nhũng, chống đường dây bán dâm”*.

Một số nước khác như Ấn Độ, Sri Lanka, Algérie thì khen quan điểm nhân quyền của Việt Nam thể hiện qua cuộc tranh đấu giành độc lập dân tộc. Tức quan điểm phản động về nhân quyền không có con người.

Trái lại nhiều nước tỏ vẻ quan ngại trên một số vấn đề thiếu vắng nhân quyền và tự do tại Việt Nam, nên tỏ lời chất vấn hoặc đưa ra các khuyến cáo trên các lĩnh vực sau đây:

Trên lĩnh vực tự do tôn giáo

Phái đoàn các nước Hoa Kỳ, Nhật Bản, Đức, Ba Lan, Hungary, Liban, Anh Quốc, Tân Tây Lan, v.v... lên tiếng mạnh mẽ cho tự do tôn giáo tại Việt Nam. Ý và Tân Tây Lan đề xuất Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do tôn giáo phải đi VN điều tra. Cộng hòa Liên bang Đức nêu cao vai trò trọng yếu của các tôn giáo tại VN.

Hoa Kỳ yêu cầu đẩy nhanh tiến trình đăng ký của các Giáo hội, yêu cầu phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất độc lập với Tăng già Phật giáo Việt Nam (tức Giáo hội Phật giáo Nhà nước) cũng như cho các giáo phái Hòa Hảo và Cao Đài.

Trên lĩnh vực tự do báo chí

Nhiều nước quan tâm đến tự do báo chí như Na Uy, Thụy Sĩ, Phần Lan, Thụy Điển, Canada, Hòa Lan. Úc Đại Lợi, Anh Quốc, Hoa Kỳ, Đức, v.v... Các khuyến cáo đưa ra là : yêu cầu xét lại luật báo chí Việt Nam phải tương hợp với Công ước quốc tế về các Quyền Dân sự với Chính trị của LHQ, yêu cầu công nhận tự do ngôn luận và bãi bỏ những điều hạn chế tự do báo chí.

Phần Lan nói lên mối quan ngại Luật Báo chí mới đang chuẩn bị ở Việt Nam sẽ cho phép Nhà nước kiểm soát chặt chẽ hơn trước. Canada, Anh Quốc, Na Uy và Thụy Điển khuyến cáo VN cho phép báo chí tư nhân và độc lập ra đời. Thụy Điển, Canada và Na Uy yêu cầu Việt Nam chấm dứt việc kiểm soát Internet và Blogs. Phần Lan yêu cầu gửi Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do ngôn luận đến Việt Nam điều tra. Đặc biệt Canada yêu cầu Việt Nam ban hành luật “tiên liệu” (whistle-blower law) nhằm bảo vệ các nhà báo phan phui nạn tham nhũng sẽ không bị bắt.

Các điều khoản “an ninh quốc gia” trong bộ Luật Hình sự

Vấn đề rất được các quốc gia quan ngại, lo âu là những điều khoản “an ninh quốc gia” trong bộ Luật Hình sự. Phái đoàn Canada tuyên bố : *“Nhiều khi luật pháp tại Việt Nam dùng để kết tội những ai biểu tỏ ôn hòa các quan điểm chính trị, đồng thời hạn chế tự do lập hội.”* Do đó, trong 9 điều khuyến cáo của Canada, thì 4 điều thuộc về “an ninh quốc gia” và được phát biểu như sau : *“1. Canada khuyến cáo Việt Nam gia giảm việc dùng các điều khoản “an ninh quốc gia” làm hạn chế việc thảo luận về đa đảng, về dân chủ hay phê phán chính quyền, cần đưa các điều khoản “an ninh quốc gia” này tương hợp với Công ước quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị ; 2. Gia giảm việc cấm cố trong tù cho những tội danh phi bạo lực ; 3. Ghi vào danh bộ các tù nhân bị xử dưới các điều khoản “an ninh quốc gia” và công bố danh sách này ; 4. Bảo đảm pháp lý cơ bản nhằm bảo vệ những tù nhân bị xử dưới các điều khoản “an ninh quốc gia”, kể cả quyền biện hộ trong thời gian lập thủ tục pháp lý và quyền xét xử công khai.”*

Phái đoàn Hoa Kỳ yêu cầu Việt Nam hủy bỏ các điều khoản mơ hồ về “an ninh quốc gia” như điều 88 về “tội tuyên truyền chống Nhà nước”, điều 258 về “tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích Nhà nước”. Hoa Kỳ là nước duy nhất nêu đích danh các tù nhân vì lương thức và yêu cầu trả tự do cho họ, như Linh mục Nguyễn Văn Lý, hai Luật sư Nguyễn Văn Đài và Lê Thị Công nhân, cũng như nêu đích danh Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất để yêu cầu Việt Nam phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý cho Giáo hội.

Phái đoàn Ba Lan khuyến cáo VN hủy bỏ Pháp lệnh 44 về quản chế hành chính cho phép giam giữ 2 năm tại các trại tạm giam, quản thúc tại gia, hay đưa vào nhà thương điên mà không thông qua xét xử của tòa án.

Tuyên ngôn Bảo vệ những Người đấu tranh cho Nhân quyền

Đây là bản Tuyên ngôn rất quan trọng nhằm bảo vệ các đấu sĩ nhân quyền được Đại hội đồng LHQ thông qua tại New York năm 1998, nhân kỷ niệm 50 năm Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền. Dù vậy ít người lưu tâm như vũ khí bảo vệ các người đấu tranh bị đàn áp. Văn kiện này chính thức gọi là “Tuyên ngôn về Quyền và Trách vụ của các cá nhân, đoàn thể và các cơ quan trong xã hội nhằm thăng tiến và bảo vệ các Quyền con người cùng những Tự do căn bản được công nhận trên toàn thế giới” gọi tắt thành “**Tuyên ngôn Quốc tế Bảo vệ những Người đấu tranh cho Nhân quyền**”. Điều 1 của Tuyên ngôn bảo đảm : “*Mỗi người, tự cá nhân mình hay liên hợp với những người khác, đều có quyền thăng tiến việc bảo vệ và thực hiện các quyền con người và các tự do căn bản trên bình diện quốc gia và quốc tế.*”

Do nhiều nước quan tâm đến sự kiện bắt bớ, sách nhiễu những người đấu tranh đòi hỏi nhân quyền tại Việt Nam, nên Phái đoàn Na Uy tuyên bố : “*Vương quốc Na Uy tin rằng những Người đấu tranh bảo vệ Nhân quyền đóng vai trò trọng đại trong việc cổ vũ nhân quyền và ủng hộ sự cởi mở chính trị và dân chủ. Na Uy quan ngại khi đọc các phúc trình cho biết số lượng người bị bắt, bị cầm tù năm ngoái tại Việt Nam vì họ hậu thuẫn cho sự tham gia chính trị bằng việc phổ biến ôn hòa các ý kiến và quan điểm. Na Uy khuyến cáo Việt Nam hãy để cho các cá nhân, các nhóm và các tổ chức trong xã hội có quyền chính đáng và công nhận quyền thăng tiến nhân quyền của họ, cũng như được quyền công khai phát biểu ý kiến hoặc đối lập. Na Uy khuyến*

cáo chính phủ Việt Nam lấy những biện pháp thích nghi để phổ biến rộng rãi, bảo đảm sự quan tâm văn kiện “Tuyên ngôn Quốc tế Bảo vệ những Người đấu tranh cho Nhân quyền”.

Đề xuất các Báo cáo viên LHQ đi Việt Nam điều tra

Điều được quan tâm nhất thông qua lời phát biểu của một số nước trong 60 quốc gia thành viên, là khuyến cáo Việt Nam mời các Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm các lĩnh vực tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, bắt bớ trái phép, v.v...

Các phái đoàn Pháp, Tiệp Khắc và Latvia nói thẳng rằng sau chuyến đi điều tra của Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do tôn giáo đến Việt Nam năm 1998, thì không còn ai được phép viếng thăm nữa, dù hiện có 6 Báo cáo viên LHQ xin đi. Khiến cho Đan Mạch than trong lời phát biểu rằng : “*Việt Nam sẽ có lợi khi chịu trao đổi và đối thoại trên lĩnh vực về các quyền dân sự và chính trị, cũng như các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa. Điều gì làm cho Việt Nam ngăn chặn việc thỉnh mời thường trực các Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm các thủ tục trên lĩnh vực nhân quyền ?*”

Các phái đoàn Mexico, Phần Lan và Ý đại lợi khuyến cáo Việt Nam mời Tổ Hành động LHQ chống bắt bớ trái phép, mời Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do ngôn luận và Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do tôn giáo.

Trên đây là đại quan các phát biểu và khuyến cáo của các quốc gia thành viên sau khi nghe bản phúc trình dài một giờ đồng hồ của Việt Nam do ông Phạm Bình Minh, đệ nhất Thứ trưởng Ngoại giao đọc. Sau đó một số quan chức trong phái đoàn Việt Nam đã trực tiếp trả lời bằng tiếng Việt một số câu chất vấn. Đặc biệt có bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết thuộc Ủy ban Tôn giáo trả lời tại VN “tự do tôn giáo được tuyệt đối tôn trọng”, ông Lê Văn Nghiêm, Tổng giám đốc Thông tin đối ngoại Bộ Thông tin và Truyền thông, trả lời tại VN “báo chí hoàn toàn được tự do”, ông Nguyễn Thanh Sơn, Phó Ban Nhân quyền Bộ Công an trả lời tại VN “không có tù nhân lương tâm”, “tù nhân không bao giờ bị tra tấn.” !

Nói chung Phái đoàn Hà Nội không trả lời, mà chỉ khẳng định vô bằng rằng Việt Nam có đủ mọi thứ tự do và tôn trọng nhân quyền. Ai không tin cũng không được mời đến Việt Nam chứng kiến hay điều tra. Khẳng định vô bằng để bao che hay hứa cuội theo khẩu hiệu một “Ngày mai ca hát” chẳng bao giờ hiện tới.

Bài xã luận “**Hà Nội Bất Nhân với Nhân quyền**” (*Hanoi's Wrongs on*

Human Rights) của ông Võ Văn Ái đăng trên báo The Wall Street Journal ngày 7-5 cho biết “*Việt Nam đã nại nài các nước bạn làm đuôi ghi danh từ 6 giờ sáng để bảo đảm được phát biểu trước*” nhằm ca tụng bản phúc trình Việt Nam. Buổi Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện LHQ 8-5 trước Hội đồng Nhân quyền LHQ là minh chứng cho nhận định trên. Khi phúc trình Việt Nam chấm dứt, một loạt nước cất lời ca tụng Việt Nam như một “thiên đàng nhân quyền” !

Các nước này ào ạt “mẹ hát con khen” nhưng chẳng có góp ý hay xây dựng gì cho sự thăng tiến nhân quyền. Bất chấp và lờ quên hàng triệu người bị áp bức và đói cơm, đói tự do tại Việt Nam.

Trong khi ấy, 15 quốc gia ghi danh nhưng không được phát biểu vì buổi kiểm điểm đã hết giờ. Các nước không được phát biểu gồm có những quốc gia dân chủ như Tiệp, hiện đóng vai trò Chủ tịch LH Châu Âu, Ireland, Bỉ, Luxembourg, Hungary, Tây Ban Nha, Latvia, v.v... nên các nước này đành gửi tới Hội đồng bản văn viết lời phát biểu của họ. Phái đoàn Ireland đại biểu cho 15 nước bị gạt phần đối như sau : “*Nhân danh những người ghi danh nhưng không được phát biểu, tôi thành thật biểu tỏ sự thất vọng trước quá trình kiểm điểm hôm nay, mà theo lẽ được căn cứ trên nguyên tắc bình đẳng. Thế nhưng đã có nhiều quốc gia bị gạt ra không cho phát biểu. Đây là điều Hội đồng Nhân quyền LHQ phải xét lại.*”

Quy trình Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện sẽ được tam đầu chế Canada, Nhật Bản và Burkina Faso làm báo cáo tổng kết trình Hội đồng Nhân quyền LHQ vào khóa họp ngày 12-5 sắp tới. Sau đó Hội đồng sẽ tổ chức khóa họp khoáng đại cho các quốc gia thành viên và các tổ chức Phi chính phủ có quy chế tham vấn tại LHQ tham dự thảo luận bản báo cáo của tam đầu chế trước khi thông qua. Tất cả những khuyến cáo sẽ được ghi rõ để yêu sách VN thực hiện trước kỳ Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện trong 4 năm tới.

Tại LHQ Genève ngày 8.5 : Người Việt đến từ năm châu biểu tình đòi hỏi nhân quyền, dân chủ, tự do tôn giáo cho Việt Nam

Đáp lời kêu gọi ngày 10-4-09 của Cơ sở Quê Mẹ : Hành động cho Dân chủ Việt Nam và UBBVQLNVN, mời tham gia cuộc biểu tình trước LHQ Genève vào ngày 8-5 ngay lúc Phái đoàn Hà Nội đọc phúc trình nhân quyền trước Hội đồng Nhân quyền LHQ, 38 hội đoàn, tổ chức, cộng đồng, đảng phái, tôn giáo (1) cùng

đồng đảo các nhân sĩ trên khắp năm châu đã hưởng ứng nồng nhiệt.

Kể từ 8 giờ sáng thứ sáu 8-5, Công trường Liên Hiệp Quốc ngay trước cổng vào Điện Quốc Liên trên 500 người Việt đến từ Hòa Lan, Đức, Pháp, Thụy sĩ, Bắc Âu, Hoa Kỳ và Úc châu mở đầu cuộc biểu tình nhằm báo động thế giới về thảm trạng nhân quyền tại Việt Nam đồng thời vạch trần sự dối gạt của Phái đoàn Hà Nội đang leo lẻo luận điệu “nhân quyền không có con người” trước Hội đồng Nhân quyền LHQ.

Công xa chờ các Phái đoàn chính phủ trong thế giới về phó hội đều phải chạy ngang Công trường LHQ. Nên đã chứng kiến đồng đảo Người Việt tự do, với những hàng cờ Vàng ba sọc đỏ phấp phới cùng cờ Ngũ sắc Phật giáo, và những biểu ngữ đòi hỏi nhân quyền, dân chủ, tự do tôn giáo cho Việt Nam.

Luật sư Nguyễn Thành đến từ thành phố San Jose, bang California, Hoa Kỳ, cùng các thành viên *Phái đoàn Ủy ban Người Việt Tị nạn Hải ngoại về Lãnh thổ Lãnh hải Việt Nam và Hội đồng hương Đalat-Lâm Đồng-Ban Mê Thuột-Đắklak Hải ngoại* từ Hoa Kỳ mang sang một biểu ngữ dài 14 thước trên 1 thước 2 (44 x 4 feet) ghi dòng chữ **“Hải ngoại nhiệt liệt hỗ trợ Lời Kêu gọi Biểu tình Tại gia của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ - Đảng Cộng sản phải ngưng ngay việc khai thác Bô-xít và cùng tai hại ở Tây Nguyên”**.

Đại lão Hòa thượng Thích Chánh Lạc, Thượng tọa Thích Viên Lý và Thượng tọa Thích Giác Đăng đại diện Văn phòng II Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đến từ Hoa Kỳ cùng đồng đảo Phật tử các nơi tham gia và chủ trì cuộc biểu tình.

Phong trào Hưng Ca với những bài ca đấu tranh gây tung bừng nhiệt huyết dưới sự điều khiển của ca sĩ Nguyệt Ánh đến từ Hoa Thịnh Đốn cùng với anh Trần Nghĩa Hiệp, chị Phan Thị Ánh, chị Phương Loan, anh Nguyễn Tăng Trúc, chị Bảo Khánh, chị Phạm Bích Thủy...

Thật chưa từng thấy nỗi lòng người Việt kết liên bất phân tôn giáo, đảng phái. Từ em bé một tuổi theo mẹ cha đến những cụ già tóc bạc phơ, từ người ngồi xe lăn đến những thanh nữ cười tươi trong chiếc áo dài xứ Việt, từ các nhân sĩ, trí thức đến giới cựu quân nhân VNCH. Ai nấy một lòng sắt son với nước Tổ, và chung cùng ý chí trong khí thế Giải trừ Quốc nạn.

Cuộc biểu tình bắt đầu với lễ chào Quốc kỳ trang trọng trước bàn thờ Tổ quốc, rồi một phút mặc niệm những

người đã bỏ mình cho dân tộc sống còn. Sau đó là lễ Cầu nguyện cho Quốc thái Dân an do các tôn giáo chủ trì. Đại lão Hòa thượng Thích Chánh Lạc, nhị vị Thượng tọa Thích Viên Lý và Thích Giác Đăng cử hành theo nghi thức Phật giáo. Linh mục Phạm Sơn Hà cử hành theo nghi thức Công giáo, đặc biệt Linh mục Sơn Hà cùng giáo dân hiện diện hát bài Kinh Hòa Bình làm nức lòng giáo dân Thái Hà thời gian qua. Một Hiền tài đạo Cao Đài đọc lời cầu nguyện theo nghi thức Cao Đài giáo.

Sau đấy, ông Võ Văn Ái nhân danh Trưởng ban Tổ chức ngỏ lời chào đón và cảm tạ Người Việt khắp năm châu, có vị đi nửa vòng trái đất đến Genève tham gia biểu tình. Ông Ái tuyên bố mục tiêu cuộc biểu dương nhằm vạch trần sự giả nhân giả nghĩa của chế độ độc tài toàn trị Cộng sản Hà Nội đang đùn ép dân trong nước và đối gạt LHQ cùng cộng luận ở nước ngoài. Ông cũng cho biết đại quan chương trình ngày biểu tình gồm có cuộc biểu dương bên ngoài, và bên trong Điện Quốc Liên thì UBBVQLNVN sẽ mở cuộc họp báo quốc tế để phổ biến bản Phúc trình tố cáo Hà Nội vào lúc 12g30, rồi đến 14g30 theo dõi cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện về tình trạng nhân quyền Việt Nam do phái đoàn Hà Nội phúc trình và các phái đoàn chính phủ chất vấn.

Ông Ái tán thán Cộng đồng Việt Nam Tị nạn Cộng sản tại Hòa Lan giúp đỡ thiết lập giàn âm thanh hoàn hảo cho cuộc biểu tình, và cùng với Hội Phụ nữ Việt Nam Tự do Đức quốc, Liên Hội Người Việt tại Cộng hòa Liên bang Đức, Đoàn Cựu sĩ Phật tử Thụy sĩ trang trí bàn thờ Tổ Quốc.

Ông Ái cũng ngỏ lời từ ân Hội Cựu Quân nhân VNCH Thụy sĩ đã tặng cho đoàn biểu tình 500 phần ăn trưa, nước suối và trái cây.

Giây phút xúc động khi mọi người thấy lá Đại kỳ dài 8 thước trên 4 thước trải ra trên Công trường LHQ như một dải non sông.

Thượng tọa Thích Giác Đăng thay mặt Ban Tổ chức đọc 8 bức Thông điệp của các nhân vật quốc tế gửi đến Genève hậu thuẫn cuộc biểu tình : Bà **Therese Jepsen**, Chủ tịch Điều hành Sáng hội Rafto, Vương quốc Na Uy ; Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ **Chris Smith** ; Huân tước **Avebury**, Phó chủ tịch Ủy ban Nhân quyền Quốc hội Anh ; Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ **Loretta Sanchez** ; Bà **Maired Maguire**, Giải Nobel Hòa bình ; Bà **Souhayr Belhassen**, Chủ tịch Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền ; Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ **Ed Royce** ; và Dân biểu

Quốc hội Pháp **Noël Mamère**. Xin xem toàn văn 8 thông điệp trong Thông cáo báo chí ngày phát hành ngày 8-5-2009 hoặc trong Trang nhà Quê Mẹ <http://www.queme.net>

Luật sư Nguyễn Thành cùng với Thượng tọa Thích Giác Đăng tham gia tích cực trong vai trò điều hợp viên cuộc biểu tình, khi thì giới thiệu các tổ chức, nhân sĩ lên máy vi âm phát biểu, khi thì cổ vũ tinh thần đấu tranh của người Việt trên các lĩnh vực nhân quyền, dân chủ, tôn giáo, đặc biệt là vấn đề ven toàn lãnh thổ trước nguy cơ xâm lấn của Trung quốc.

Chị Lê Nhất Hiền đại diện Hội Phụ nữ Việt Nam Tự do Đức quốc hùng hồn phát biểu về vai trò người phụ nữ trong cuộc đấu tranh chống độc tài ở hải ngoại. Một tiếng nói rất xa nhưng cũng rất gần là lời phát biểu đầy lửa của chị Bảo Khánh đến từ Úc châu mà chị gọi là Vũng Dưới địa cầu.

Các lời phát biểu tiếp nối các thông điệp quốc tế ca ngợi cuộc biểu dương của Người Việt Năm châu chen giữa những bài hát hùng hồn, tha thiết, liên tục của Phong trào Hưng Ca qua tiếng nói động viên của chị Nguyệt Ánh làm cho cuộc biểu tình sinh động, hưng phấn, rực lửa đấu tranh từ sáng sớm đến chiều.

Đặc biệt là thời điểm Thượng Nghị sĩ Quốc hội Ý, **Marco Perduca**, từ thủ đô Rome, Ý đại lợi, đáp máy bay đến Genève tham gia biểu tình với người Việt. Ông cũng đến tham dự cuộc họp báo quốc tế do UBBVQLNVN tổ chức trong Điện Quốc Liên với ông Võ Văn Ái, chị Ý Lan, cùng hai Thượng tọa Thích Viên Lý và Thích Giác Đăng. Tại cuộc họp báo này, ông Ái tiên liệu với các hãng thông tấn rằng mạnh tâm của Hà Nội tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện này là giành giật cho được tấm “Giấy phép miễn trừng phạt” dù CHXHCNVN là tên đao phủ đàn áp nhân quyền.

Sau cuộc họp báo, Thượng Nghị sĩ Perduca ra Công trường LHQ hào hứng nói chuyện với đồng bào về cuộc tham gia hàng chục năm qua của ông cho nhân quyền, dân chủ Việt Nam. Đồng bào vỗ tay vang dội tán thưởng các lời phát biểu chân tình và ý nhị của Thượng Nghị sĩ làm cho cuộc biểu tình trở nên sôi động và kể từ đó biến thành cuộc biểu dương quốc tế thắm tình huynh đệ năm châu.

Trước sự xuất hiện của Thượng Nghị sĩ Quốc hội Ý đại lợi, cũng có cô Julie Gromellon, Trưởng phòng Liên Đoàn Quốc tế Nhân quyền tại LHQ Genève, nhân danh Liên Đoàn đến chào mừng đồng bào biểu tình.

Ký giả Trà Mi của Đài Á châu Tự do đã từ Hoa Thịnh Đốn phóng sự trực tiếp qua đường dây viễn liên cuộc biểu tình tại LHQ Genève và phát thanh về Việt Nam ngay trong chương trình tối thứ sáu 8-5-2009.

**Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng**

TÀI NGUYÊN ĐẤT NƯỚC của cải dành cho con cháu không kẻ nào được phép tùy tiện*Như Hà 29-04-2009*.....

sản độc tài.

Người ta thường ví tài nguyên đất nước như một thứ của chìm trong một gia đình mà thế hệ cha ông muốn cất giữ nhằm để lại cho con cháu mai sau. Nó chỉ được đưa ra sử dụng khi gặp hoàn cảnh khó khăn, túng thiếu.

Một kẻ biết liêm sỉ thì phải biết ý thức gìn giữ của cải ông cha để lại. Dù cho đói khổ khăn cũng không bao giờ dám bán đi. Còn kẻ ngu si, dốt nát ăn tàn phá hại, tham lam và lười biếng chỉ mong ngóng, đón chờ của cải ông cha để lại đến tay mình để đem ra thoả thích tiêu xài hoang phí.

Suy rộng ra một quốc gia cũng vậy! Hãy xem một quốc gia hợp chúng quốc như Hoa Kỳ có đủ các dân tộc sắc tộc trên thế giới đến cư ngụ. Vậy mà họ còn ý thức được việc gìn giữ bảo quản khai thác tài nguyên. Ngay như dầu mỏ là thứ tài nguyên họ tiêu dùng nhiều nhất trên thế giới, với một vùng Alaska và Texas rộng lớn với nhiều mỏ dầu có trữ lượng lớn. Vậy mà họ còn hết sức dè xèn trong việc quản lý khai thác. Chỉ cho phép các công ty khai thác theo hạn mức qui định, cho dù

có những thời điểm giá dầu thế giới tăng lên vùn vụt. Thậm chí họ còn mua về để dự trữ trong các giếng dầu của họ.

Vì họ biết rằng, cái tài nguyên đó nó không phải là kho lẫm vô tận, miệng ăn núi lở. Nếu hôm nay móc lên ăn hết, thì cũng có nghĩa là đã ăn lẹm vào phần của con cháu mai sau. Cho dù con cháu đó của họ không cùng một nguồn gốc. Lòng tự trọng của những con người có trách nhiệm cộng với một chế độ do người dân làm chủ, coi tài sản

quốc gia là của chung thì chắc chắn họ sẽ có những tính toán đúng, để dành của cho thế hệ sau.

Nhìn người lại ngắm đến ta... thì sao ??? Khi nhìn lại tài nguyên đất nước nhân cái cái vụ Bauxite Tây Nguyên đang diễn ra sự phản kháng mạnh mẽ của mọi thành phần, nhất là giới nhân sĩ trí thức để liên hệ và ngầm nghĩ càng thấy "*Ruột đau như cắt, nước mắt đầm đìa*" về cái đất nước đau thương và nghèo khổ này, khi nhìn thấy cái cảnh người ta cứ vô tư hàng ngày hàng giờ xà xẻo cái của dành cho con cháu để ăn, để chơi, để phá cách không thương tiếc

Những người dù vô lo vô nghĩ nhất, nhưng khi nhìn lại tình cảnh đất nước hiện nay, không khỏi giật mình đau xót!!! Đâu đâu cũng thấy cái cảnh hoang tàn do sự tàn phá của bàn tay con người, mà ở đây thủ phạm là nhà cầm quyền CSVN...

Chúng ta hãy xem... từ dầu mỏ cho đến than đá đang ngày một cạn kiệt... từ mỏ sắt mỏ đồng, mỏ thiếc cho tới... nguy cơ Bauxite ở Tây Nguyên, đang đứng trước hoạ tồn vong... Từ những cánh rừng già bạt ngàn nay đã trở thành "trọc hoá". Từ những cánh đồng tươi tốt màu mỡ xưa kia, nay đang có nguy cơ bị

bạc màu, trở thành những cánh đồng chết, không còn sự tồn tại của các loài côn trùng, lưỡng cư cộng sinh... Từ những dòng sông bị ô nhiễm nặng nề cho tới hơn 3200 cây số bờ biển, những thảm thực vật và động vật biển phong phú đa dạng, nay cũng bị phá hoại một cách nghiêm trọng do cách đánh bắt có tính huỷ diệt bằng lưới cào, lưới vét và các loại chất nổ.... Càng ngẫm lại càng căm giận cho cái lũ người vô lại, xuất thân từ những tên hoạn lợn, những kẻ vô biên trộm cướp... rồi đến lũ con cháu của họ đã tàn phá đất nước này một cách toàn diện.

Có lẽ sau này, ngoài việc lên án chế độ CS đã gây ra những thảm cảnh chiến tranh chia ly thù hận, thì việc bóc trần, ghi thêm tội ác phá hoại tài nguyên đất nước của họ trong sử sách như một tội ác chống lại dân tộc là điều không tránh khỏi.

Điềm lại suốt hơn 60 năm cai trị đất nước, chúng ta thấy ngoài chính sách cai trị tàn bạo đối với nhân dân, thì chính sách khai thác vơ vét tài nguyên của chế độ độc tài CSVN còn tàn bạo và khốc liệt hơn rất nhiều so với chế độ Thực dân xưa kia. Qua bài viết này tôi chỉ nêu ra một số dẫn chứng điển hình để nêu bật "thành tích" của đảng CSVN trong những năm qua tạo dựng lên:

Rừng ơi! Nay còn đâu nữa

Trước hết chúng ta hãy điềm lại tài nguyên rừng đã bị họ tàn phá ra sao. Sau năm 1975 diện tích rừng khi kết thúc chiến tranh vẫn bao phủ 3/4 diện tích đất. Tương đương với 75% diện tích với những cánh rừng già bạt ngàn, trong đó bao gồm rất nhiều tài nguyên thực vật và động vật quý hiếm. Mặc dù trải qua những năm tháng chiến tranh ác liệt, nhưng Tây Nguyên vẫn là vùng đất của rừng núi với những đặc trưng văn hoá của các dân tộc Tây Nguyên đã gắn bó với núi rừng như thể máu thịt. Những loài gỗ quý có tính đặc trưng như cẩm lai, cẩm vân, trắc, bách, diệp, mun, gụ vv...

Vậy mà chỉ sau chưa đầy 20 năm, rừng đã bị tàn phá chỉ còn chưa đầy 50%. Thế thảm nhất có lẽ là rừng Tây Nguyên. Gần như hiện nay rừng đã bị xoá sổ, kèm theo nếp văn hoá đặc trưng về mùa săn voi

của người bản xứ cũng bị triệt tiêu, một nền văn hoá đặc sắc công chiêng cũng bị mai một.

Có một câu chuyện tiêu lâm cười ra nước mắt, khi người ta kể về câu chuyện báo cáo "hoàn thành kế hoạch" của đảng và nhà nước đã đạt thành tích vẻ vang là sau kế hoạch 5 năm lần thứ 2, chúng ta đã cơ bản phá xong rừng, tạo lên vành đai vững chắc tuyến an ninh rừng biên giới vùng cao và hải đảo. Người ta không hiểu rừng có nguy hiểm gì đến an ninh quốc gia mà phải phá?? Hoá ra là đảng ta đề phòng các ô nhóm phản động lấy rừng làm nơi trú ngụ để chống phá cách mạng, chống phá chính quyền nhân dân !!!

Một điều thật trở trêu và oái oăm, thù phạm của kẻ phá rừng lại suốt ngày ra rả kêu cứu rừng mới thật là nực cười làm sao! Thử hỏi gỗ rừng bị khai thác đem đi đâu, để làm gì? Phải chăng người dân phá rừng để lấy củi đun? Xin thưa 100% là không, mà họ phá rừng để đem về những cơ sở sản xuất ra những đồ gỗ gia dụng dùng cho sử dụng gia đình. Từ bàn ghế giường tủ, cho đến những bộ khung cửa, cửa các loại với nhiều giá tiền khác nhau. Nhưng cho dù giá có khác nhau nhưng nó là thứ hàng tiêu dùng xa xỉ mà người dân thường cả đời không dám mơ ước đến bộ ghế có giá hàng chục triệu đồng, những bộ cửa hàng triệu đồng/m² !! Hiện nay loại đồ gỗ dành cho họ là những loại ván gỗ ép nhân tạo

Vậy ai? Những gia đình nào được sử dụng những đồ gỗ xịn có chất lượng cao??? Xin thưa là quan chức. Chỉ có quan chức nhà nước mới có đủ tiền, đủ lực để mua sắm những bộ bàn ghế có giá từ 30 triệu cho đến hàng trăm triệu đồng mà thôi. Họ sẵn sàng chơi trội với những bộ cửa đình, lim có giá 2-3 triệu đồng/m², những bộ khuôn cửa có giá 4- triệu, khoảng 5-600 nghìn đồng 1m²..

Vậy đây, cái chân họ dẫm phải c... dề dề ra như vậy, nhưng họ lại có cái quyền cầm đuốc để đi soi chân lũ dân đen, xem thằng nào dẫm phải mà thối thối.

Cũng như vậy, việc săn bắt động vật rừng quý hiếm. Những quán

nhậu đặc sản chỉ dành riêng cho các quan chức, viên chức nhà nước, chứ người dân nào dám bén mảng tới những nơi có thịt thú rừng để thưởng thức. Ngay cả đi qua quán để ngửi hơi họ cũng không dám mơ ước, khi mà chỉ cho một bữa thịt thú rừng bằng cả một năm họ làm lụng quần quật vất vả !!!

Thế mà kẻ cuối cùng chịu tội thay lại là bọn lâm tặc! Bọn lâm tặc chỉ là kẻ thừa sai, chịu tội thay cho ông chủ quan chức mà thôi. Cái đau đớn ở đây là kẻ phạm tội lại là kẻ to mồm nhất, có nhiều quyền lực nhất, suốt ngày ra rả lôi lâm tặc ra để chửi.

Người ta ước tính nếu có thể tái tạo được những khu rừng nguyên sinh như xưa, phải mất khoảng 200 năm với chi phí hàng nghìn tỉ đôla. Một ước tính viễn vông, nhưng tội ác phá hoại này chắc chắn sẽ được ghi vào sử sách chứ không phải là viễn vông. Họ không những đã ăn lạm vào phần của con cháu mà còn gây lên thảm cảnh môi trường, khí hậu, do sự biến đổi hệ sinh thái quan trọng là tài nguyên rừng.

Cho đến thảm trạng tài nguyên khoáng sản hiện nay

Hẳn mọi người còn nhớ trong kỳ họp quốc hội cuối năm 2007, ông tổng giám đốc dầu khí Trần Anh Tuấn đã thông báo trước quốc hội về tình trạng các mỏ dầu khí đang có nguy cơ phải đóng cửa, nguyên nhân, do áp lực tăng sản lượng dầu khai thác. Lý ra theo khả năng dự trữ, mỗi năm các mỏ dầu của VN chỉ có thể khai thác tối đa từ 10-12 triệu tấn, thì người ta đã đề ra chỉ tiêu, ép các nhà khai thác lên đến 20-21 triệu tấn năm, nhằm đáp ứng với chỉ tiêu thu ngân sách và lấy thành tích dâng công lên đảng. Hậu quả là đã xảy ra hiện tượng thăm thâu, tràn nước biển vào trong các mỏ dầu, vượt mức tiêu chuẩn kỹ thuật cho phép trong quá trình khai thác dầu lên đến gần 50%. Hệ quả tất yếu của sự ngu dốt+ tham lam đã tạo lên sự phá hoại ghê gớm.

Rồi trong những ngày đầu năm 2008, nếu ai là những người quan tâm đến tình hình thời sự, theo dõi báo đài, sẽ thấy một cổ bài báo phản ánh về việc ông bí thư tỉnh uỷ

Quang Ninh, bị các đại gia "đe dọa" vì can tội dám cản trở họ mang than đi bán sang TQ. Hoặc những ai có dịp đến vùng mỏ Quảng Ninh, sẽ chứng kiến cảnh hàng trăm con tàu với trọng tải hàng trăm tấn, đêm nào cũng vậy, tập kết tài nguyên "vàng đen" của đất nước tại các cảng Cửa Ông, Cái Rồng v.v.. để chuyển sang bán bên Trung Quốc. Nếu họ là những người có lương tâm ắt hẳn họ sẽ phải rùng mình khi chứng kiến cảnh nhộn nhịp của hàng nghìn con người chuẩn bị cho cuộc hành trình đen tối, trước giờ xuất phát mỗi khi màn đêm buông xuống.

Người ta ước tính mỗi ngày có khoảng 200 chuyến tàu trọng tải 300T vận chuyển than sang TQ... vị chi là mỗi một đêm có khoảng 60 ngàn tấn than ăn cắp của con cháu mang đi bán. Việc xuất chui này đã diễn ra hàng năm trời, nó chỉ được dừng lại khi có ông bí thư mới lên thay. Và gần đây vì lợi nhuận người ta không dừng lại, còn trắng trợn chỉ đạo cho cấp dưới lên kế hoạch khai thác than ở vùng đất Phật của thiên phái Trúc Lâm thiêng liêng Yên Tử.

Hơn 80 năm với sự cố mặt của mình, người Pháp là những kẻ xâm lược. Với mục đích khai thác tài nguyên xứ thuộc địa, không biết họ đã khai thác được bao nhiêu để chớ về chính quốc, chưa có số liệu chính thức. Nhưng người ta có thể ước tính được những khu vực họ khai thác với những gì chế độ CS khai thác hiện nay thì sản lượng họ khai thác chưa bằng 1/10 diện tích khai thác ngày nay.

Đau lòng làm sao, khi xưa ngồi trên ghế nhà trường được người ta đánh thức niềm tự hào "rừng vàng biển bạc", trong đó có mỏ than Quảng Ninh với chiều dài 105km chiều rộng hơn 40km, trữ lượng ước tính hàng trăm tỉ tấn... nay chỉ còn những bãi khai thác nham nhở, tro troi đến thảm hại. Nghe đâu người ta lại đang có kế hoạch nhập khẩu than của Indonesia. Có trời mới hiểu được kiểu làm ăn không giống ai của ông CS này?????

Thế đây! Sự ngu muội và tham lam của kẻ võ biền chỉ giỏi về những thủ đoạn chính trị, chỉ giỏi về

sự giết chóc hãm hại, nay lại giới về sự phá hoại, đã cướp đi một phần tài nguyên quý giá mà muôn đời con cháu chúng ta đã bị thiệt thòi đã đành, lại không có cách gì tái tạo được.

Khi tôi đang ngồi gõ máy để viết lên những dòng chữ này, thì tại cửa khẩu Lào Cai vùng biên giới phía tây bắc, mỗi ngày có hàng chục xe vận tải 12 tấn chở quặng sắt, vượt sang bên kia biên giới để bán. Thế mà trên những trang báo, trên đài truyền hình, người ta đang nói đến thực trạng hàng trăm ngàn tấn sắt thép đang tìm cách tràn vào Việt Nam trong thời khủng hoảng. Hoá ra một mặt người ta đang tìm cách đào bán của cải để dành cho con cháu, một mặt họ cho nhập về thứ sản phẩm đã chế biến làm ra bị ứ đọng, nguyên liệu thô của chính mình chứ không ai khác. Nghịch lý đau lòng làm sao!!!

Chưa hết! Hiểm họa Bauxite đang đe dọa đến nhiều vấn đề mà dư luận đang quan tâm lo lắng và bức xúc. Nhưng người ta đã đi đêm với nhau hành bao năm nay. Người ta đã bí mật thoả thuận và đưa người vào khai thác, cứ như thể đây là thứ của cải riêng của đảng CSVN, việc hợp thức hoá các văn bản chỉ mang tính hình thức thôi.

Thoạt đầu họ cũng nghĩ như bao vấn đề khác, họ định dùng cái thể của kẻ cai trị để cả vú lấp miệng em, rằng "đây là chủ trương lớn của đảng". Nhưng khi nghe chừng khó nuốt trôi, người ta lại chữa cháy bằng ngôn từ "nhưng không phải bằng bất cứ giá nào.."

Và để vỗ về dư luận và chữa cháy, họ lại đưa ra cái kết luận của BCT nghe chừng có vẻ "hơi bị nhũn" nhưng đầy giáo thuật. Kèm theo là cái chỉ thị có tính "bịt mắt bắt dê" là mở cuộc kiểm tra lao động nước ngoài, tuy chưa có kết quả nhưng người ta đã đưa ra con số nực cười là có khoảng 30% người lao động nước ngoài tại Việt Nam là bất hợp pháp.... Thái thú đã có kế hoạch chu đáo, nhằm dọn đường cho một cuộc rút quân êm thấm trong tương lai

Lời kết

Cuối cùng tôi xin cảm ơn kẻ xâm lược, khi mưu toan của họ có mặt tại Tây Nguyên không biết có động cơ gì không. Nhưng sự có mặt bán công khai của họ đã làm thức tỉnh lòng yêu nước của các con dân Việt Nam (vì nếu không có họ, chắc chắn còn nhiều tài nguyên khác sẽ đội nón ra đi).

Cái lòng yêu nước này luôn được thể hiện hết sức nồng nàn mỗi khi có giặc ngoại xâm, là điều đáng quý có tính truyền thống của dân tộc VN. Nhưng một điều ít ai nghĩ tới: sự nguy hại của tên giặc nội xâm đang phá hoại tài nguyên đất nước cũng không kém quan trọng, lại rất rộng lượng với lũ giặc nội xâm, làm

ngơ với hành vi táng tận của nó, đang từng ngày, từng giờ tàn phá tài nguyên của đất nước, thứ tài sản quý giá, của hồi môn thiêng liêng mà ai cũng phải có trách nhiệm gìn giữ, mong để lại cho con cháu mai sau.

Nhờ có họ, những tên xâm lược mà tôi có dịp "tát nước theo mưa" không biết có tác động được nhiều người không. Nhưng nghĩa vụ của một con dân lương thiện, thậm chí nhân cái câu của các cụ xưa "**Biết mà không nói cũng là có tội!**"

Tôi mạo muội viết lên những dòng chữ này, lên tiếng thức tỉnh mọi người hãy lên tiếng ngăn chặn âm mưu của nhà nước CSVN và cảnh tỉnh cho giới chức cầm quyền

VÌ SAO HỌ LẠI NÓI DỐI ?

Ngày xưa khi tôi còn đi học
Nghe thầy giảng bài như nghe lời vàng ngọc.
Thầy dạy chúng tôi yêu nước thương nòi.
Thần tượng của lũ trẻ chúng tôi là anh bộ đội.
Tôi học sử biết anh hùng Nguyễn Văn Trỗi,
Trước pháp trường hiên ngang giật phăng mảnh băng bịt mắt,
Hô vang: "Đả đảo! Việt Nam muôn năm!"

Một Lê Văn Tám
Tấm xăng đốt mình chạy khắp kho xăng!
Trận Mậu Thân quân dân sát khí đằng đằng
Đánh thắng Mỹ vì chúng gây tội ác!
Khi lớn lên mới biết lịch sử Việt Nam chỉ toàn khoác lác.
Anh Trỗi không hiên ngang như vậy!
Một đoạn phim cho tôi thấy
Anh ra đi đã tè ướt quần dài vì sợ!
Tay trời chặt băng bịt mắt làm sao mà mờ?

Một trẻ thơ

Do ông Trần Huy Liệu dựng lên hình tượng Lê Văn Tám.
Họ lừa dối thế hệ trẻ đã bao năm!
Tôi từng nghe dân Mỹ Lai chết thảm
Mà chẳng hề hay Cộng quân năm Mậu Thân tàn sát dân lành!
Hỡi thanh niên các em, các chị các anh,
Chúng ta đã, đang và sẽ tiếp tục bị lừa dối!
Ai gây ra tội lỗi? Ai đổ tội cho ai?
Dân ta đói nghèo không có tương lai
Làm sao có "tự do, hạnh phúc"?

Phải đứng dậy ngay !

Đập tan tù ngục!
Cứu lấy độc lập tự do!
Giành quyền dân chủ ấm no
Góp tay xây dựng, chung lo cho đời
Cùng nhau tiến bước bạn ơi!

Hoàng Kim - Sài Gòn 02-03-2009.

CHỦ TRƯỞNG LỚN CỦA ĐẢNG

Khai thác bóc lột chủ trương lớn,
Chẳng sợ gì nguy khốn cho dân.
Bởi vì họ được chia phần,
Giàu sang phú quý bất cần thiện chân.
Quyết phá huỷ màu xanh rừng núi,
Miễn làm sao đầy túi bạc vàng.
Quê hương đất nước tan hoang,
Tiếng người dân Việt kêu than thấu trời.
Mong lãnh đạo nghe lời sông núi,
Chớ ươn hèn luồn cúi ngoại bang.
Nhưng luôn biết sống hiên ngang,
Nói gương tiền bối đập tan ngoại thù.

HTMV (Hội nhà thơ Sài Gòn) 19-04-2009

hãy dừng ngay lại, không phải là việc khai thác Bauxite mà tất cả các mỏ tài nguyên khác của đất nước. Vì đây là tài sản chung của dân tộc, một thứ tài sản thiêng liêng và quý báu. Không một kẻ nào, một thế lực nào được phép tùy tiện khai thác sử dụng và phải có trách nhiệm bảo quản giữ gìn, để dành cho các thế hệ mai sau! IIIIII

BAUXITE TÂY NGUYÊN

phép thử phản xạ tự vệ của quốc gia

*****VIỆT*****

La Thành 07-05-2009

Bauxite sẽ làm bằng mọi giá!

Dù lạc quan hay ngờ vực, có thể nói từ sau ngày mùng 9 tháng Tư, thời điểm diễn ra cuộc hội thảo mùng ngày ở Khách sạn Melia, quả bóng bauxite Tây Nguyên phòng căng trong suốt mấy tháng trước đó đã xì hơi phần nào. Đối với không ít người, câu nói khi kết luận hội thảo của ông Phó thủ tướng Hoàng Trung Hải - "Chúng ta sẽ không làm bauxite bằng mọi giá" - dường như đã làm dịu đi ít nhiều nhiệt độ của công luận, vào thời điểm thời tiết đang bước sang mùa hè. Bán nguyệt san Tổ quốc có lẽ đã thuộc về phe lạc quan khi viết trong "Thư Toà soạn" của số 62: "Hội nghị về bauxite Tây Nguyên ngày 9-4 vừa qua tại Hà Nội là một bước tiến khiêm nhường nhưng đáng mừng theo chiều hướng của chọn lựa phải có, nghĩa là huỷ bỏ dự án này..."

Phe lạc quan có thể đã có thêm hi vọng khi Ban Bí thư Trung ương Đảng Cộng sản cho công bố (hôm 24 tháng Tư) Thông báo số 245/TB-TW về "Kết luận của Bộ Chính trị" đối với bản qui hoạch ngành công nghiệp bauxite giai đoạn 2007-2015, tầm nhìn 2025 của Chính phủ. Trong các "kết luận" (?) được thông báo, người ta đọc thấy chỉ thị: "(...) Chính phủ chuẩn bị báo cáo vấn đề này với Ban Chấp hành Trung ương trong kì họp giữa năm 2009 và chỉ đạo việc chuẩn bị báo cáo Quốc hội trong phần báo cáo về kinh tế - xã hội năm 2009."

Tôi không thuộc phe lạc quan. Lâu nay, tôi thường xuyên phải trải

những cảm giác thất vọng về bản tính dễ quên của người Việt. Niềm hi vọng vào việc các dự án thăm dò và khai thác bauxite đang triển khai có khả năng bị lật ngược, một lần nữa, lại là biểu hiện của hội chứng quên cổ hủ khi người ta không nhớ rằng: các cuộc hội thảo, báo cáo, lấy ý kiến, xin tư vấn hay biểu quyết / bỏ phiếu v.v... do giới cầm quyền Việt Nam tổ chức luôn luôn là và chỉ là những thao diễn vẽ vờ nhằm che đậy, củng cố hoặc

hợp thức hoá các quyết định đã được lấy một cách dứt khoát và đầy quyết tâm. Màn hài kịch lấy ý kiến đóng góp cho bản Báo cáo chính trị Đại hội X của Đảng Cộng sản đã từng là một thí dụ. Việc đưa ra thảo luận và bỏ phiếu trước Quốc hội về đề án sáp nhập địa lí hành chính Hà Tây và Hà Nội có thể là thí dụ thứ hai... Xung quanh chủ đề qui hoạch bauxite, cuộc hội thảo hôm mùng 9 tháng Tư không hề là cái workshop đầu tiên: sáu tuần trước đây, hôm 20-02, một cuộc "toạ đàm" tương tự do Văn phòng Trung ương Đảng Cộng sản chủ trì đã diễn ra rồi, cũng với những tham luận thuận/chống và sự vô tác dụng hoàn toàn tương tự trước một đại dự án đang được thực sự triển khai.

Một biểu hiện khác của tính hay quên của người Việt là phương pháp phân biện chính sách mà giới khoa học chính trị vẫn gọi bằng thuật ngữ "chủ nghĩa đối lập trung thành" (loyal oppositionism). Thí dụ gần đây nhất là những bức thư / bài viết của các cựu nhân của chế độ - những chính trị gia đã một thời vang bóng trên những đỉnh cao danh giá của quyền lực như danh tướng và cựu Phó thủ tướng Võ Nguyên Giáp, Cố thủ tướng Võ Văn Kiệt... - gửi các chính khách đương quyền từ vị thế hưu trí của mình, phân biện những quyết định lớn (phá và xây mới Toà Quốc hội) hay kiến nghị những quốc sách quan trọng (hoà giải và hoà hợp dân tộc, chính sách đối với người nghèo, v.v...). Trong luồng ý kiến phản đối đại dự án bauxite Tây Nguyên diễn tiến nhiều tuần qua, bên cạnh hai lá

thư của Đt Võ Nguyên Giáp - một gửi đương kim Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và một gửi các đại biểu tham dự cuộc hội thảo mùng 9 tháng Tư - có bức thư của nhà văn, nhà báo quân đội Phạm Đình Trọng, cũng gửi tới người đứng đầu Chính phủ.

Có một sự thật là phương pháp đối lập trung thành chưa bao giờ gạt hái thành công. Trong bức thư đề ngày mùng 9 tháng Tư, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã công khai phàn nàn rằng lá thư ông gửi Thủ tướng Ba Dũng trước đó vẫn "chưa được trả lời". Gác qua một bên vấn đề nghi lễ ứng xử, điều đáng lẽ phải được tôn trọng dù ở bất cứ cấp độ nào - giữa hai người đồng chí / hai đảng viên cộng sản, giữa một kẻ hậu bối với một tiền bối tầm khai quốc công thần hay trên hết, giữa một công chức nhà nước với một công dân -, việc ông Dũng không trả lời thư Tướng Giáp lần này hoàn toàn nhất quán với những lựa chọn ứng xử từ bấy lâu của giới chức toàn trị: mọi người đã từng thấy những bức thư trước đây của Cố thủ tướng Kiệt, của Đại tướng Giáp, của Cựu đại sứ Nguyễn Trọng Vĩnh, của Thượng tướng Nguyễn Nam Khánh, v.v... được trả lời bao giờ chưa? Đây kị ức xa hơn về quá khứ, hẳn dự luận còn chưa quên việc Cố giáo sư Hoàng Minh Chính, rồi nhà hoạt động lão thành và cựu đảng viên của Đảng Cộng sản Nguyễn Hộ cùng nhóm Câu lạc bộ Những người kháng chiến cũ đã từng vì những biểu tỏ chính kiến một cách ôn hoà trong khuôn khổ chế độ - tức đối lập trung thành - mà bị đàn áp khốc liệt như thế nào. Từ những kinh nghiệm tương tự, có thể dự đoán trước rằng hoạt động trình thỉnh nguyện thư nghị về vụ khai thác bauxite ở Tây Nguyên hôm 17 tháng Tư vừa rồi của nhóm trí thức do các giáo sư Nguyễn Huệ Chi, Nguyễn Thế Hùng, học giả Phạm Toàn và thi sĩ Dương Tường chủ trương, bên cạnh ý nghĩa khả dĩ thức tỉnh một xã hội dân sự còn yếu ớt, khó lòng đem lại kết quả như trông đợi. Tuy nhiên, tôi đi tới kết luận này còn vì - và chủ yếu vì - một lí do khác.

Như bức thư đầu tiên của Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã cho hay, vào đầu thập kỉ 1980, sự trù mật quặng bauxite ở cao nguyên miền Trung đã từng được đưa ra mời mọc các đối tác COMECON như một món quà ra mắt đáng giá của tân binh Việt Nam vào thời điểm nó vừa mới gia nhập khối này, song lời mời đã được can ngăn - một sự can ngăn được cho là công tâm - bởi các chuyên gia Liên Xô. Hẳn rằng khi đóng lại hồ sơ dự án đầu tiên về bauxite Tây

Nguyên, Phó thủ tướng Giáp đã không thể ngờ rằng nó sẽ được phục hồi và hơn nữa, được thực hiện một cách đầy quyết tâm bởi các hậu bối của ông sau đó gần ba thập niên, cũng dưới quan kiến của nước ngoài. Mặc dù sự khập lị dự án 30 năm về trước là một quyết định đúng đắn một cách may mắn, ít ai để ý rằng giữa hai quyết định trái ngược nhau vào hai thời điểm khác nhau kia tồn hữu một qui luật: trong khi khinh thị, bất chấp và sẵn sàng đẽ bẽp mọi ý kiến khác biệt từ nội bộ, các chính quyền kế tiếp nhau của Đảng Cộng sản luôn luôn ngoan ngoãn phục tùng ý chỉ của các nước lớn có cùng ý thức hệ. Vì sao vậy? Câu trả lời đã có sẵn và hoàn toàn đơn giản: chính thể toàn trị của Đảng Cộng sản Việt Nam đã và luôn luôn được duy trì chủ yếu nhờ các thế lực bên ngoài. Từ sự thật mang tính nguyên lý này, sẽ không có khả năng đại dự án khai thác bauxite bị lật ngược. Chính phủ VN đang và sẽ "làm bauxite bằng mọi giá"!

Chủ nghĩa bán nước Việt Nam versus Tinh thần ái quốc Mĩ Latin

Ở một đơn vị lớn của quân đội đóng trên địa bàn Hà Nội, những cuộc họp chi bộ Đảng hàng tháng gần đây đã biến thành những xê-mi-na sôi nổi xung quanh chủ đề bauxite Tây Nguyên. Một vài sĩ quan đã không ngần ngại phát biểu công khai: "Chúng nó đang bán nước!" Thái độ khiếp nhược, nỡ lòng của giới cầm quyền trước nước lớn phương Bắc đã được đem ra mổ xẻ. Có ý kiến cho rằng sự thần phục và những nhượng bộ của giới lãnh đạo Việt Nam đối với Trung Quốc trong nhiều năm qua là bất khả kháng, thậm chí là lựa chọn khôn ngoan duy nhất của một nước quốc không may có chung đường biên giới với Trung Quốc. Bác lại ý kiến này, nhiều người đã đưa ra những phản đề đầy sức thuyết phục. Một trong những phản thí dụ điển hình nhất là ứng xử đối với Trung Quốc và đối với các cường quốc nói chung của ban lãnh đạo Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Triều Tiên, quốc gia có vị thế địa chính trị và ý thức hệ tương đồng với Việt Nam. Có thể thấy rõ rằng trong suốt nửa thế kỷ tồn tại của chế độ cộng sản Bắc Hàn, các nhà độc tài Kim Il Sung và Kim Jong Il ở đây - mặc dù khét tiếng về hạnh kiểm nhân quyền đối với nhân dân của họ - chưa bao giờ tự coi mình là những hầu tước của triều đình Bắc Kinh, bất chấp món nợ xương máu mà chế độ của họ từng mắc phải với Trung Quốc hồi thập niên 1950.

Ứng xử của lãnh tụ các lân bang nhỏ bé bên cạnh một siêu cường có

bản chất đế quốc khác là Liên bang Nga cũng là những lệ cũ xứng đáng về tinh thần độc lập và tự tôn dân tộc. Mặc dù có tổng diện tích chỉ bằng một nửa và tổng dân số chưa đầy một phần mười so với Việt Nam, ba cựu lãnh thổ cộng hoà vùng Baltic của Liên Xô cũ - Estonia, Latvia và Lithuania - luôn luôn có những nhà lãnh đạo quật cường. Mới đây, vào năm 2005, Tổng thống Arnold Rüütel của Estonia và Tổng thống Valdas Adamkus của Lithuania đã từng thẳng thừng khước từ lời mời tham dự đại lễ 60 năm Chiến thắng Đức Quốc-xã của Tổng thống Nga lúc đó là Vladimir Putin; còn nữ Tổng thống Vaira Vīķe-Freiberga của Latvia thì nhận lời Putin, nhưng kèm theo những ngôn luận chua cay:

"(...) Tham dự những sự kiện trọng thể ở Moskva, tôi sẽ chia bàn tay hữu nghị ra với nước Nga. Latvia mời nước Nga cũng biểu tỏ thái độ hoà giải như vậy với Latvia, Estonia và Lithuania, và hãy lên án những tội ác trong Đệ nhị Thế chiến, bất luận chúng do ai phạm phải. Các nhà lãnh đạo của những quốc gia dân chủ hãy khuyến khích nước Nga tỏ bày sự hối lỗi về ách nô dịch mà họ đã đặt lên Đông và Trung Âu sau chiến tranh, một hậu quả trực tiếp của Hiệp ước Ribbentrop-Molotov. Bằng cách này, Nga sẽ đi theo cùng một con đường mà các láng giềng phía Tây của họ đã bước lên: con đường của tự do, dân chủ, pháp quyền và thượng tôn các quyền con người." (Gerald Mercer, "The origins of World War II: Inviting Russia to examine its past", Social Action February 2005)

Từ sau ngày thoát khỏi ách thực dân xô-viết (năm 1990), ba nước Baltic đã mau chóng trở thành những quốc gia công nghiệp phát triển với thu nhập bình quân (năm 2008) xấp xỉ 20 nghìn đô-la trên mỗi đầu người, đồng thời gia nhập NATO (năm 2004) để được khối này bảo vệ vững chắc biên cương trước nanh vuốt của người láng giềng khổng lồ phía Đông.

Tôi còn muốn dẫn ra đây một biểu tượng lãnh đạo chính trị khác, từng là hiện thân của chủ nghĩa bất khuất nước nhỏ. Trước cuối thế kỷ XIX, quốc gia nhỏ bé ở Trung phần châu Mĩ là Panama vẫn còn là một bộ phận lãnh thổ của Colombia. Lịch sử hiện đại của miền đất này gắn liền với sự ra đời của Kênh đào Panama. Ý tưởng xây dựng con kênh liên đại dương này được đề xuất lần đầu bởi Kỹ sư Ferdinand de Lesseps, quốc tịch Pháp, người từng thực hiện việc tái kiến thiết Kênh đào Suez nối Địa Trung Hải với Hồng Hải. Tuy nhiên,

vào cuối những năm 80 của thế kỷ XIX, sau nhiều trắc trở về kỹ thuật và tài chính, phía Pháp buộc phải từ bỏ dự án về con kênh xuyên qua eo đất mà ngày nay là Panama, nối Đại Tây Dương với Thái Bình Dương này. Nhận thấy tầm quan trọng chiến lược của con kênh tương lai, vào năm 1903, Tổng thống Hoa Kỳ lúc đó là Theodore Roosevelt đã điều遣 hạm Nashville đến Trung Mĩ, cho quân đội đổ bộ lên Panama, giết chết thủ lĩnh phe chống đối bản địa rồi tuyên bố Panama là quốc gia độc lập, tách khỏi Colombia. Một chính phủ bù nhìn do Hoa Kỳ dựng lên đã hợp pháp hoá quyền kiểm soát của nước lớn này đối với Vùng Kênh Đào. Trong hơn nửa thế kỷ, cho đến trước năm 1968, nền chính trị của Cộng hoà Panama bị lũng đoạn bởi những gia đình oligarch thân Mĩ. Tháng 10 năm 1968, sau một cuộc đảo chính quân sự của những lực lượng có xu hướng dân tộc chủ nghĩa, một quân nhân Panama tên là Omar Torrijos đã lên cầm quyền. Sở hữu một hấp lực mãnh liệt bởi tính cách hoạt bát, lòng nhân ái dân tuý chủ nghĩa và viễn kiến chính trị, Omar Torrijos nuôi ước vọng giành lại chủ quyền đối với Kênh đào Panama từ tay Hoa Kỳ, song không phải bằng cách liên minh với những kẻ thù khu vực và quốc tế của Mĩ - vào thời gian đó, hiển nhiên, là Cuba, Liên Xô và Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Để đạt được mục tiêu của mình, Tướng Torrijos đã lựa chọn một nước cờ độc đáo là bí mật liên kết với một trong số các tập đoàn tài phiệt Mĩ - công ty Chas. T. Main Incorporated- để, một mặt, nhận được hỗ trợ tài chính cho các chương trình kinh tế - xã hội của ông; mặt khác, đẩy lui dần ảnh hưởng của các thế lực Mĩ khác, có lợi ích gắn với quyền lực của Hoa Kỳ ở Vùng Kênh Đào.

Trong cuộc chiến chính trị - ngoại giao mà Torrijos phát động (vào đầu thập kỷ 1970) nhằm đòi lại chủ quyền của Panama đối với Vùng Kênh Đào, ông đã tỏ ra đầy mưu lược và dũng cảm. Torrijos đặt vấn đề như sau: "Chúng tôi sẽ lấy lại Kênh Đào. Song như thế chưa đủ. Chúng tôi còn phải làm nên một mô hình. Chúng tôi phải chứng tỏ để không ai có thể nghi ngờ rằng chúng tôi đang trăn trở bởi người dân khổ khó của mình, rằng quyết tâm giành độc lập của chúng tôi không hề bị giật dây bởi Nga, Trung Quốc hay Cuba. Chúng tôi phải chứng minh cho thế giới thấy Panama là một xứ sở chuộng lẽ phải, chúng tôi không chống lại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ, chúng tôi chỉ đấu tranh cho quyền lợi của người nghèo."

(John Perkins, Confessions of an Economic Hit Man, p. 74.)

Bằng lối tiếp cận này, Torrijos đã vạch ra rằng việc Hoa Kỳ phải trả lại chủ quyền Vùng Kênh Đào cho Panama không đơn thuần chỉ là vấn đề pháp lí mà còn là vấn đề đạo lí, nhờ đó tranh thủ được dư luận có lượng tri trên thế giới và ngay tại chính Hoa Kỳ. (Nhớ rằng vào đầu những năm 1970, trong khi Panama - cũng như hầu hết các quốc gia Mỹ Latin khác - đang đắm chìm trong đói nghèo, doanh thu hằng năm của Kênh Đào do Mỹ kiểm soát từ lệ phí quá cánh hàng hải là hàng trăm triệu đô-la. Đây cũng là thời đoạn đỉnh điểm của Chiến tranh Lạnh trên bình diện quốc tế.) Theo một phóng sự của tạp chí Time, vào ngày khai mạc cuộc họp của Hội đồng Bảo an LHQ do Panama đề nghị triệu tập, diễn ra tại Panama City hồi tháng Ba năm 1973, Torrijos đã cho dựng trước Cung Nghị viện Panama một tấm pano cao ba tầng nhà, mang thông điệp sau đây bằng cả năm ngôn ngữ chính thức của Liên hợp quốc: "Quý ngài có thể yên chí rằng trong những cuộc đàm phán của chúng tôi với Hợp Chúng Quốc, quý ngài sẽ luôn luôn thấy chúng tôi hoặc đứng trên hai chân hoặc chết. Không bao giờ quì gối. Không bao giờ! - Omar Torrijos."

Sau nhiều vòng đàm phán, ngày mùng 07-09-1977, Torrijos đã kí kết với người đối nhiệm của ông tại Washington D.C. (lúc đó là Jimmy Carter) bản Hiệp ước Torrijos-Carter, qui định rằng Panama sẽ tiếp quản toàn bộ trách nhiệm vận hành, cai quản và bảo vệ Vùng Kênh Đào kể từ 12 giờ trưa ngày 31-12-1999, sau hơn 96 năm vùng đất này là một bộ phận lãnh thổ của Hoa Kỳ. Là một tổng thống Mỹ tương đối biết lẽ phải, Jimmy Carter sau đó đã nỗ lực vận động để Thượng viện Hoa Kỳ phê chuẩn bản hiệp ước mới về Vùng Kênh Đào. Một ngày sau khi cơ quan lập pháp Mỹ thông qua bản thoả ước (tháng Tư 1978, với số phiếu thuận chỉ trội hơn số chống một phiếu), Torrijos tiết lộ với báo giới rằng ông đã chuẩn bị sẵn một kế hoạch phá huỷ con kênh nếu việc phê chuẩn Hiệp ước thất bại.

Omar Torrijos đã vĩnh viễn đi vào lịch sử của quốc gia nhỏ bé Panama - có diện tích chưa bằng 1/4 và dân số chưa bằng 1/25 so với VN - và lịch sử thế giới như một chính trị gia dám lược và quả cảm, một nhân cách có lí tưởng và ý thức sâu sắc về phẩm giá.

Nhận định về chủ nghĩa cộng sản, vào thời gian mà nó đang đầy hấp lực đối với thế giới thứ ba, Torrijos từng

có câu nói nổi tiếng: "Tôi không khoái chủ nghĩa cộng sản: nó cho không sự giàu sang thông qua những cuốn sách được phân phối hạn chế."

Hành trình từ kẻ thù thành đồng chí

Câu hỏi được đặt ra là vì sao ban lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam - dù đứng đầu một đảng có số đảng viên bằng dân số của Panama và một quốc gia lớn thứ 13 thế giới về kích thước dân số - lại tỏ ra thiếu can đảm trước chủ nghĩa sô-vanh của giới chức ở Trung Nam Hải đến vậy?

Nhớ lại hồi còn mồ ma Liên Xô, những người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam đã từng có lúc tự phá thế trung lập giữa Moskva và Bắc Kinh, đứng hẳn vào hàng ngũ khối Xô-viết. Một chiến dịch truyền thông mang đầy tính sấm hối về sự mù quáng một thời trước chủ nghĩa Mao và chủ nghĩa bá quyền đại Hán tộc đã được phát động. Trên mặt báo Nhân Dân và trên sóng đài Tiếng nói Việt Nam, người ta từng được nghe những bài chính luận đanh thép, rằng "Việt Nam không phải là cái sân sau, và Biển Đông không phải là cái ao nhà của Trung Quốc." Quân đội, công an và các lực lượng vũ trang khác được phổ biến học thuyết quân sự mới, xác định "đế quốc Mỹ là kẻ thù chiến lược lâu dài, còn bọn bành trướng bá quyền Trung Quốc là kẻ thù nguy hiểm trực tiếp." Sự thù địch với quốc gia phương Bắc thậm chí còn được ghi hẳn vào các lời nói đầu của bản Hiến pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 1980 và Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1982. Trong các cơ quan công quyền, đơn vị lực lượng vũ trang và cơ sở kinh tế / văn hoá / khoa học, những cán bộ từng được đào tạo từ Trung Quốc về bị bắt tín nhiệm, thất sủng và tuyệt đường thăng tiến. Ở Hà Nội, các khoa Trung văn của Đại học Ngoại ngữ (nay là Đại học Hà Nội), Đại học Sư phạm Ngoại ngữ (nay là Trường Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia) và Đại học Tổng hợp (nay là Đại học Quốc gia) bị giải thể... Tôi còn nhớ về một người bạn học cùng lớp thời trung học, con gái một cán bộ cao cấp trong Tổng cục Chính trị của quân đội: khi cô này có tình yêu đầu với một thanh niên "Tàu Hàng Buồm", cha mẹ cô đã phản đối quyết liệt và đe dọa từ mặt, nếu cô không chịu dứt tình với người bạn trai gốc Hoa; mối tình vì thế đã vô hậu.

Trong nhiều tài liệu, cuộc Chiến tranh Biên giới Việt-Trung được mô tả là mở màn ngày 17-02-1979 và kết thúc ngày 18-03 cùng năm: cả hai mốc thời gian đều gắn với sự tấn

công và rút lui của quân đội Trung Quốc trong chiến dịch đầu tiên của chúng. Trên thực tế, từ ngày 17-02-1979, xung đột quân sự giữa hai bên đã liên tục tiếp diễn suốt mười một năm sau đó, cho đến tận giữa năm 1990 mới chấm dứt hẳn, với nguyên nhân thường xuyên là sự chủ động khiêu khích / gây hấn của Trung Quốc. Vào tháng 05-1985, tôi đã từng có mặt trên một chốt giữ của Sư đoàn 313 bộ binh Quân khu 2 - điểm chốt nằm ở sườn Nam đồi 685, bên bờ Bắc suối Thanh Thủy (huyện Vị Xuyên, Hà Giang) -, chứng kiến hàng ngày những trận pháo kích hằn hộc từ bên kia biên giới cùng những thương vong thảm khốc của các đồng ngũ. Sau này, khi đọc thiên hồi kí Hồi ức và Suy nghĩ của nguyên Thứ trưởng Ngoại giao Trần Quang Cơ, tôi mới hiểu rằng ngay trong lúc máu của binh sĩ và thường dân Việt Nam còn đang đổ xuống đường biên, một số kẻ cầm quyền đã rắp tâm xúc tiến những hoạt động bán rế tổ quốc.

Nửa cuối thập kỉ 1980, khi Liên Xô và khối quốc gia cộng sản Đông Âu đang đi những bước chóng vánh ra khỏi các chế độ chuyên chế, Bộ chính trị Hà Nội đã hoảng hốt ngoảnh cổ trở lại hướng Bắc Kinh. Vào lúc mà các địa phương biên giới của Việt Nam đang phải hứng chịu hàng nghìn quả đạn pháo của Trung Quốc mỗi ngày, Nguyễn Văn Linh - cho đến ngày nay vẫn được truyền thông chính thống mệnh danh là "Tổng Bí thư Đổi mới" - đã vội vã gác sang một bên mọi chủ đề an ninh phòng thủ, quốc kế dân sinh cấp bách cũng như những trách nhiệm quốc tế mà Việt Nam đang can dự (nổi cộm nhất lúc đó là "vấn đề Cam-pu-chia"), đặt việc bình thường hoá quan hệ với Trung Quốc thành ưu tiên đối ngoại hàng đầu mà theo lời ông ta là để "(cùng Trung Quốc) bảo vệ chủ nghĩa xã hội, chống diễn biến hoà bình", một sự thiên cận chính trị sặc mùi chủ nghĩa giáo điều. Trần Quang Cơ cho biết:

"...Sang năm 1989, khi bắt đầu cuộc khủng hoảng trong phe xã hội chủ nghĩa, một số ngành trong Trung ương và ngay trong Bộ Chính trị lại xuất hiện những ý kiến khác nhau về đánh giá sự kiện Thiên An Môn cũng như đánh giá tình hình Liên Xô - Đông Âu. Lúc này luận điểm được ưa dùng lại là 'dù bành trướng thế nào Trung Quốc vẫn là một nước xã hội chủ nghĩa' (L.T. đánh đậm để nhấn mạnh)." (Trần Quang Cơ, Hồi ức và Suy nghĩ, Ch. 4: "CP87 và ba tầng quan hệ của vấn đề Cam-pu-chia")

"Tháng 6-1989 xảy ra vụ Thiên An Môn ở Trung Quốc. Cũng trong năm

1989, chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu như Cộng hòa Dân chủ Đức, Ba Lan, Romania, Hung, Tiệp, Ba Lan đều đã sụp đổ. Đầu tháng 10-1989, Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh đi dự kỷ niệm 40 năm quốc khánh Cộng hòa Dân chủ Đức, khi về đến Hà Nội thì bức tường Berlin đổ, Honecker bị lật. Lãnh tụ Romania Ceausescu, người mà khi ở Berlin anh Linh xem ra tâm đầu ý hợp trong việc bàn chuyện tâm huyết cứu vãn sự nghiệp xã hội chủ nghĩa thế giới đang lâm nguy, vừa chân ướt chân ráo về đến Bucharest thì bị truy bắt. Với "tư duy mới" của Gorbachêv, tình hình Liên Xô ngày càng trở nên lộn xộn. Trước tình hình ấy, trong nội bộ lãnh đạo ta đã nảy sinh những ý kiến khác biệt trong nhận định về sự kiện Thiên An Môn cũng như về những biến đổi dồn dập tại các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu và Liên Xô. Nổi lên là ý kiến nhấn mạnh mặt xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc, phải bằng mọi giá bắt tay ngay với Trung Quốc để bảo vệ chủ nghĩa xã hội, để chống Mỹ và các thế lực đế quốc khác. Chính điều đó đã tạo nên bước ngoặt khá đột ngột trong thái độ của ta đối với Trung Quốc." (Tài liệu đã dẫn, Chương 9: "Đặng Tiểu Bình tiếp Kayson Phomvihann để nói với VN")

"...Lê Đức Anh mở rộng thêm: 'Mỹ và phương Tây muốn cơ hội này để xoá CS. Nó đang xoá ở Đông Âu. Nó tuyên bố là xoá CS trên toàn thế giới. Rõ ràng nó là kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm. Ta phải tìm đồng minh. Đồng minh này là Trung Quốc.'" (Tài liệu đã dẫn, Ch. 14: "Thành Đô là thành công hay thất bại của ta?")

Talawas ngày 07-05-2009
(Còn tiếp một kỳ)

CUỘC ĐỘT PHÁ

CÓ Ý NGHĨA LỊCH SỬ

★★★★★ Thời sự đất nước ★★★★★

Bài Tin 06-05-2009

Vấn đề bôxít đang trở nên vấn đề nóng bỏng nhất trong thời sự nước ta. Trên mạng toàn cầu Internet, địa chỉ *BauxiteVietnam.info* đang được bạn đọc trong và ngoài nước chăm chú theo dõi cập nhật, với số lượng đông đảo kỷ lục.

Số lượng người vẫy gọi nhau ký tên vào **Kiến nghị** do 3 trí thức trong nước khởi thảo đã từ 135, lên 1.100, rồi tăng lên 4.100, rồi nhảy lên 27.000, nay đã lên gần trăm ngàn, sẽ còn lên cao nữa ! Lòng người chuyển mạnh.

Bản kết luận của Bộ chính trị (BCT) công bố trên Thông báo số 245 ra ngày 24-4-2009 rõ ràng mang tính chất 2 mặt. Một mặt, họ bị động, chống đỡ, xoa dịu, công nhận các nhân sĩ trí thức, các nhà khoa học đã có nhiều ý kiến đúng, họ hoan nghênh và tiếp thu, họ hứa "sẽ điều chỉnh", "sẽ đánh giá lại" và sẽ quan tâm đặc biệt đến bảo vệ môi trường, họ sẽ không làm theo bất cứ giá nào... Họ cố trấn an xoa dịu công luận xã hội đang thức tỉnh và bất đầu phản nộ.

Mặt khác, đây mới là mặt chính, họ tiếp tục **lao tới** trong hành động thực tế, cứ như bảo nhau là không có gì thay đổi cả, cứ theo kế hoạch đã định mà làm, đúng như nhà sử học đại biểu QH Dương Trung Quốc chán nản thốt lên : "thành chuyện đã rồi !". TBT Nông Đức Mạnh đã ký cam kết với Hồ Cẩm Đào tháng 5-2008, **Tuyên bố chung** ghi trên giấy trắng mực đen cam kết "hợp tác trong dự án bôxít Đak-Nông" làm đâu vị hợp tác, không ghi tên một dự án nào khác; bút sa gà chết, ông Mạnh có dám phủ định cam kết Đak-Nông ấy không ?

Trên mặt chính này, bộ chính trị đang tiến hành một cuộc **phản kích**

Hoàng Trung Hải, bộ trưởng công thương Vũ Huy Hoàng, tổng biên tập báo Nhân dân Đinh Thế Huynh, 4 ủy viên trung ương đảng; 8 nhân vật trên đây, cùng tổng bí thư Nông Đức Mạnh tạo nên **Nhóm trung tâm chỉ đạo 9 người** nhằm ra sức cứu vớt đảng ra khỏi cuộc khủng hoảng nghiêm trọng này.

Hiệu lệnh phản kích là bài viết ký tên **Xuân Quang** đăng trên báo N. Dân ngày 24-4, cùng ngày với bản kết luận của BCT. Bài báo sặc mùi hăm dọa các nhân sĩ, trí thức, nhà khoa học, kêu gọi mọi người cảnh giác "chống mưu toan chính trị hoá một vĩ kinh tế", "chống âm mưu chia rẽ dân tộc... sự xuyên tạc của một số trí thức bị lợi dụng và kích động" ...

Bài phản kích thứ hai là **Thông cáo** của bộ Công thương được bộ trưởng Vũ Huy Hoàng duyệt, trình bày toàn bộ kế hoạch khai thác quặng bôxít, chế tạo alumina, có bài bản, bước đi, có bảo vệ môi trường hoàn hảo (!), có hoàn thổ từng diện tích, chè cà phê khôi phục sẽ có năng suất cao hơn trước (!). Tóm lại đây là việc khai thác tiềm năng lớn của đất nước, vì sự phồn vinh của nhân dân, không có điều gì phải lo ngại; thông cáo chụp cho các nhà khoa học phản biện là không hiểu gì về tình hình thực tế, nghe theo những lời **bịa đặt** của **kẻ xấu**, dùng những luận điệu **hàn học** để **kích động** trong kiến nghị, dùng những **tiểu khí** của **kẻ thù địch** chế độ. Thông cáo còn kêu gọi bộ thông tin truyền thông huy động lực lượng báo chí mở cuộc đấu tranh chống lại "thế lực đen tối" nói trên.

Những kẻ bộ hạ của chính quyền độc đảng liền vào cuộc bệ hội đồng, như vẫn thấy xưa nay, kể từ khi chống các văn nghệ sỹ kháng khái trong vụ "Nhân văn Giai phẩm", chỉ khác là số những kẻ ấy nay **quá thừa thớt** - một chỉ dấu của thời thế.

Trên mạng Tuần VN, một **Phạm Gia Minh** nào đó cùng một **Thái Nam (?)**, lập lại luận điệu của **Xuân Quang**, lên giọng dạy đời, đề cao Kết luận của BCT độc quyền, xi và các nhà khoa học đã "bịa đặt" và "kích động", phán rằng phản biện

xã hội một cách khoa học không được lồng tham vọng cá nhân (!).

Một số cán bộ tuy có chút ít tự trọng và ít nhiều tư duy độc lập, nhưng do bản chất công chức của đảng còn nặng, từng tỏ ra ủng hộ Kiến nghị ngày 12-04, sau khi có Kết luận của BCT ngày 24-4, liền *xoay* sang ngợi ca "các Cụ", tự tát vào má mình, rằng lãnh đạo đã biết lắng nghe (!), đã biết tiếp thu ý kiến xây dựng (!), đã điều chỉnh kế hoạch (!). Đó là giảng viên Hà Văn Thịnh và "nhà khoa học" Nguyễn Ngọc Trân, từ Pháp về, từng được ngồi trong QH. Họ sớm được các bloggers trong nước gọi là những chú "kỳ nhông" đổi màu theo môi trường, những kẻ cơ hội đáng thương, từ màu *xanh* Tây Nguyên chuyển sang màu *đỏ* bôxít.

Hai trận tuyển rõ rệt đã hình thành. Cuộc đấu tranh đang giữa thời kỳ *quyết liệt*. Thời điểm quan trọng sắp tới là cuộc họp QH từ 20 tháng 5 đến giữa tháng 6, sau đó là vào dịp họp ban chấp hành trung ương đảng CS vào cuối năm.

Tuy QH là do đảng CS tuyển chọn và áp đặt, nhưng sức ép công luận xã hội đang đòi hỏi các đại biểu QH phải tự nhận rõ mình là "cơ quan quyền lực cao nhất" như ghi trong HP, và phải có *thái độ mình bạch, tự chủ* của mình, tán thành hay phản biện, và trong bộ phiếu về vd hệ trọng của quốc gia.

Xem ra thế lực đòi ngừng ngay việc khai thác bôxít ở Tây Nguyên, hoặc chỉ nên khai thác thí nghiệm ở quy mô nhỏ để rút kinh nghiệm dần, không thể làm như hiện nay, đang được đông đảo nhân dân tán thành.

Nhóm đề xướng Kiến nghị và Thư ngỏ gửi QH đã thuyết phục, thu hút được nhiều trí thức dân tộc có trí tuệ, học vấn và lòng yêu nước cao bậc nhất ở nước ta và ở nước ngoài; có thể nói là chất "kem", chất "bơ" cực kỳ quý hiếm của Tổ quốc, đã kéo nhau vào cuộc, dấn thân cho nhân dân và quê hương.

Trong nhóm dẫn đầu gồm chừng 100 vị của hơn 100 ngàn chiến sỹ dấn thân này, có những trí thức được đào tạo từ trong nước, từ Tây Âu, từ Liên Xô và Đông Âu, từ Trung Quốc, Nhật Bản, từ Hoa Kỳ,

Canada, nghĩa là *hội tụ từ nhiều nguồn*, đều đồng tâm nhất trí kiến nghị, can ngăn, khuyên giải BCT hãy thức tỉnh, hãy lắng nghe đầy đủ, hãy mười phần thận trọng, hãy cân nhắc thiệt hơn, hãy tính toán lợi hại cho kỹ lưỡng, vì vận mệnh dân tộc, vì âm no hạnh phúc hay tai họa cho nhân dân thân yêu. Nhiều nhà báo, văn nghệ sỹ có tâm huyết đã ký tên vào Kiến nghị.

Trong thời gian tới, mong rằng các nhà khoa học đầu ngành về *khai khoáng, công nghệ, môi trường, kinh tế, tài chính, an ninh, văn hóa, lao động* chung sức xuất bản một tập sách nhỏ làm *Cẩm Nang* cho ai muốn hiểu rõ vấn đề khai thác bôxít ở nước ta và trên thế giới, gửi tới tận tay mỗi đại biểu QH, và tán phát cho toàn dân.

Những ưu tư còn tồn tại trong xã hội cần giải quyết là :

- thực hiện như hiện nay thì về kinh tế-tài chính sẽ *lỗ hay lãi* ? lỗ và lãi ước tính bao nhiêu ? Có đáng để đầu tư bước đầu 680 triệu hay 800 triệu đôla không ?

- nguồn *điện* và nguồn *nước* ra sao ? có vững chắc, có bảo đảm không ?

- *thảm họa môi trường* thực sự là ra sao ? khả năng ta khắc phục được đến đâu ? có thể làm từng diện tích hẹp theo kiểu cuốn chiếu được không ?

- về xử dụng *lao động phổ thông* nước ngoài thực sự ra sao ? Họ đã có mặt bao nhiêu ở Lâm Đồng, ở Đak-Nông? họ có giấy tờ hợp pháp không ? Có thật đã ưu tiên cho người Việt Nam không ? Có thật chỉ dùng công nhân chuyên nghiệp nước ngoài mà nước ta chưa đào tạo được hay không ?

- chính quyền đã *ký kết* với chính quyền và các công ty nước ngoài những gì rồi, đã cho các công ty nước ngoài *đấu thầu* ra sao ? Có thật công ty Chalco có phương tiện kỹ thuật tiên tiến nhất ? Phía ta đã giữ vững chủ quyền ra sao? Tại sao họ trưng băng toàn chữ Hán và chữ Anh, không có chữ Việt. Có thật đã có những vụ đòi lấy vợ Việt và chừa hoang ở nơi có công nhân Trung quốc ?

- tác động về mặt *an ninh* và *văn hoá* thật sự ra sao ? về an ninh, chỉ cần in lại thư của Đt Võ Nguyên Giáp, của tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, phát biểu của thiếu tướng CA Lê Văn Cương, thư của Tr. tướng Đồng Sỹ Nguyên. Về văn hoá chỉ cần in bài của Nv Nguyễn Ngọc về Văn hóa Rừng của Tây Nguyên.

- rất nên sưu tầm gấp những bài viết của các *chuyên gia môi trường quốc tế* (Liên xô cũ, Canada, Mỹ, Úc, Pháp, Đức...) về những hiểm họa của việc khai thác bôxít trên thế giới. Các trí thức Việt nam ở nước ngoài có thể giúp cho việc này.

- cũng nên đòi hỏi QH cử đoàn *đi Tây Nguyên xem xét tại chỗ*, vì các báo cáo đều khác rất xa phóng sự của nhiều phóng viên xông xáo.

Vì tự tin ở kiến thức của mình, vì tự tin vững ở lòng dạ trong sáng của mình, nên nhóm dẫn đầu Kiến nghị và Thư ngỏ rất bình tĩnh tiến hành cuộc đấu tranh bằng lý lẽ, bằng lập luận, qua dẫn chứng thực tế đầy sức thuyết phục, tránh đao to búa lớn, tránh nổi nóng để chụp mũ bừa bãi như bộ hạ của nhóm cầm quyền trên cao.

Đây là cuộc đấu tranh ôn hoà không bạo lực, nhưng quyết liệt, rất quyết liệt, đòi hỏi một *phẩm chất cao nhất của con người* : trọng lẽ phải, trọng sự thật, trọng cuộc sống có nhân phẩm trên hành tinh, còn đòi hỏi *phẩm chất cao nhất của con người VN* hiện tại : yêu nước mình, thương thật lòng dân mình, xót xa thật lòng vì đất nước lạc hậu trong chiến tranh huynh đệ tương tàn, chưa có tự do, hạnh phúc.

Cuộc đấu tranh *chống hiểm họa bôxít* cũng là cuộc đấu tranh *chống cuộc "Bác thuộc mới"* (kể từ cuối năm 1991) sau cuộc họp Việt - Trung ở Thành Đô. Đây là cuộc tấn công *ôn hoà*, bằng lý lẽ, lập luận, nhưng *quyết liệt, rất quyết liệt* để từ bỏ một kiểu cai trị lạc hậu, cổ lỗ kiêu phong kiến, một "triều đình cộng sản" độc đoán ở thời kỳ tan rã, không còn có khả năng lắng nghe, ngày càng tham nhũng và mù quáng, *đang tự làm mất tính chính đáng* trước con mắt tinh tường của nhân dân trong thời đại thông tin nhanh nhạy.

Chu Chi Nam 02-05-2009

Mọi người mang dòng máu VN thuộc mọi lứa tuổi, làm bất cứ ngành nghề gì, ở bất cứ đâu, xin hãy nhận ra thời cuộc, nhận rõ thời cơ hiểm có, **tham gia cuộc đấu tranh** mang tính đột phá lịch sử này, bằng sáng kiến và phương cách của chính mình, để góp gió thành bão, giải thoát đất nước ta khỏi 1 chế độ lỗi thời, đã thuộc hẳn quá khứ, một chế độ độc đoán vụ lợi riêng, chỉ mang lại **hổ thẹn, nghèo khổ và tử nhục** cho dân tộc, cho nhân dân VN.

Ra khỏi cuộc đấu tranh lịch sử này, chế độ độc đoán sẽ không còn như trước nữa. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

Nhìn vào tất cả những chế độ cộng sản, từ chế độ đầu tiên do Lénine thành lập năm 1917, qua những chế độ Đông Âu tới những chế độ còn rơi rớt lại như Trung cộng, Việt cộng, người ta đều thấy có những tính chất chung. Đó là : 1- Đều do ngoại quốc dựng lên ; 2- Độc đoán, độc tài, đi ngược lại trào lưu tiến bộ của văn minh nhân loại là tôn trọng tự do, dân chủ, nhân quyền ; 3- Đi ngược lại truyền thống tốt đẹp của quốc gia dân tộc ; 4- Một chế độ bất bình thường, chủ trương bạo động lịch sử, giết chết giai tầng trí thức và trung lưu, xương sống của một xã hội. Đó là một chế độ diệt chủng.

I- Chế độ do ngoại quốc dựng lên

Người ta có thể nói tất cả những chế độ cộng sản, ngay cả chế độ đầu tiên ở Liên xô, cũng là đều do ngoại quốc dựng lên; và đều được dựng lên vào thời chiến tranh. Chính vì vậy mà Đức Đạt Lai Lạt ma đã nói: “Cộng sản là loài cỏ dại mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc sinh sôi nảy nở trong rác rưởi của cuộc đời.”

Thật vậy, ở đây tôi không đi sâu vào chi tiết lịch sử, ngoài những chế độ cộng sản Đông Âu là được dựng lên dưới gót giày quân đội chiếm đóng Liên xô, 3 chế độ cộng sản tiêu biểu còn lại là Liên Xô, Trung cộng và Việt cộng cũng là do ngoại quốc dựng lên, và là đều dựng lên vào cuối thời kỳ 2 cuộc thế chiến.

Thế Chiến I (1914-1918) gồm 2 phe: 1- Phe Pháp đứng đằng sau là

Anh, Nga, thời Nga hoàng Nicolas II, sau là chính quyền của đảng Dân chủ, xã hội, thợ thuyền do Kérenski cầm đầu, sau đó có Hoa Kỳ nhảy vào vòng chiến; 2- Phe Đức đứng đằng sau là đế quốc Áo Hung và đế quốc Thổ Nhĩ Kỳ. Vào gần cuối thế chiến, Đức nhận thấy không thể nào đối đầu với 2 mặt trận lớn cùng một lúc, mặt trận đông bắc với Nga và mặt trận tây nam với Pháp, muốn dồn lực vào mặt trận chính tây nam. Lénine đang sống ở Thụy Sĩ, đã đưa ra khẩu hiệu: “Hòa bình bằng bất cứ giá nào. Ngay dù phải nhượng đất để có quyền”. Chính vì vậy mà Bộ Tham mưu Đức đã liên lạc với Lénine, đưa Lénine từ Thụy Sĩ về Nga, trong một toa xe lửa bọc sắt, giúp đỡ tiền bạc và phương tiện để cướp chính quyền. Người ta có thể nói chính quyền Lénine là do ngoại quốc, Bộ Tham mưu Đức lập nên (1).

Chính quyền Trung Cộng của Mao Trạch Đông cũng không khác. Đảng cộng sản Tàu được thành lập năm 1921, đứng đầu là Trần Độc Tú, Lý Khả Siêu, nhưng đứng đằng sau là người của Đệ tam Quốc tế Cộng sản. Tôn Dật Tiên và Lénine ký Hiệp ước thân thiện năm 1923, trong đó có điều khoản là để được giúp, thì người của đảng Cộng sản cũng có thể đồng thời là người của Trung hoa Quốc dân đảng. Lénine chết năm 1924, một năm sau đó thì Tôn chết. Tưởng Giới Thạch lên thay. Ý thức được sự nguy hiểm của chế độ Cộng sản, Tưởng quyết định tiêu diệt Cộng sản. Chính vì vậy có cuộc Vạn lý trường chinh; và trong cuộc trường chinh này, Mao đã được đưa lên làm Tổng bí thư vào tháng 1-1935. Trong cuộc trường chinh, đảng Cộng sản Tàu mất liên lạc với Đệ tam Quốc tế Cộng sản; sau đó, khi đã đặt được căn cứ ở Diên An, thì liên lạc được thiết lập lại. Vào tháng 7-1935, Đại hội 7 của Đệ tam Quốc tế Cộng sản họp ở Moscou, thay đổi chiến lược: thay vì chống đối giai cấp, thì là “hợp

tác” giai cấp để chống Phát xít. Nên nhớ lúc này là Phát xít Ý Mussolini đã lên nắm quyền từ cuối năm 1922, Phát xít Hitler đã lên nắm quyền ở Đức năm 1933.

Cũng chính từ chiến lược của Đại hội VII Đệ tam Quốc tế Cộng sản mà liên hệ giữa Liên xô và đảng Cộng sản Tàu được tăng cường. Đảng Cộng sản Tàu nhận được một ngân phiếu 300.000\$ thời đó, tương đương với 4 triệu \$ thời nay, nhận ký bởi Mao, đề ngày 28-4-1938, do một người Nga tên Mikhaïlov đưa (*Theo quyển sách Mao, trang phụ lục hình 30, của Jung Chang và Jon Halliday. Nhà xuất bản Pháp ngữ Gallimard, 2006*).

Thế rồi Chiến tranh Trung - Nhật bùng nổ 1933, tiếp liền sau đó là Thế Chiến II (1939-1945). Ngày 15-8-1945, Nhật đầu hàng Đồng Minh, Liên xô ngầm giúp đảng Cộng sản Tàu chiếm Mãn Châu, giúp đỡ Tàu rất nhiều về súng đạn, tiền bạc và uy thế, một hành động tiêu biểu là chính quyền cầm đầu bởi ông vua Phổ Nghi, do Nhật lập lên ở Mãn Châu, bị bắt bởi Liên xô, sau không được trao trả cho chính quyền chính thức của Tưởng Giới Thạch mà bề ngoài Staline tỏ ra rất thân thiện, nhưng bề trong tìm cách lật đổ, bằng cách giúp đảng Cộng sản Tàu. Ông vua này đã được trao cho đảng Cộng sản Tàu. Được sự giúp đỡ của Liên xô, chiếm được Mãn Châu, đảng Cộng sản Tàu được uy thế và sức mạnh. Đây là một trong những nguyên do chính, giúp Mao cướp được chính quyền năm 1949.

Chính quyền cộng sản Việt Nam cũng được thiết lập lên do do bàn tay ngoại quốc Trung cộng và Liên xô. Hồ Chí Minh được thu nạp vào Đệ tam Quốc tế Cộng sản, học ở trường cộng sản Đông phương, chờ thời cơ cướp chính quyền. Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập vào năm 1930, mỗi năm vào thời đó nhận được sự giúp đỡ 1.500 franc Pháp, tương đương với cả trăm

lượng của một tri huyện vốn vào khoảng từ 15 đến 20 franc. Lương của Hồ Chí Minh vào thời đó mà đã là 100\$. Trong khi đó, tất cả những đảng quốc gia không có một sự giúp đỡ nào ngoài việc bị Pháp trừ dập.

Cũng từ quyết định của Đại hội VII Đệ tam Quốc tế Cộng sản, đảng Cộng sản Việt Nam cũng được chỉ thị sửa soạn cướp chính quyền. Tháng 7-1936, Lê Hồng Phong chủ tọa buổi họp Trung ương đảng ở Thượng Hải. (*Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiểu sử và sự nghiệp. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1980, trang 85*). Hồ Chí Minh cũng tìm cách về nước qua đường Trung Cộng, ở Diên An, căn cứ của Mao vào cuối năm 1938. “Từ tháng 2 đến tháng 7- 1939, chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết 9 bài báo đề là Thư từ Trung quốc, gửi về nước và đăng trên báo Notre Voix (Tiếng nói của chúng ta), tuần báo công khai của Đảng ta xuất bản tại Hà nội” (Sách đã dẫn, cùng trang 85).

Đảng cộng sản Việt Nam với sự giúp đỡ, chỉ bảo của ngoại quốc, tất nhiên phải nghe lời ngoại quốc. Chính vì vậy mà mới ngay sau khi thành lập, Quốc tế Cộng sản cho rằng cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929-1930 đang đưa tư bản vào chỗ “dây chết” đã ra lệnh cho các đảng Cộng sản đàn em, trong đó có đảng Cộng sản Việt Nam, phải nổi dậy. Thế nhưng vụ nổi dậy ở Nghệ An, Hà Tĩnh (Việt cộng gọi là "Sô viết Nghệ Tĩnh") năm 1930 đã đi đến thất bại. Sau này, khi Thế chiến Thứ II vừa bùng nổ, Liên xô cũng nghĩ tư bản sẽ cắn xé nhau, đưa nhau đến chỗ dây chết, cũng ra lệnh cho các đảng đàn em nổi lên. Chính vì vậy có vụ nổi lên ở Hóc Môn, Bà Điểm. Chủ tọa buổi họp Trung ương đảng vào tháng 11-1939, để lấy quyết định này chính là Lê Duẩn. (*Theo Lịch sử Việt Nam, tập II. Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, 1985, trang hình, không để số*). Ở điểm này, có một số người cho rằng Lê Duẩn, trước khi ra ngoài Hà Nội làm Bí thư thứ nhất năm 1956, rồi Tổng bí thư năm 1960, chỉ là một anh cộng sản trung cấp, tầm thường. Họ đã sai. Lê Duẩn đã là nhân vật thứ ba của đảng

vào thời đó, chỉ sau có Nguyễn Văn Cừ, tổng bí thư và Lê Hồng Phong, nhân vật thứ nhì. Lần nổi dậy thứ hai này cũng thất bại. Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Thị Minh Khai, Lê Duẩn đều bị bắt, sau chỉ còn Lê Duẩn sống sót.

Lợi dụng những người thân Liên xô bị bắt, Hồ Chí Minh, với sự trợ giúp của đảng Cộng sản Tàu, trực tiếp qua Chu Ân Lai, đã triệu tập Hội nghị Trung ương đảng lần thứ VIII, từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941, đưa Trường Chinh lên Tổng Bí thư. Chúng ta cũng nên nhớ là chính Chu Ân Lai, trên con đường Vạn lý trường chinh, cũng triệu tập Trung ương đảng Cộng sản Tàu, đưa Mao lên Tổng bí thư, vào tháng 1-1935. Nay bốn cũ sao lại với Việt Nam.

Ngày 6 và 8-9-1945, hai trái bom nguyên tử bỏ xuống Nhật. Ngày 15-8, Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Quân Nhật ở Việt Nam như rắn mất đầu. Ngày 7-8, chính phủ Trần Trọng Kim từ chức. Lợi dụng khoảng trống chính trị và đoàn công chức biểu tình đòi tăng lương ở Hà Nội, đảng cộng sản Việt Nam đã trà trộn người vào đoàn biểu tình, lúc đầu chiếm một vài công sở, sau đó cướp chính quyền. Ngày 2-9-1945, Hồ Chí Minh đọc “Bản Tuyên ngôn Độc lập”, nhưng thực tế họ Hồ đã đặt đất nước chúng ta vào trong gông cùm cộng sản, biến dân Việt thành nạn nhân, nước Việt thành bãi chiến trường.

Nhìn lại lịch sử, tất cả những chế độ cộng sản từ trước tới nay đều là do sự giúp đỡ của ngoại bang, dưới hình thức này hay hình thức khác, đều là do cướp chính quyền mà ra, chứ không có một chế độ nào do dân bầu mà có. Về sau có những cuộc bầu cử, nhưng đều là những cuộc bầu cử giả dối, kiểu “Đảng cử, dân bầu”.

Hơn thế nữa, tất cả những chế độ cộng sản đều tìm cách tiêu diệt những thành quả dân chủ đã có từ trước, do những phong trào, tổ chức, đảng phái quốc gia đã lập nên.

II- Chế độ đi ngược lại trào lưu tiến bộ của văn minh nhân

loại là tôn trọng tự do, dân chủ, nhân quyền.

Thật vậy, tất cả những chế độ cộng sản đều là chế độ độc tài, bắt đầu bằng chế độ của Lénine. Sau khi được Bộ Tham mưu Đức đưa về cướp chính quyền, Lénine có tổ chức một cuộc bầu cử quốc hội lập hiến, hy vọng rằng sẽ thắng; nhưng thực tế hoàn toàn ngược lại, đảng của Lénine bị rơi vào thiểu số. Quốc hội này chỉ họp có một ngày, rồi bị Lénine giải tán ngày 18-1-1918.

Theo dõi sát những hành động của Lénine, bà Rosa Luxembour, bạn của Lénine, cùng hoạt động trong Đệ nhị Quốc tế Cộng sản, người mà đảng Dân chủ Xã hội Đức hiện nay coi như là ân nhân và nhà sáng lập, đã không ngần ngại viết thư cho ông ta trước khi bà chết vào năm 1919, trong nhật ký của bà : “Cái đảng và nhà nước độc tài mà anh thành lập ra, anh bảo nó phục vụ thợ thuyền và nhân dân. Nhưng thực tế nó chẳng phục vụ một ai cả; vì nó đã đi ngược lại những nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa xã hội. Đó là tôn trọng tự do và dân chủ.” Đây cũng là một trong những lý do đưa đến sự sụp đổ của những chế độ cộng sản sau này, vì nó đi ngược lại trào lưu tiến bộ của văn minh nhân loại. Đó là tôn trọng tự do, dân chủ và nhân quyền.

III- Chế độ đi ngược lại truyền thống tốt đẹp của quốc gia dân tộc

Không những chế độ cộng sản đi ngược lại trào lưu tiến bộ của văn minh nhân loại, mà nó còn đi ngược lại truyền thống tốt đẹp của các dân tộc.

Thật vậy, áp dụng lý thuyết của Marx, chủ trương đoạn tuyệt tận gốc rễ với truyền thống dân tộc, những chế độ cộng sản tìm cách tiêu hủy tôn giáo, phá nhà thờ, phá chùa, đốt sách. Marx viết: “Cách mạng cộng sản là sự đoạn tuyệt tận gốc rễ với chế độ tư hữu cổ truyền; không có gì ngạc nhiên, nếu trong sự phát triển của nó, cách mạng cộng sản đoạn tuyệt tuyệt đối với những ý tưởng cổ truyền.” (*Le manifeste du Parti communiste, trang 44. Union générale d'Éditions, Paris, 1962*).

TÔI ĐÃ TỈNH THỨC!

Lê Nguyễn Huy Trần 29-04-2009

IV- Đó là một chế độ bất bình thường, chủ trương bạo động lịch sử, giết chết giai tầng trí thức và trung lưu, xương sống của một xã hội. Một chế độ diệt chủng !

Có thể nói, hai người hiểu rõ sự tàn độc của chủ nghĩa và chế độ cộng sản ở Á châu là cụ Phan Bội Châu và tướng Tưởng Giới Thạch.

Cũng vào những năm đầu của thập niên 20, trong khi Hồ Chí Minh ở bên Pháp lao đầu đi theo cộng sản, mà chưa rõ Đế nhị và Đế tam là gì, thì cụ Phan bội Châu, cũng được người của tổ chức này chiêu dụ ở bên Tàu, đưa nội qui của tổ chức cho cụ đọc, cụ ý thức rất rõ là nếu theo thì phải từ bỏ chủ quyền quốc gia, truyền thống dân tộc. Cụ còn nói thêm: “Tôi chẳng duy vật, tôi chẳng duy tâm, tôi chỉ duy dân”.

Người thứ hai, đó là tướng Tưởng. Ông được Tôn Dật Tiên, sau hiệp ước thân thiện Trung-Sô vào năm 1923, gửi sang Liên xô để học. Theo nguyên tắc, ông phải ở bên đó lâu. Nhưng ông về ngay sau mấy tháng. Người ta hỏi: “Tại sao tướng quân không ở bên đó lâu để học ?” thì ông trả lời: “Tôi không có gì để học ở bên đó”. Sau ông nói tiếp : “Một con người không có xương sống, thì suốt đời chỉ nằm và bò, không bao giờ đứng dậy được. Xương sống của một xã hội là giai tầng trí thức và trung lưu. Cộng sản chủ trương tiêu diệt trí thức và trung lưu, nên xã hội cộng sản không bao giờ đứng dậy được”.

Tổng thống Hoa Kỳ Ronald Reagan có tuyên bố: “Lịch sử nhân loại có nhiều trang đẫm máu và tang thương. Nhưng chưa có những trang nào đẫm máu và đau thương như những trang sử Cộng sản. Nga xô và các dân tộc Đông Âu đã can đảm đứng lên lật qua những trang sử đẫm máu và tang thương của mình, để viết những trang sử mới tốt đẹp hơn. Những dân tộc còn lại hãy bắt noi gương các dân tộc Nga và Đông Âu, can đảm đứng lên để lật qua trang sử Cộng sản, để viết trang sử mới, của tự do, dân chủ, của ấm no, hạnh phúc”

Thật vậy, dân tộc Việt Nam hãy can đảm đứng lên để lật qua những

trang sử cộng sản đẫm máu và

đau thương. Đã quá trễ rồi!

Ngày nào còn cộng sản, thì còn chết chóc, tù đầy, tự do, nhân quyền còn bị chà đạp.

(1) Xin Quý vị xem thêm những bài về Dân chủ và Cộng sản, trên: <http://perso.orange.fr/chuchinam/>

.....

Tôi sinh ra và lớn lên ở miền Trung, Việt Nam, trong thời kỳ đất nước được “hoàn toàn thống nhất” và cai trị dưới chế độ Cộng Sản. Hôm nay tôi viết lên đây những tâm tư của một người con trẻ như tôi cuối cùng cũng đã nhận ra bộ mặt thật tàn ác của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) mà không ngôn từ nào đủ sức lên án.

Cũng như những người bạn đồng trang lứa trong nước, tôi được nuôi dưỡng và đào tạo dưới mái trường Xã Hội Chủ Nghĩa (XHCN) Việt Nam mà ở đây, thầy cô luôn dạy chúng tôi phải làm một người công dân tốt trước khi tiếp thu những kiến thức chuyên môn. Còn gì tuyệt vời hơn khi bản thân tôi được học tập trong một nền giáo dục “tiên học lễ, hậu học văn” đầy lễ giáo ấy. Ngay từ lúc còn học mẫu giáo, tôi đã cố gắng phấn đấu để làm con ngoan trò giỏi cho ông bà, cha mẹ vui lòng. Cái thước đo sự ngoan ngoãn vàng lờ của tôi chính là những phiếu “bé ngoan Bác Hồ” được cô giáo phát thưởng hàng tuần. Tôi tiếp tục rèn luyện mình trở thành một học sinh gương mẫu về đạo đức cũng như về thành tích học tập trong những năm tiểu học (cấp I). Năm tôi lên lớp bốn, thầy giáo chủ nhiệm đã đề ra một số bạn xuất sắc để kết nạp đội viên vào Đội Thiếu niên tiền phong (TNTP) Hồ Chí Minh, trong đó có tôi. Theo lệ thường thì học sinh nào cũng sẽ được tham gia Đội TNTP khi bước vào ngưỡng cửa trung học cơ sở (cấp II), trừ những thành phần cá biệt mới bị tước quyền gia nhập. Vì thế tôi rất hãnh diện đến lớp với chiếc khăn quàng đỏ tươi thắm trên cổ áo sơ mi trắng lúc tôi được vào Đội trước những người bạn cùng lớp khác. Tôi nỗ lực phấn đấu cho lý tưởng trở thành một công dân tốt của nước XHCN Việt Nam và trời đã

không phụ lòng tôi. Một lần nữa tôi lại được vào Đoàn Thanh Niên Cộng Sản (TNCS) Hồ Chí Minh sớm hơn với tư cách là một đoàn viên ưu tú. Đó là năm học cuối trước khi tôi thi tốt nghiệp vào phổ thông trung học (cấp III). Lúc ấy, tôi không bao giờ quên đeo trên ngực chiếc huy hiệu đoàn thanh niên Việt Nam trên con đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tôi rất tự hào về những thành tích với các hạng vị đội viên hay đoàn viên mà mình đã đạt được trong những năm đầu đời tập tễnh học làm người. Tôi xây mộng cho một tương lai đảng viên mẫu mực để có thể giúp xã hội ngày càng phát triển hơn. Tôi ước nguyện đất nước sẽ giàu mạnh lên khi nghe Việt Nam, dưới sự lãnh đạo “tài tình” của chính phủ hiện thời, gia nhập vào Tổ chức thương mại thế giới (WTO). Ngay đến thời điểm tôi rời quê nhà để đi du học thì trong tâm trí tôi lúc nào cũng hướng về một Việt Nam xinh đẹp với những trang sử oai hùng.

Trong những năm đầu du học, tôi nghe và biết người Việt hải ngoại không đồng tình với cách vận hành đất nước của Cộng Sản, nhưng tôi không để ý tìm hiểu lý do vì tôi không thích chính trị. Tôi thiết nghĩ ở đâu thì cũng có những cuộc chống đối giữa các phe phái bởi “chính người mưu ỷ”. Cho đến một ngày gần đây khi tôi may mắn gặp và nói chuyện với một người bạn trẻ yêu nước trên mạng, tôi mới chợt nhận ra rằng tôi muốn làm một công dân tốt nhưng lại rất thờ ơ về hiện tình của đất nước mình. Không phải tôi không quan tâm mà tôi đã quá tin vào đường lối, chủ trương của Đảng Cộng Sản (ĐCS) và những gì mà tôi đã được dạy dỗ từ mái trường XHCN ấy. Nhưng rồi qua vài cuộc trò chuyện tìm hiểu sự thật về Đảng và cuộc đời Bác Hồ với anh bạn trẻ đó, tôi bắt đầu tò mò và tìm đọc những tài liệu liên quan đến Việt Nam trong quá khứ mà trước đây khi còn ở trong nước, tôi đã bị những quyển sách lịch sử (in bởi Nhà xuất bản Giáo dục) lừa dối. Chỉ vì Đảng muốn bưng bít mọi tội ác đã và đang gây ra cho dân tộc mà phải nguy tạo biết bao câu chuyện thần thánh để tô đẹp hình tượng “ác nhân” cụ Hồ, để các bạn trẻ trong nước cứ mãi đắm

chìm trong giả dối. Mọi niềm tin tôi đặt vào Đảng Cộng Sản cho một đất nước thanh bình đã tan vỡ. Tôi đã ngu muội để cho cái chế độ bạo quyền và độc tài ấy nhồi sọ mình mà ngỡ đây là một niềm hi vọng, là một chân lý sống. Tôi nhục nhã khi nhìn lại hình ảnh đứa bé mẫu giáo (là tôi) đã cần thận dán những tấm phiếu “bé ngoan Bác Hồ” ngay ngắn lên tường nhà mà ngây thơ không biết Bác là một con người hạ cấp đến mức độ nào. Tôi tự trách khi quàng chiếc khăn đội viên màu đỏ đã thấm máu của biết bao đồng bào vô tội trong công cuộc “cải cách ruộng đất” do ĐCS thi hành hay phong trào “Nhân Văn-Giai Phẩm” đòi tự do dân chủ trong những năm giữa thập niên 50. Tôi hổ thẹn khi cài chiếc huy hiệu đoàn mang biểu tượng tay cầm lá cờ đỏ sao vàng mà theo Đảng là để soi sáng đường thanh niên tiến bước. Đó không phải là sự thật. Tôi hận mình đã từng chấp nhận mang trên người sự dối trá đê hèn, bởi chính cái lá cờ ấy mà tất cả người con đang sống trên đất Việt hiện nay do lầm tin một lần để rồi phải sống nô lệ cho ngoại bang từng ngày, từng giờ, từng phút. Hỡi ôi, những cụm từ “giải phóng miền Nam” và “thống nhất đất nước” của Đảng đặt ra sao mị dân đến thế. Vậy mà một số cá nhân vẫn còn sùng bái những chính sách “ngu dân” để rồi tự biến mình thành đứa con tội đồ ngàn đời của mẹ Việt Nam.

Ngày trước tôi còn hồn nhiên trên chiếc xe đạp đến trường, còn vô tư cùng bè bạn vui đùa trong suốt quãng đời học trò yên bình của mình. Xung quanh chúng tôi được bao bọc bởi lớp kính vạn hoa mà nhìn xuyên qua là cả một bầu trời muôn sắc muôn màu hiện ra rực rỡ. Trong cái thế giới ấy, tôi đã thấy những con người ngồi chiếm chệ trên chiếc xe hơi bóng loáng, những cao ốc sang trọng của thời đại tân tiến, những khu phố nhộn nhịp tiếng nói cười hớn hở, những kế hoạch to lớn và quan hệ hợp tác, đầu tư lâu dài của các nhà kinh doanh nước ngoài đối với Việt Nam. Thời kỳ kinh tế đã bắt đầu mở cửa ư? Không. Bây giờ tôi chỉ thấy đằng sau lồng kính nhiệm màu kia là những hình ảnh đau thương, tang tóc của quê hương. Tôi không còn thấy sự phồn thịnh do Đảng ngụy tạo lên mà thay vào đó là chết chóc, là đọa đày. Đất nước ngày nay như một sa mạc khô cằn không sức sống, như cánh rừng hoang tàn thiếu tiếng chim ca, như một trại tù cho toàn dân vô tội, như một nghĩa trang đầy những linh hồn chết oan. Xã hội ngày nay tràn ngập tệ nạn mại dâm, đồi trụy, buôn

lậu, ăn cắp, quan liêu cửa quyền, tham nhũng hối lộ v.v... Đã thế ĐCS nào có lo lắng cho đời sống của dân mà cứ hút máu đồng bào như loài ác quỷ, lại còn làm tay sai cho Tàu Cộng để chúng vơ vét hết đất đai, rừng núi, hải đảo của quê hương. Quả là một guồng máy xã hội mục rỗng, thối nát. Một bọn phản đồ đảng sống nhõn nhõ ngoài vòng pháp luật như thế thì thử hỏi tôn ti trật tự ở đâu, lễ nghĩa phép tắc ở chỗ nào đây. Cái mái trường XHCN chỉ đưa ra những lý thuyết suông thôi sao? Hay nó chỉ dạy cho Đảng phải biết nhường nhịn và tôn thờ quân Tàu cướp nước; còn đối với đồng bào ruột thịt thì chính quyền Cộng sản ra sức đàn áp và giết hại, lúc đó mới gọi là “đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa” sao? Thế mà tôi đã từng thần tượng, cảm phục cái nền giáo dục xào trá ấy. Còn biết bao tuổi trẻ trong nước phải chịu sự cưỡng bách tư tưởng mà không thể tự do nói lên tiếng nói dân chủ của chính mình. Xót xa thay cho con cháu Lạc Hồng với bề dày lịch sử bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước.

Tuổi thơ của những ai đã từng bị Bộ Giáo Dục và Đào Tạo tiêm cho một mũi độc dược “mang tên Người” thì không thể không nhớ hay ít nhất cũng nghe đến “Năm điều Bác Hồ dạy”. Đây là những lời căn dặn của Hồ Chí Minh viết cho thiếu niên, nhi đồng trong dịp lễ kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Đội Thiếu niên Tiền phong Việt Nam nhưng sau này những câu chữ ấy đã được sửa lại hoàn chỉnh như sau:

1. Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào
2. Học tập tốt, lao động tốt
3. Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt
4. Giữ gìn vệ sinh thật tốt
5. Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm

Tôi nhận thấy rằng những cán bộ cao cấp Trung ương Đảng hiện thời thực hành lời dạy dỗ của cụ Hồ còn tốt hơn gấp triệu lần thanh thiếu niên Việt Nam. Nói về “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào”, họ không bao giờ để nhân dân nhúng tay vào những việc “dơ bẩn” hay bận tâm đến những chuyện trọng đại mang tính dân tộc như bán đất nhượng rừng, hiến dâng hai hải đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Cộng. Nói về “Học tập tốt, lao động tốt”, các cán bộ này rất ham học hỏi tính đàn áp tôn giáo, tính hạch sách những nhà dân chủ, tính bóc lột dân nghèo và họ cũng lao động cật lực cho quân ngoại xâm. Nói về “Đoàn kết tốt, kỷ luật tốt”, những bộ mặt Đảng viên như nhớp ấy luôn sống đùm bọc cùng bọn cướp Trung Quốc với phương châm “16 chữ

vàng” là “láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và chủ trương “4 tốt” là “Láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”. Họ tuyệt đối tuân theo những qui định giặc Tàu đề ra với một tinh thần “kỷ luật tốt” để giữ gìn tình anh em hữu nghị. Nói về “Giữ gìn vệ sinh thật tốt” thì không ai chú trọng bảo vệ sức khoẻ bằng cựu Tổng bí thư ĐCSVN Lê Khả Phiêu khi ông ta cho trồng nguyên một vườn rau sạch trên sân thượng để tránh ăn thực phẩm độc hại ngoài chợ. Nói về “Khiêm tốn, thật thà, dũng cảm”, tôi có thể thấy tính khiêm nhường của các cán bộ này mỗi lần vơ vét của dân được “mười tạ” thì chỉ nói là nhặt được “một ký”. Hơn nữa, họ còn thật thà tin vào dự án khai thác quặng bô-xít trên Tây Nguyên của đối tác Trung Quốc để nông dân trong vùng phải sống lay lắt vì mất đất trồng hoa màu. Họ dửng dưng chấp nhận làm tên nô dịch cho giặc Tàu mặc dù hiểu rõ rằng tính mạng hàng triệu đồng bào đang bị đe dọa bởi kế hoạch thống trị toàn đất nước Việt Nam của giặc. Tôi công nhận những vị cán bộ này quả xứng đáng là cháu ngoan Bác Hồ. Các bạn trẻ trong nước và hải ngoại hãy nhìn vào công cuộc đổi mới của Đảng Cộng Sản mà tự mình phán xét chế độ lộng quyền kia có còn của dân, cho dân, và vì dân hay không.

Tôi sợ lắm khi mình không còn tìm thấy tên nước Việt Nam hiện diện trên bản đồ thế giới vào một ngày mù tối. Tôi buồn lắm khi dân tộc Việt Nam trở thành gia nô cho kẻ thù đã từng đô hộ nước nhà một nghìn năm. Tôi hoang mang không biết nguồn cội của mình ở đâu nếu con cháu Lạc Hồng biến mất trong tiềm thức của dư luận thế giới. Tôi sẽ là ai? Các bạn tuổi trẻ Việt Nam sẽ là ai? Có thể các bạn muốn giống người này kẻ nọ hay những nhân vật nổi tiếng trên thế giới, nhưng hãy nhớ rằng chúng ta không bao giờ trở thành họ vì chúng ta là người Việt Nam mang trong mình dòng máu yêu nước. Tôi tin những người trẻ chúng ta không một thành phần cá nhân nào muốn quê hương rơi vào bóng đêm rồi cảm lạnh mãi mãi. Vận mệnh của đất nước đang nằm trong tay chúng ta. Hãy tìm hiểu sự thật và lên tiếng cho nhân quyền! Tôi mong lắm những trái tim nhiệt huyết cùng chung một lý tưởng cho Việt Nam thanh bình và ấm no. Đừng để bản thân các bạn làm đường lạc bước trên muôn vàn đau thương của quê nhà, các bạn ạ!

Còn tôi, tôi đã thức tỉnh.

Lê Nguyễn Huy Trần, 29-04-2009

Đàn áp Luật sư cái hèn của sự bất chính

Phan Văn Dũng 04-05-2009

IIIIIIII

AI cũng biết, trong một phiên tòa, vai trò của luật sư ảnh hưởng quan trọng thế nào đối với kết quả phán quyết cuối cùng của một phiên tòa. Luật sư, người biện hộ, bảo vệ cho thân chủ của mình trước những lời lẽ buộc tội của Công tố viên. Luật sư cũng là một loại nghề nghiệp đặc biệt vì anh có quyền ký kết hợp đồng để bảo vệ cho một ai đó bị phạm phải bất cứ tội danh gì, cho dù tội danh đó có thể được xem là chống lại chính quyền, chống lại giới cầm quyền mà không bị xem là vi phạm pháp luật. Chúng ta đã biết nhiều vụ án lừng danh xét xử những tội phạm về tội ác diệt chủng như Saddam Hussein, Pol Pốt... vẫn có những luật sư đứng ra bào chữa cho họ và cũng chẳng có quốc gia nào trên thế giới gây khó dễ hay khó chịu với những luật sư này vì họ làm đúng trách nhiệm và trong quyền hạn của họ. Trong phạm vi nghề nghiệp của mình, người luật sư có quyền điều tra, thu thập và lưu trữ thông tin, chứng cứ và được phép bảo mật những thông tin ấy, được phép từ chối cung cấp các thông tin ngay cả với cơ quan điều tra nếu anh xét thấy những thông tin ấy có khả năng làm ảnh hưởng đến kết quả bảo vệ cho thân chủ. Không biết VN thì sao nhưng với những quốc gia có cơ cấu tam quyền phân lập thì cơ quan điều tra không được phép bắt các luật sư cung cấp thông tin mà nếu có xảy ra thì những thông tin ấy cũng coi là vô giá trị. Thế mà hiện nay CA Tp HCM xin xỏ, dụ dỗ dọa nạt để lấy thông tin từ Ls Lê Trần Luật không xong nên dờ dề chiếm đoạt, cưỡng chế để lấy đi các thông tin nghề nghiệp của luật sư. Quá là bỉ ổi.

Ấy vậy mà trong một quốc gia được coi là đang xây dựng một nhà nước pháp quyền như Việt Nam lại có cái kiểu đàn áp giới luật sư, một hành động phi báng pháp luật trắng trợn thể hiện một hành vi hèn hạ của một giới cầm quyền bất chính. Những năm vừa qua, một thực tế cho thấy là ngày càng có nhiều mâu thuẫn phát sinh giữa những người dân nghèo và giới cậy quyền tham ô, chủ yếu là những va chạm về quyền lợi, đất đai, kể cả những vụ nổi tiếng như giáo xứ Thái Hà, chẳng có hơi hướng liên quan gì đến chính trị hay âm mưu chống phá lật đổ chính quyền, có chăng cũng là do bị chụp mũ, bị vu khống. Thế nhưng thử hỏi, đã có mấy vị luật sư trong nước dám công khai đứng ra nhận bào chữa cho họ. Tại sao? Vì họ sợ, họ sợ đủ thứ, sợ đụng chạm đến những kẻ quyền thế, họ sợ dây vào những đồng lùm xùm tham ô, họ sợ mấy bác nông dân mất đất không còn tiền trả thù lao... và họ sợ sự thật, sợ công bằng và sợ chính bản thân họ. Nói thế nhưng xét cho cùng thì giới luật sư hiện nay đáng thương hơn đáng trách. Sống dưới chế độ XHCN mấy chục năm nay, nhưng cũng chỉ được vài năm gần đây là nghề luật sư mới được công nhận và tiếng nói của họ có được chút ảnh hưởng đến quan tòa trong những vụ án loằng xoằng.

Thật may, giữa những cái loằng xoằng ấy mấy năm nay lại nổi lên những con người trẻ trung, nhiệt huyết. Tôi cam đoan rằng những cái tên như Lê Thị Công Nhân, Nguyễn Văn Đài, Lê Trần Luật sáng chói được nhiều người yêu mến hơn nhiều so với cái tên mang tiếng Nguyễn Trọng Ty hay đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận gì đó. Của cũng đáng tội cho cái thói đời thường trêu ghẹo người công chính. Những

luật sư trẻ này lại bị chính quyền chiếu tướng bằng nhiều biện pháp hòng hạ độc thủ. Kẻ bị giam cầm, bị chụp cho cái mũ dám chống lại xã hội chủ nghĩa, kẻ bị khủng bố, dọa nạt, tịch thu phương tiện và đóng cửa văn phòng, nay tiếp tục bắt bớ câu lưu như trường hợp của Ls Lê Trần Luật. Nhưng qua những sự kiện này, ta dễ dàng nhận ra bộ mặt thật hèn hạ của sự bất chính:

- Cái hèn thứ nhất là không dám để cho những luật sư trẻ đầy tài năng này nói lên tiếng nói dân chủ công bằng, vì như thế sẽ không thể chối được những cái bất minh trong hệ thống pháp luật, không thể đoán lập liêm những hành vi vi phạm pháp luật để đàn áp bất công với người khác.

- Cái hèn thứ hai là không dám để những luật sư này đại diện cho những con người thấp cổ bé họng đi tìm công lý, vì như thế thì chẳng có cách nào cưỡng đoạt đất đai tài sản của họ bằng những liên minh ma quỷ quy hoạch khắp nơi.

- Cái hèn thứ ba là sử dụng bạo lực cưỡng quyền để đàn áp khủng bố các luật sư, gây khó dễ khi họ tác nghiệp hòng răn đe công lý, trấn áp các tiếng nói dân chủ công bằng để dễ bề thao túng luật pháp.

- Cái hèn thứ bốn là tìm cách bôi nhọ thanh danh, phá đổ sự nghiệp, sử dụng những luận điệu dối trá, chụp mũ, quy kết những tội danh động trời để đánh hội đồng bằng báo chí, bằng truyền thông, đã thế lại còn sử dụng những phương pháp của mafia như quấy nhiễu người thân, gia đình và khủng bố họ.

- Cái hèn thứ năm là không dám đối đầu bằng chứng lý, bằng pháp luật với họ mà chỉ thực hiện các hành vi trên bằng những lý sự cùn của kẻ mạnh theo kiểu giang hồ.

Chỉ liệt kê những cái hèn ấy thôi cũng đủ chứng tỏ sự bất chính của cái hệ thống đang chà đạp lên công lý và sự thật. Rất mong thay giới luật sư VN sẽ có được tiếng nói chung của giới mình trước những bất công của xã hội như những nhà trí thức khác đang đồng lòng chống lại cái dự án bauxite Tây Nguyên đang hủy diệt cả một dân tộc VN để có thể bảo vệ cho những người bạn

đồng nghiệp của mình đã tiên phong trên con đường công lý và cũng là để bảo vệ lấy chính phẩm giá danh xưng luật sư cao quý.

người K'ho, Châu Ma.... Kinh tế của người dân chủ yếu dựa vào việc trồng trà, cafe, hạt tiêu...

Tìm được chỗ trọ ngay gần trung

căn bếp xiêu vẹo, ngọn lửa cháy leo lét, cụ hướng cái nhìn xa xăm về những cánh rừng thông thưa thớt và thờ dài : "Mới có một năm mà đổi thay nhanh quá, chẳng còn nhận ra Tân Rai nữa. Rừng bị chặt phá, suối cũng bị ô nhiễm. Thanh niên trai tráng không có việc làm, bỏ đi hết cả, những đứa ở lại thì buồn chán sinh ra lắm tệ nạn. Bây giờ lại thêm thằng Tàu kéo vào, mang văn hóa của nó đến cắm rễ, còn văn hóa của người dân tộc mình ngày càng mất dần".

Cơn ho sù sụ kéo dài, đôi mắt nhăn nheo của cụ đượm buồn. Không gian căn bếp trở nên im ắng, lạnh lẽ. "Cô cậu ở Thành phố có điều kiện, chắc biết rõ hơn tôi. Cái bô-xit này tai hại lắm, nó giết đất, giết người từ từ. Nó giết cả thể hệ con cháu mình. Tôi già rồi, nhưng lo lắm. Lo nhất là thằng Tàu nó đổ người vào đất Tân Rai này làm loạn, mà sắp loạn thật rồi, nó vào đông quá, không ai quản lý được..."

Ông cụ lo buồn cũng phải. Mảnh đất Bảo Lâm với mật độ dân số chỉ vào khoảng 60 người/km², bỗng chốc phải hứng chịu cuộc xâm nhập của hàng ngàn người từ phương Bắc kéo đến. Những cư dân mới đến có chủ đích không tốt lành, với ăn hóa, ngôn ngữ và cách sống hoàn toàn khác hẳn cũng dễ nảy sinh nhiều bất ổn. Một sự xáo trộn quá lớn trên mảnh đất cao nguyên vốn bình yên dễ khiến con người ta lo âu.

Hình như lâu lắm mới được giải bày tâm sự, ông cụ nói chuyện với chúng tôi đến tận chiều tối. Ở đây, những người có suy nghĩ được như cụ quả là đáng quý. Đa phần người dân vẫn chưa hiểu hết tác hại của Bauxite, đặc biệt mưu đồ Hán hóa Tây Nguyên ẩn nấp dưới chiêu bài hợp tác kinh tế. Sự thiếu thông tin của người dân, cộng với sự thờ ơ, vô trách nhiệm về mặt quản lý của chính quyền sẽ là nguyên nhân dẫn đến một thảm họa khôn lường trong tương lai.

Các cô gái địa phương bây giờ cũng bắt đầu đi học tiếng Hoa, lớp học mới mở lúc nào cũng đông nghẹt học viên. Xa xa trong các bản làng, công nhân TQ đêm đêm đạp xe ra vào "tán gái". Những quán đặc

BAUXITE TÂN RAI

Tô giới Tàu trên Cao nguyên Việt Nam

CLB Nhà báo Tự do 29-04-2009

<http://dcctvn.net/news.php?id>

Rời vùng bauxite Nhân Cơ của Đắc Nông, chúng tôi lại lên đường, điểm kế tiếp là một vùng bauxite khác đó chính là Tân Rai, Bảo Lộc. Hành trình xuyên Tây Nguyên khá hoang vắng, xe đi qua những ngọn đèo heo hút, qua những khúc quanh ngoằn ngoèo, chiếc xe cũ nát cứ rung lên bần bật bởi đoạn đường đất đỏ nhấp nhô gập ghềnh.

Suốt quốc lộ 28 từ Đắc Nông đến Lâm Đông, thiên nhiên nhiều chỗ vẫn giữ được vẻ hoang sơ, bí ẩn. Màu xanh tươi mát bao quanh những triền đồi, phủ kín những thung lũng, hoa ven rừng khoe sắc, đẹp đến lạ kỳ trong nắng sớm Tây Nguyên. Trên nương trên rẫy, những người dân tộc thiểu số vẫn nhọc nhằn lao động, trên những gương mặt lam lũ ấy như chứa đựng cả vẻ cam chịu uất ức lẫn ngậm phân kháng...

Xe dừng ở Bảo Lộc, đi thêm 15 km nữa mới đến được trung tâm thị trấn Lộc Thắng (huyện Bảo Lâm). Hai bên đường, những nương trà thâm thấp, xanh tươi mon mơn phủ trên những triền đồi. So với Nhân Cơ thì Lộc Thắng phát triển hơn nhiều về mọi mặt, đường xá, chợ búa, trường học... được xây cất khang trang hơn. Hồi cuối năm 2008, bắt chấp dự luận phản đối, người ta đã khởi công xây dựng Dự án tổ hợp Bauxite - Nhôm Tân Rai ở đây. Tân Rai là tên gọi có từ xưa chỉ cả vùng đất Lộc Thắng và Lộc Ngãi bây giờ, phần đông cư dân là người Công giáo cùng chung sống thuận hòa với các đồng bào dân tộc

tâm chợ Lộc Thắng, chúng tôi bắt đầu đi dạo quanh một vòng. Đúng như những lời kể lại, ở đây có rất nhiều người Trung Quốc, họ có mặt ở khắp nơi, đàn ông có, đàn bà cũng có, họ qua lại, chuyện trò rôm rả. Những quán ăn, nhà hàng, từ cách phục vụ cho đến bảng hiệu toàn bằng tiếng Hoa. Tại trụ sở Ban quản lý Tổ hợp Bauxite - Nhôm Lâm Đông (TKV), những đoàn xe chở chuyên gia Trung Quốc ra vào tấp nập, có bảo vệ canh gác nghiêm ngặt.

Người dân nơi đây tuy chưa hiểu rõ về tác hại của Bauxite, nhưng trước mắt, họ tỏ ra rất khó chịu và bức tức về cuộc "đổ bộ" của những... "thằng Tàu" quái đản. Thỉnh thoảng chúng tôi được nghe kể những câu chuyện dờ khóc, dờ cười xung quanh thói keo kiệt của những anh Tàu ba phải. Cuộc sống đang bình yên bỗng bị xáo trộn, bởi bao nhiêu rắc rối, phiền hà của các dự án với "đội ngũ quân Tàu xâm nhập". Mới chân ướt chân ráo qua VN, vậy mà trên địa bàn huyện Bảo Lâm đã xảy ra khá nhiều vụ xô xát, quậy phá của các nhóm công nhân TQ với người dân địa phương. Tình hình an ninh ngày càng trở nên phức tạp, công an có đến giải quyết cũng chỉ giới đe nẹt dân mình, còn với người TQ thì họ chỉ làm qua loa cho có lệ rồi về. Đó là, chưa kể những vụ "cuộc tình dị chủng" làm một số cô gái Việt mang bầu, đẻ con...

Theo lời chỉ dẫn, chúng tôi ghé vào thăm một cụ già được coi là "thổ địa" ở đây, vì cụ đã sống ở mảnh đất này gần 50 năm. Trong

sản thịt rừng mọc lên như nấm, bên ngoài, hàng dài xe biển số xanh của quan chức trên tỉnh về. Trong quán, Tàu - Ta lẫn lộn, chén chú chén anh no say, lè nhè những âm thanh nửa Hoa nửa Việt. Các ông cán bộ địa phương bình thường dốt chữ, một câu chào bằng tiếng K'Ho học mãi không nhớ được, bây giờ cũng bập bẹ vài câu "Hào Lớ" để ra oai với "bạn Tàu" khi ăn nhậu. Cách xa những nơi náo nhiệt ấy, lác đác những tốp người dân tộc lùn lùn đi về trong bóng tối cao nguyên...

Sáng hôm sau, cụ già "thổ địa" cho chúng tôi mượn xe, chiếc xe nặng và to kèn càng, không biết gọi là xe gì, nhưng có lẽ nó có từ thời Mẫu quốc Liên Xô viện trợ. Anh bạn phải mất nửa tiếng đồng hồ để nhờ ông cụ hướng dẫn, thấy sự lúng túng của chúng tôi, ông phá lên cười khoái chí "Khà khà, xe này thô hàng thì chiến lắm đấy". Đúng là chiếc xe này thích hợp với việc chở hàng hơn là chở người.

Cô bạn mượn đầu bộ quần áo mang đến, kèm theo nụ cười tinh quái : "Mặc vào đi, cho giống người ở đây xin vào làm công nhân". Bộ quần áo dính đầy đất đỏ, mặc vào trông lem luốc và khá vô duyên so với phong cách PV CLBNTD mà tôi luôn tự hào. Trông thấy tôi, ông lão thích thú vỗ vai đôm đốp : "Đúng rồi, cho giống người địa phương. Trong đây, bảo vệ thấy người lạ nó không cho vào đâu. Cô bé này giỏi lắm". Nhìn bộ dạng của tôi, cô nàng cười khúc khích, còn bọn bạn thì lén lút chụp hình một cách khoái chí. Chuyển đi Tây Nguyên lần này, tôi được đi chung với nhóm bạn có cái tên khá lạ là "Ngủ gật", họ đều là những người còn trẻ, rất năng động và cũng rất... quái.

Chiếc xe cà khỏ lăn bánh một cách cà giựt chở theo một đám người ngồi chen chúc. Tiếng xe gầm rú, tiếng cô bạn la hét thất thanh, gã lái xe nghiệp dư suýt lao xuống ruộng mấy lần. Công trường nhà máy Bauxite đang xây dựng cách trung tâm chợ 5km, chúng tôi vừa đi vừa né cảnh sát giao thông. Gần đến nơi, hai người bạn xuống xe tự đi tìm hiểu, còn tôi và anh bạn

cứ thế phóng thẳng vào. Có lẽ do bộ dạng giống người địa phương, nên chúng tôi dễ dàng vượt qua nhiều chốt bảo vệ.

Khu vực công trường bao quanh bởi những cánh rừng thông đang bị chặt phá, gần đó có một đầm nước. Theo quy hoạch, vùng đầm nước này sẽ được cải tạo thành hồ chứa bùn đỏ. Không cần phải có con mắt chuyên môn, có thể dễ dàng nhận thấy vùng đầm nước này quá nhỏ bé để có thể chứa hết được khối lượng bùn đỏ khổng lồ sắp sửa thải ra.

Vào đến nơi, chúng tôi bắt gặp ngay một không khí lao động hối hả, nhộn nhịp. Một vùng đất phẳng lì ước chừng 50 ha đang được đào xới và xây cất, đất đỏ quạch lầy lội, khắp nơi ngổn ngang sắt thép, máy móc. Hầu hết các khu vực đang xây dựng được rào chắn bởi hàng dài lưới B40, bên cạnh là những dòng chữ Trung Quốc khá hoành tráng. Bên trong hàng rào, người lẫn máy móc đang làm việc hết công suất. Nhìn chung thì kỹ thuật xây dựng còn khá thô sơ, các loại máy móc cũng không có gì đặc biệt, sức người vẫn là chính, còn máy móc và vật liệu xây dựng như sắt, thép, xi-măng... đều mang từ Trung Quốc qua.

Ấn tượng nhất là việc có quá nhiều người Trung Quốc ở công trường này. Hầu như chỗ nào cũng thấy. Có cảm giác không hề có sự xuất hiện của người Việt. Công nhân Trung Quốc tràn ngập khắp công trường. Họ mang cả vợ con sang, họ sống trong các dãy nhà tập thể mọc lên san sát.

Phần lớn những công nhân này chỉ là lao động tay chân, không có trình độ. Nhìn cách làm việc thì thấy họ đều tỏ ra lười biếng, sức làm yếu và cũng hay đùa giỡn. Đúng trông coi là những viên quản đốc trông khá dữ dằn, cách đi đứng và tác phong giống một chỉ huy quân đội hơn. Chúng tôi hầu như không thể dừng lại để hỏi thăm, vì đến chỗ nào cũng gặp người Trung Quốc. Quả thật, cả một công trường rộng đến 50 ha trên đất Việt, kiểm tra một người Việt khó quá !

Đang phân vân tìm cách tiếp cận, bỗng cô bạn đang ở phía ngoài điện thoại vào :

- Sao ? Anh em bước chân vô "Tô giới Tàu" thấy thế nào ?.

- Ủ, công nhân Trung Quốc đông quá, tràn ngập khắp nơi.

Cô bạn nói tiếp :

- Mình vừa bắt chuyện với một cán bộ ở đây, anh ta cho biết phía nhà thầu Chalco nói có 300 công nhân Tàu, nhưng khi chính quyền tiến hành điều tra thì phát hiện có đến 500...

Tôi vội cắt ngang "Làm gì có chuyện 500, hơn nhiều"

- Ủ, mấy người bán hàng cũng nói vậy, nghe nói cả ngàn đấy....

Hóa ra cái mà chính quyền gọi là "cuộc điều tra phát hiện" là như thế này, chỉ nhìn sơ qua cũng thấy con số công nhân TQ không thể dừng lại ở vài trăm người được. Tính một cách đơn giản, mỗi khu vực xây dựng có ít nhất trên 100 công nhân, cả công trường có gần 20 khu vực như vậy, suy ra con số công nhân TQ lên đến phải hàng ngàn người. Sự vô trách nhiệm về mặt quản lý của chính quyền địa phương là quá rõ ràng!

Chúng tôi cứ lòng vòng cả buổi mà không biết hỏi han ai, chẳng biết đi đường nào, các bảng hướng dẫn không có một chữ Việt, toàn bằng tiếng Hoa. Chúng tôi cảm thấy thật lạc lõng, giống như bước chân vào một mảnh đất lạ lẫm, với những con người xa lạ. Đang tính quay trở ra thì bất chợt tôi nghe có tiếng gọi vang lên :

- Đi xin việc hả em trai ?

Tiếng gọi nghe thân quen khiến tôi có cảm giác giống như đang ở một nơi nào đó xa lạ, bỗng gặp một người đồng hương. Trước mắt chúng tôi là một anh công nhân người Việt Nam mồ hôi nhễ nhại, chắc anh ta cũng chẳng hiểu tại sao khi gặp anh chúng tôi vui mừng như vậy, tôi buột miệng trả lời : "Dạ..."

- Ở đây nó không nhận người mình đâu ! Kiếm chỗ khác đi em trai.

- Dạ không, em đến đây để tìm người quen. Tôi vừa nói, vừa tiến đến mời anh ta điếu thuốc.

- À, mấy đũa kiếm ai ? Người mình ở đây chỉ có hai đội, khoảng gần 100 người, làm ngày nào ăn lương ngày đó

Theo lời kể của anh công nhân nọ, anh ta được nhận vào làm vì khi ấy công nhân bên Trung Quốc không qua kịp, nên phía nhà thầu buộc phải nhận một số ít lao động địa phương vào trám chỗ. Đa phần đều không có hợp đồng lao động, tiền lương thì chỉ bằng một nửa công nhân TQ, công việc chủ yếu là xây nhà và đào đất. Câu chuyện cười mở hơn, chúng tôi bèn hỏi thăm về những công nhân Trung Quốc

- Tụi nó qua đây muốn cưới vợ rồi ở lại đó mà. Bên đó nó ở vùng quê nghèo, đều thất nghiệp, không nhà cửa, gái nào thèm cưới. Qua đây có việc làm, lương cũng cao nữa. Nghe đâu quanh đây có mấy đũa sắp cưới vợ rồi xin ở lại luôn.

Anh còn cho biết thêm, công nhân Trung Quốc ở đây khoảng 1.500 người, trong đó có nhiều người từng là lính giải ngũ, chưa kể hàng trăm chuyên gia thường xuyên ra vào. Sắp tới sẽ có thêm một đợt công nhân nữa kéo sang với số lượng khá đông...

Nghe đến đây bất giác tôi cảm thấy bất nhẫn. Sự khó chịu trào dâng với những gì xảy ra trước mắt, đúng là không thể hiểu được việc họ khai thác bauxite sẽ mang đến lợi ích cho ai. Tôi miên man nghĩ đến một viễn cảnh đáng sợ, đó là khi mảnh đất cao nguyên đang bắt đầu bị người Trung Quốc cầm rẽ mang theo thứ văn hóa ô hợp, việc khai thác Bauxite sẽ làm đất canh tác ngày càng thu hẹp, khi đất đai trở nên khô cằn, nguồn nước ô nhiễm... Phải chăng trong tương lai, Tây Nguyên phải chứng kiến những đũa con rút ruột bỏ đi "tị nạn môi trường", hay Tây Nguyên sẽ bị giày xéo bởi một cuộc đại di dân ồ ạt từ Bắc Phương ?

Mâu thuẫn về lợi ích giữa người dân địa phương và người Trung Quốc chưa thực sự bùng phát, nhưng khả năng tiềm ẩn một cuộc xung đột lớn có thể xảy ra nếu tình trạng di dân ào ạt này tiếp diễn. Ấy là khi dân địa phương hiểu ra rằng việc khai thác Bauxite sẽ chẳng

mang lại lợi ích gì, trái lại còn làm cuộc sống hỗn tạp, đất canh tác thì mất dần. Kinh nghiệm ở nhiều nước cho thấy, khai thác Bauxite chỉ làm kiệt quệ đất đai, ô nhiễm môi sinh, gia tăng đói nghèo, kéo theo sự lâm than của cư dân địa phương mà thôi. Thêm vào đó, phải chứng kiến những người TQ khai thác tài nguyên trên mảnh đất của mình, trong khi bản thân bị mất công ăn việc làm, liệu họ có dễ dàng chấp nhận ?

Chia tay anh công nhân nọ, chúng tôi quay trở ra, lòng nặng trĩu. Vừa ra khỏi công trường đã gặp cô bạn đang đứng chờ, miệng cười tươi như hoa. Cả đám lại chen chúc nhau trên chiếc xe cà khồ. Chiếc xe lăn bánh qua nhà máy Bauxite Nhôm Lâm Đồng, qua những con đường đất đỏ lờ lỏi, đến dòng suối đang ô nhiễm nặng... Thỉnh thoảng lại bắt gặp những nhóm người đang cặm cụi đo đạc, tính toán. Nghe nói người ta sẽ tiến hành san rừng, bạt núi để làm một tuyến đường tắt chuyên chở Bauxite đến Đắc Nông

Chung quanh khu vực công

trường còn rất nhiều nhà dân sinh sống, những ngôi nhà nhỏ bé ẩn hiện trong mảng không gian xanh thơ mộng của những vườn chè, vườn chuối... Trong những xóm nhỏ nghèo nàn, cuộc sống trôi qua yên bình, người dân vẫn cần cù lao động, tiếng trẻ em nô đùa dưới rặng cây. Xa xa, những cô gái dân tộc với làn da ngăm đen mỉm cười e ấp khi chúng tôi vẫy tay chào...

Đất và người Tây Nguyên vốn dĩ bao dung, hiền hòa nhưng cũng dễ bị tổn thương. Một sự xáo trộn quá lớn sẽ là một sự hủy hoại khôn lường. Tây Nguyên luôn kiêu hãnh, linh thiêng và đầy tự trọng. Sự tàn phá môi sinh và văn hóa cao nguyên này sẽ là một di họa khủng khiếp đến nhiều thế hệ.

Đừng để ngoại bang dùng lưỡi dao Bauxite chém ngang lưng Tây Nguyên, bởi bauxite chính là lưỡi dao độc. Đừng để vết thương Tây Nguyên thêm rỉ máu, bởi vết thương nhiễm độc không bao giờ lành lặn.

Vâng, dân Việt chúng ta không cho phép điều đó xảy ra, bằng tất cả lương tâm và trách nhiệm !

TÔI ĐÃ KÝ NHƯ LÀ TÔI THỜ

*Trân trọng gửi các anh các chị đã và sẽ cùng ký tên vào
KIẾN NGHỊ VỀ VỤ KHAI THÁC BAUXITE Ở TÂY NGUYÊN*

Tôi đã ký
Vâng chính tôi đã ký
Đây chính là chữ ký của tôi
Và ghi rõ họ tên địa chỉ
Bùi Minh Quốc
Số 3
Nguyễn Thượng Hiền
Đà Lạt
Tôi đã ký
Như là tôi thờ
Tôi đã ký
Để mắt nhìn thẳng mắt mọi người
Để tôi nguyện vẹn tôi
Con dân Việt Nam
Vinh hạnh cùng các anh các chị
Ngẩng đầu đi giữa Việt Nam
Giữ Việt Nam
Nâng niu Việt Nam
Từng tấc máu giang san
Đường xa không mỏi
Bền bỉ và kiên gan
Người bên người dẫn bước
Tim cất lời non nước
Rung vang :

**Chặn lại ngay những cái vòi bạch tuộc
Bọn thê đồ tim đen
Đang sục ngầm rừng đất Tây Nguyên !**

Bùi Minh Quốc * Đà Lạt 26.04.2009

Dân Báo - 29.04.2009